

NĂM 4930 : QUÝ SỬU 365/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																														
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Tân Hợi	Canh Nhâm Dần Mùi 28/12	Nhâm Quý Dần Thân 29	Giáp Giáp Thìn Thân 30/12	Bính Thìn Tý 11	Mậu Bính Ngọ Hợi 2	Canh Đinh Mau Ngọ 3	Nhâm Thân Thân 4	Giáp Kỷ Dậu Dần 5	Bính Canh Thân 6	Mậu Tân Thân 7	Canh Nhâm Tý 8	Nhâm Quý Sửu 9	Giáp Dần Dần 10	Bính Ái Mau 11	Mậu Bính Thìn 12	Canh Đinh Tý 13	Nhâm Mau Ngọ 14	Giáp Kỷ Dậu Thân 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Thân 17	Canh Nhâm Tý 18	Nhâm Quý Hợi 19	Giáp Giáp Thân 20	Bính Ái Sửu 21	Mậu Bính Dần 22	Canh Đinh Mau 23	Nhâm Thân Thân 24	Giáp Kỷ Dậu Thân 25	Bính Canh Ngọ 26	
2		Hai	Nhâm Tý	Mậu Tân Thân Mùi 27/1	Canh Nhâm Dần Thân 28	Nhâm Quý Dậu Thân 29	Giáp Thìn Tý 30	Bính Hợi 31/1	Mậu Ái Bính Ngọ 1/2	Canh Đinh Mau Sửu 2	Nhâm Thân Thân 3	Giáp Kỷ Dậu Dần 4	Bính Canh Thân 5	Mậu Tân Thân 6	Canh Nhâm Tý 7	Nhâm Quý Mau 8	Giáp Dần Dần 9	Bính Ái Mau 10	Mậu Bính Thìn 11	Canh Đinh Tý 12	Nhâm Mau Ngọ 13	Giáp Kỷ Dậu Thân 14	Mậu Tân Thân 15	Canh Nhâm Tý 16	Nhâm Quý Hợi 17	Giáp Giáp Thân 18	Bính Ái Sửu 19	Mậu Bính Dần 20	Canh Đinh Mau 21	Nhâm Thân Thân 22	Giáp Kỷ Dậu Thân 23	Bính Canh Ngọ 24
3	Ba	Quý Sửu	Mậu Tân Thân Sửu 26/2	Canh Nhâm Dần Thân 27	Nhâm Quý Mau Dần 28	Giáp Thìn Tý 29	Bính Hợi 30/2	Mậu Ái Bính Ngọ 1/3	Canh Đinh Mau Sửu 2	Nhâm Thân Thân 3	Giáp Kỷ Dậu Dần 4	Bính Canh Thân 5	Mậu Tân Thân 6	Canh Nhâm Tý 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Dần Dần 9	Bính Ái Mau 10	Mậu Bính Thìn 11	Canh Đinh Tý 12	Nhâm Mau Ngọ 13	Giáp Kỷ Dậu Thân 14	Mậu Tân Thân 15	Canh Nhâm Tý 16	Nhâm Quý Hợi 17	Giáp Giáp Thân 18	Bính Ái Sửu 19	Mậu Bính Dần 20	Canh Đinh Mau 21	Nhâm Thân Thân 22	Giáp Kỷ Dậu Thân 23	Bính Canh Ngọ 24	
4		Tư	Giáp Dần	Mậu Tân Thân Mùi 25/3	Canh Nhâm Dần Thân 26	Nhâm Quý Dậu Thân 27	Giáp Thìn Tý 28	Bính Hợi 29	Mậu Ái Bính Ngọ 30/3	Canh Đinh Mau Sửu 1	Nhâm Thân Thân 2	Giáp Kỷ Dậu Dần 3	Bính Canh Thân 4	Mậu Tân Thân 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Quý Mau 7	Giáp Dần Dần 8	Bính Ái Mau 9	Mậu Bính Thìn 10	Canh Đinh Tý 11	Nhâm Mau Ngọ 12	Giáp Kỷ Dậu Thân 13	Mậu Tân Thân 14	Canh Nhâm Tý 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Giáp Thân 17	Bính Ái Sửu 18	Mậu Bính Dần 19	Canh Đinh Mau 20	Nhâm Thân Thân 21	Giáp Kỷ Dậu Thân 22	Bính Canh Ngọ 23
5	Năm	Ái Mão	Mậu Tân Thân Sửu 23/4	Canh Nhâm Dần Thân 24	Nhâm Quý Mau Dần 25	Giáp Thìn Tý 26	Bính Hợi 27	Mậu Ái Bính Ngọ 28	Canh Đinh Mau Sửu 29	Nhâm Thân Thân 30	Giáp Kỷ Dậu Dần 31	Bính Canh Thân 1	Mậu Tân Thân 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần Dần 5	Bính Ái Mau 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tý 8	Nhâm Mau Ngọ 9	Giáp Kỷ Dậu Thân 10	Mậu Tân Thân 11	Canh Nhâm Tý 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Giáp Thân 14	Bính Ái Sửu 15	Mậu Bính Dần 16	Canh Đinh Mau 17	Nhâm Thân Thân 18	Giáp Kỷ Dậu Thân 19	Bính Canh Ngọ 20	
6		Sáu	Bính Thìn	Canh Nhâm Dần Thân 22/5	Mậu Tân Thân Dần 23	Nhâm Quý Mau Dần 24	Giáp Thìn Tý 25	Bính Hợi 26	Mậu Ái Bính Ngọ 27	Canh Đinh Mau Sửu 28	Nhâm Thân Thân 29	Giáp Kỷ Dậu Dần 30	Bính Canh Thân 31	Mậu Tân Thân 1	Canh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Dần Dần 4	Bính Ái Mau 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Dậu Thân 9	Mậu Tân Thân 10	Canh Nhâm Tý 11	Nhâm Quý Hợi 12	Giáp Giáp Thân 13	Bính Ái Sửu 14	Mậu Bính Dần 15	Canh Đinh Mau 16	Nhâm Thân Thân 17	Giáp Kỷ Dậu Thân 18	Bính Canh Ngọ 19
7	Bảy	Đinh Tý	Canh Nhâm Dần Thân 23/6	Mậu Tân Thân Sửu 24	Nhâm Quý Mau Dần 25	Giáp Thìn Tý 26	Bính Hợi 27	Mậu Ái Bính Ngọ 28	Canh Đinh Mau Sửu 29	Nhâm Thân Thân 30	Giáp Kỷ Dậu Dần 31	Bính Canh Thân 1	Mậu Tân Thân 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần Dần 5	Bính Ái Mau 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tý 8	Nhâm Mau Ngọ 9	Giáp Kỷ Dậu Thân 10	Mậu Tân Thân 11	Canh Nhâm Tý 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Giáp Thân 14	Bính Ái Sửu 15	Mậu Bính Dần 16	Canh Đinh Mau 17	Nhâm Thân Thân 18	Giáp Kỷ Dậu Thân 19	Bính Canh Ngọ 20	
8		Tám	Mậu Ngọ	Canh Nhâm Dần Thân 23/7	Mậu Tân Thân Sửu 24	Nhâm Quý Mau Dần 25	Giáp Thìn Tý 26	Bính Hợi 27	Mậu Ái Bính Ngọ 28	Canh Đinh Mau Sửu 29	Nhâm Thân Thân 30	Giáp Kỷ Dậu Dần 31	Bính Canh Thân 1	Mậu Tân Thân 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Dần Dần 5	Bính Ái Mau 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tý 8	Nhâm Mau Ngọ 9	Giáp Kỷ Dậu Thân 10	Mậu Tân Thân 11	Canh Nhâm Tý 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Giáp Thân 14	Bính Ái Sửu 15	Mậu Bính Dần 16	Canh Đinh Mau 17	Nhâm Thân Thân 18	Giáp Kỷ Dậu Thân 19	Bính Canh Ngọ 20
9	Chín	Kỷ Mùi	Canh Nhâm Dần Thân 23/8	Mậu Tân Thân Sửu 23	Nhâm Quý Mau Dần 24	Giáp Thìn Tý 25	Bính Hợi 26	Mậu Ái Bính Ngọ 27	Canh Đinh Mau Sửu 28	Nhâm Thân Thân 29	Giáp Kỷ Dậu Dần 30	Bính Canh Thân 31	Mậu Tân Thân 1	Canh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Dần Dần 4	Bính Ái Mau 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Dậu Thân 9	Mậu Tân Thân 10	Canh Nhâm Tý 11	Nhâm Quý Hợi 12	Giáp Giáp Thân 13	Bính Ái Sửu 14	Mậu Bính Dần 15	Canh Đinh Mau 16	Nhâm Thân Thân 17	Giáp Kỷ Dậu Thân 18	Bính Canh Ngọ 19	
10		Mười	Canh Thân	Nhâm Mau Thân Tý 21/9	Canh Nhâm Dần Thân 22	Mậu Bính Thân Tý 23	Giáp Thìn Tý 24	Bính Hợi 25	Mậu Ái Bính Ngọ 26	Canh Đinh Mau Sửu 27	Nhâm Thân Thân 28	Giáp Kỷ Dậu Dần 29	Bính Canh Thân 30	Mậu Tân Thân 31	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Quý Sửu 2	Giáp Dần Dần 3	Bính Ái Mau 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mau Ngọ 7	Giáp Kỷ Dậu Thân 8	Mậu Tân Thân 9	Canh Nhâm Tý 10	Nhâm Quý Hợi 11	Giáp Giáp Thân 12	Bính Ái Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Canh Đinh Mau 15	Nhâm Thân Thân 16	Giáp Kỷ Dậu Thân 17	Bính Canh Ngọ 18
11	Một	Tân Dậu	Nhâm Mau Thân Hợi 20/10	Canh Đinh Thân Tý 21	Mậu Bính Thân Tý 22	Giáp Thìn Tý 23	Bính Hợi 24	Mậu Ái Bính Ngọ 25	Canh Đinh Mau Sửu 26	Nhâm Thân Thân 27	Giáp Kỷ Dậu Dần 28	Bính Canh Thân 29	Mậu Tân Thân 30	Canh Nhâm Tý 31	Nhâm Quý Sửu 1	Giáp Dần Dần 2	Bính Ái Mau 3	Mậu Bính Thìn 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mau Ngọ 6	Giáp Kỷ Dậu Thân 7	Mậu Tân Thân 8	Canh Nhâm Tý 9	Nhâm Quý Hợi 10	Giáp Giáp Thân 11	Bính Ái Sửu 12	Mậu Bính Dần 13	Canh Đinh Mau 14	Nhâm Thân Thân 15	Giáp Kỷ Dậu Thân 16	Bính Canh Ngọ 17	
12		Chạp	Nhâm Tuất	Canh Đinh Mau Mão 19/11	Nhâm Quý Thân Thân 20	Giáp Thìn Tý 21	Bính Hợi 22	Mậu Ái Bính Ngọ 23	Canh Đinh Mau Sửu 24	Nhâm Thân Thân 25	Giáp Kỷ Dậu Dần 26	Bính Canh Thân 27	Mậu Tân Thân 28	Canh Nhâm Tý 29	Nhâm Quý Sửu 30	Giáp Dần Dần 31	Bính Ái Mau 1	Mậu Bính Thìn 2	Canh Đinh Tý 3	Nhâm Mau Ngọ 4	Giáp Kỷ Dậu Thân 5	Mậu Tân Thân 6	Canh Nhâm Tý 7	Nhâm Quý Hợi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Ái Sửu 10	Mậu Bính Dần 11	Canh Đinh Mau 12	Nhâm Thân Thân 13	Giáp Kỷ Dậu Thân 14	Bính Canh Ngọ 15	
	N	Quý Hợi	Canh Đinh Dậu Thân 18/12	Nhâm Quý Thân Thân 19	Giáp Thìn Tý 20	Bính Hợi 21	Mậu Ái Bính Ngọ 22	Canh Đinh Mau Sửu 23	Nhâm Thân Thân 24	Giáp Kỷ Dậu Dần 25	Bính Canh Thân 26	Mậu Tân Thân 27	Canh Nhâm Tý 28	Nhâm Quý Sửu 29	Giáp Dần Dần 30	Bính Ái Mau 31	Mậu Bính Thìn 1	Canh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Ngọ 3	Giáp Kỷ Dậu Thân 4	Mậu Tân Thân 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Quý Hợi 7	Giáp Giáp Thân 8	Bính Ái Sửu 9	Mậu Bính Dần 10	Canh Đinh Mau 11	Nhâm Thân Thân 12	Giáp Kỷ Dậu Thân 13	Bính Canh Ngọ 14		

85 + 38
= 2 Dư 3 = Bính Dần

368 + 17
= 385

NĂM 4931 : GIÁP DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																																					
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																							
1	Giêng	Tý	Canh Đinh Mão 18/1	Nhâm Bính Thân 19	Giáp Kỷ Tỵ 20	Bính Canh Ngọ 21	Mậu Tân Mùi 22	Canh Thân Dậu 23	Nhâm Quý Dậu 24	Giáp Tuất 25	Giáp Tuất 26	Mậu Bính Tý 27	Canh Đinh Sửu 28	Nhâm Dần Sửu 29	31/1	Bính Canh Thìn 1	Mậu Tân Thìn 2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
2	Hai	Sửu	Mậu Bính Thân 18/2	Canh Đinh Thìn 19	Nhâm Bính Tỵ 20	Giáp Kỷ Ngọ 21	Bính Canh Thìn 22	Mậu Tân Sửu 23	Canh Thân Dậu 24	Nhâm Quý Dậu 25	Giáp Tuất 26	Mậu Bính Tý 27	Canh Đinh Sửu 28	Nhâm Dần Sửu 29	30/2	1/3	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
3	Ba	Dần	Mậu Bính Dần 18/3	Canh Đinh Mão 19	Nhâm Bính Thìn 20	Giáp Kỷ Tỵ 21	Bính Canh Ngọ 22	Mậu Tân Mùi 23	Canh Thân Sửu 24	Nhâm Quý Dậu 25	Giáp Tuất 26	Mậu Bính Tý 27	Canh Đinh Sửu 28	Nhâm Dần Sửu 29	30	31/3	1/4	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
4	Tư	Mão	Bính Ái Mùi 14/4	Mậu Bính Dần 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Bính Thìn 17	Giáp Kỷ Tỵ 18	Bính Canh Ngọ 19	Mậu Tân Mùi 20	Canh Thân Sửu 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Tuất 23	Bính Ái Hợi 24	Mậu Bính Tý 25	Canh Đinh Sửu 26	27	28	29	30	31/4	1/5	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
5	Năm	Thìn	Mậu Bính Sửu 14/5	Canh Đinh Dần 15	Nhâm Bính Mão 16	Giáp Kỷ Thìn 17	Bính Canh Tỵ 18	Mậu Tân Ngọ 19	Canh Thân Mùi 20	Nhâm Quý Dậu 21	Giáp Tuất 22	Bính Ái Hợi 23	Mậu Bính Tý 24	Canh Đinh Sửu 25	26	27	28	29	30	31/5	1/6	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
6	Sáu	Tỵ	Giáp Kỷ Ngọ 12/6	Bính Ái Mùi 13	Canh Đinh Thân 14	Nhâm Bính Dậu 15	Mậu Tân Tuất 16	Canh Thân Hợi 17	Mậu Tân Ngọ 18	Canh Thân Mùi 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Tuất 21	Bính Ái Thìn 22	Mậu Bính Tý 23	Canh Đinh Sửu 24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
7	Bảy	Ngọ	Giáp Kỷ Tỵ 12/7	Bính Ái Mùi 13	Canh Đinh Thân 14	Nhâm Bính Dậu 15	Mậu Tân Tuất 16	Canh Thân Hợi 17	Mậu Tân Ngọ 18	Canh Thân Mùi 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Tuất 21	Bính Ái Thìn 22	Mậu Bính Tý 23	Canh Đinh Sửu 24	25	26	27	28	29	30/7	1/8	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
8	Tám	Mùi	Nhâm Quý Tỵ 10/8	Giáp Kỷ Ngọ 11	Bính Ái Mùi 12	Canh Đinh Thân 13	Mậu Tân Tuất 14	Nhâm Bính Dậu 15	Giáp Kỷ Hợi 16	Canh Thân Ngọ 17	Mậu Tân Mùi 18	Canh Thân Dậu 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Tuất 21	Bính Ái Thìn 22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/7	1/9	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
9	Chín	Thân	Nhâm Quý Thân 10/9	Giáp Kỷ Ngọ 11	Bính Ái Mùi 12	Canh Đinh Thân 13	Mậu Tân Tuất 14	Nhâm Bính Dậu 15	Giáp Kỷ Hợi 16	Canh Thân Ngọ 17	Mậu Tân Mùi 18	Canh Thân Dậu 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Tuất 21	Bính Ái Thìn 22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	31/9	1/10	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
10	Mười	Dậu	Canh Thân Thìn 8/10	Nhâm Quý Tý 9	Giáp Kỷ Ngọ 10	Bính Ái Mùi 11	Canh Đinh Thân 12	Mậu Tân Tuất 13	Nhâm Bính Dậu 14	Giáp Kỷ Hợi 15	Canh Thân Ngọ 16	Mậu Tân Mùi 17	Canh Thân Dậu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Tuất 20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
11	Một	Tuất	Canh Thân Tuất 8/11	Nhâm Quý Tý 9	Giáp Kỷ Ngọ 10	Bính Ái Mùi 11	Canh Đinh Thân 12	Mậu Tân Tuất 13	Nhâm Bính Dậu 14	Giáp Kỷ Hợi 15	Canh Thân Ngọ 16	Mậu Tân Mùi 17	Canh Thân Dậu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Tuất 20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
12	Chạp	Hợi	Mậu Tân Mão 8/12	Canh Thân Thìn 9	Giáp Kỷ Ngọ 10	Bính Ái Mùi 11	Canh Đinh Thân 12	Mậu Tân Tuất 13	Nhâm Bính Dậu 14	Giáp Kỷ Hợi 15	Canh Thân Ngọ 16	Mậu Tân Mùi 17	Canh Thân Dậu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Tuất 20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/13	2	3	Nhâm Quý Thân 4	Giáp Thân 5	Canh Đinh Mùi 6	Mậu Bính Hợi 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Canh Thân 12	Giáp Quý Ngọ 13	Nhâm Bính Mùi 14	15	Bính Giáp Tý 16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30

54 + 3 = 60

(366 - 17) + 5 = 354

= Dư 57 = Canh Thân

NĂM 4932 : ẤT MÃO 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
1	Giêng	Bính Tý	Màu Tân Đầu 7 6/1	Canh Nhâm Tân Đầu 8	Nhâm Quý Hợi 8	Giáp Giáp Tý 9	Bính Ất Sửu 10	Giáp Mậu Thìn 11	Nhâm Mậu Thìn 12	Canh Kỷ Tỵ 13	Giáp Tân Mùi 14	Canh Nhâm Thân 15	Nhâm Quý Dần 16	Giáp Giáp Mão 17	Canh Nhâm Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Màu Tân Đầu 20 16	Bính Canh Tân Hợi 21	Giáp Mậu Thìn 22	Canh Nhâm Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Canh Nhâm Thân 30	Canh Nhâm Thân 31	Canh Nhâm Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	Canh Nhâm Thân 34	Canh Nhâm Thân 35	Canh Nhâm Thân 36	Canh Nhâm Thân 37	Canh Nhâm Thân 38	Canh Nhâm Thân 39	Canh Nhâm Thân 40	Canh Nhâm Thân 41	Canh Nhâm Thân 42	Canh Nhâm Thân 43	Canh Nhâm Thân 44	Canh Nhâm Thân 45	Canh Nhâm Thân 46	Canh Nhâm Thân 47	Canh Nhâm Thân 48	Canh Nhâm Thân 49	Canh Nhâm Thân 50	Canh Nhâm Thân 51	Canh Nhâm Thân 52	Canh Nhâm Thân 53	Canh Nhâm Thân 54	Canh Nhâm Thân 55	Canh Nhâm Thân 56	Canh Nhâm Thân 57	Canh Nhâm Thân 58	Canh Nhâm Thân 59	Canh Nhâm Thân 60	Canh Nhâm Thân 61	Canh Nhâm Thân 62	Canh Nhâm Thân 63	Canh Nhâm Thân 64	Canh Nhâm Thân 65	Canh Nhâm Thân 66	Canh Nhâm Thân 67	Canh Nhâm Thân 68	Canh Nhâm Thân 69	Canh Nhâm Thân 70	Canh Nhâm Thân 71	Canh Nhâm Thân 72	Canh Nhâm Thân 73	Canh Nhâm Thân 74	Canh Nhâm Thân 75	Canh Nhâm Thân 76	Canh Nhâm Thân 77	Canh Nhâm Thân 78	Canh Nhâm Thân 79	Canh Nhâm Thân 80	Canh Nhâm Thân 81	Canh Nhâm Thân 82	Canh Nhâm Thân 83	Canh Nhâm Thân 84	Canh Nhâm Thân 85	Canh Nhâm Thân 86	Canh Nhâm Thân 87	Canh Nhâm Thân 88	Canh Nhâm Thân 89	Canh Nhâm Thân 90	Canh Nhâm Thân 91	Canh Nhâm Thân 92	Canh Nhâm Thân 93	Canh Nhâm Thân 94	Canh Nhâm Thân 95	Canh Nhâm Thân 96	Canh Nhâm Thân 97	Canh Nhâm Thân 98	Canh Nhâm Thân 99	Canh Nhâm Thân 100	Canh Nhâm Thân 101	Canh Nhâm Thân 102	Canh Nhâm Thân 103	Canh Nhâm Thân 104	Canh Nhâm Thân 105	Canh Nhâm Thân 106	Canh Nhâm Thân 107	Canh Nhâm Thân 108	Canh Nhâm Thân 109	Canh Nhâm Thân 110	Canh Nhâm Thân 111	Canh Nhâm Thân 112	Canh Nhâm Thân 113	Canh Nhâm Thân 114	Canh Nhâm Thân 115	Canh Nhâm Thân 116	Canh Nhâm Thân 117	Canh Nhâm Thân 118	Canh Nhâm Thân 119	Canh Nhâm Thân 120	Canh Nhâm Thân 121	Canh Nhâm Thân 122	Canh Nhâm Thân 123	Canh Nhâm Thân 124	Canh Nhâm Thân 125	Canh Nhâm Thân 126	Canh Nhâm Thân 127	Canh Nhâm Thân 128	Canh Nhâm Thân 129	Canh Nhâm Thân 130	Canh Nhâm Thân 131	Canh Nhâm Thân 132	Canh Nhâm Thân 133	Canh Nhâm Thân 134	Canh Nhâm Thân 135	Canh Nhâm Thân 136	Canh Nhâm Thân 137	Canh Nhâm Thân 138	Canh Nhâm Thân 139	Canh Nhâm Thân 140	Canh Nhâm Thân 141	Canh Nhâm Thân 142	Canh Nhâm Thân 143	Canh Nhâm Thân 144	Canh Nhâm Thân 145	Canh Nhâm Thân 146	Canh Nhâm Thân 147	Canh Nhâm Thân 148	Canh Nhâm Thân 149	Canh Nhâm Thân 150	Canh Nhâm Thân 151	Canh Nhâm Thân 152	Canh Nhâm Thân 153	Canh Nhâm Thân 154	Canh Nhâm Thân 155	Canh Nhâm Thân 156	Canh Nhâm Thân 157	Canh Nhâm Thân 158	Canh Nhâm Thân 159	Canh Nhâm Thân 160	Canh Nhâm Thân 161	Canh Nhâm Thân 162	Canh Nhâm Thân 163	Canh Nhâm Thân 164	Canh Nhâm Thân 165	Canh Nhâm Thân 166	Canh Nhâm Thân 167	Canh Nhâm Thân 168	Canh Nhâm Thân 169	Canh Nhâm Thân 170	Canh Nhâm Thân 171	Canh Nhâm Thân 172	Canh Nhâm Thân 173	Canh Nhâm Thân 174	Canh Nhâm Thân 175	Canh Nhâm Thân 176	Canh Nhâm Thân 177	Canh Nhâm Thân 178	Canh Nhâm Thân 179	Canh Nhâm Thân 180	Canh Nhâm Thân 181	Canh Nhâm Thân 182	Canh Nhâm Thân 183	Canh Nhâm Thân 184	Canh Nhâm Thân 185	Canh Nhâm Thân 186	Canh Nhâm Thân 187	Canh Nhâm Thân 188	Canh Nhâm Thân 189	Canh Nhâm Thân 190	Canh Nhâm Thân 191	Canh Nhâm Thân 192	Canh Nhâm Thân 193	Canh Nhâm Thân 194	Canh Nhâm Thân 195	Canh Nhâm Thân 196	Canh Nhâm Thân 197	Canh Nhâm Thân 198	Canh Nhâm Thân 199	Canh Nhâm Thân 200	Canh Nhâm Thân 201	Canh Nhâm Thân 202	Canh Nhâm Thân 203	Canh Nhâm Thân 204	Canh Nhâm Thân 205	Canh Nhâm Thân 206	Canh Nhâm Thân 207	Canh Nhâm Thân 208	Canh Nhâm Thân 209	Canh Nhâm Thân 210	Canh Nhâm Thân 211	Canh Nhâm Thân 212	Canh Nhâm Thân 213	Canh Nhâm Thân 214	Canh Nhâm Thân 215	Canh Nhâm Thân 216	Canh Nhâm Thân 217	Canh Nhâm Thân 218	Canh Nhâm Thân 219	Canh Nhâm Thân 220	Canh Nhâm Thân 221	Canh Nhâm Thân 222	Canh Nhâm Thân 223	Canh Nhâm Thân 224	Canh Nhâm Thân 225	Canh Nhâm Thân 226	Canh Nhâm Thân 227	Canh Nhâm Thân 228	Canh Nhâm Thân 229	Canh Nhâm Thân 230	Canh Nhâm Thân 231	Canh Nhâm Thân 232	Canh Nhâm Thân 233	Canh Nhâm Thân 234	Canh Nhâm Thân 235	Canh Nhâm Thân 236	Canh Nhâm Thân 237	Canh Nhâm Thân 238	Canh Nhâm Thân 239	Canh Nhâm Thân 240	Canh Nhâm Thân 241	Canh Nhâm Thân 242	Canh Nhâm Thân 243	Canh Nhâm Thân 244	Canh Nhâm Thân 245	Canh Nhâm Thân 246	Canh Nhâm Thân 247	Canh Nhâm Thân 248	Canh Nhâm Thân 249	Canh Nhâm Thân 250	Canh Nhâm Thân 251	Canh Nhâm Thân 252	Canh Nhâm Thân 253	Canh Nhâm Thân 254	Canh Nhâm Thân 255	Canh Nhâm Thân 256	Canh Nhâm Thân 257	Canh Nhâm Thân 258	Canh Nhâm Thân 259	Canh Nhâm Thân 260	Canh Nhâm Thân 261	Canh Nhâm Thân 262	Canh Nhâm Thân 263	Canh Nhâm Thân 264	Canh Nhâm Thân 265	Canh Nhâm Thân 266	Canh Nhâm Thân 267	Canh Nhâm Thân 268	Canh Nhâm Thân 269	Canh Nhâm Thân 270	Canh Nhâm Thân 271	Canh Nhâm Thân 272	Canh Nhâm Thân 273	Canh Nhâm Thân 274	Canh Nhâm Thân 275	Canh Nhâm Thân 276	Canh Nhâm Thân 277	Canh Nhâm Thân 278	Canh Nhâm Thân 279	Canh Nhâm Thân 280	Canh Nhâm Thân 281	Canh Nhâm Thân 282	Canh Nhâm Thân 283	Canh Nhâm Thân 284	Canh Nhâm Thân 285	Canh Nhâm Thân 286	Canh Nhâm Thân 287	Canh Nhâm Thân 288	Canh Nhâm Thân 289	Canh Nhâm Thân 290	Canh Nhâm Thân 291	Canh Nhâm Thân 292	Canh Nhâm Thân 293	Canh Nhâm Thân 294	Canh Nhâm Thân 295	Canh Nhâm Thân 296	Canh Nhâm Thân 297	Canh Nhâm Thân 298	Canh Nhâm Thân 299	Canh Nhâm Thân 300	Canh Nhâm Thân 301	Canh Nhâm Thân 302	Canh Nhâm Thân 303	Canh Nhâm Thân 304	Canh Nhâm Thân 305	Canh Nhâm Thân 306	Canh Nhâm Thân 307	Canh Nhâm Thân 308	Canh Nhâm Thân 309	Canh Nhâm Thân 310	Canh Nhâm Thân 311	Canh Nhâm Thân 312	Canh Nhâm Thân 313	Canh Nhâm Thân 314	Canh Nhâm Thân 315	Canh Nhâm Thân 316	Canh Nhâm Thân 317	Canh Nhâm Thân 318	Canh Nhâm Thân 319	Canh Nhâm Thân 320	Canh Nhâm Thân 321	Canh Nhâm Thân 322	Canh Nhâm Thân 323	Canh Nhâm Thân 324	Canh Nhâm Thân 325	Canh Nhâm Thân 326	Canh Nhâm Thân 327	Canh Nhâm Thân 328	Canh Nhâm Thân 329	Canh Nhâm Thân 330	Canh Nhâm Thân 331	Canh Nhâm Thân 332	Canh Nhâm Thân 333	Canh Nhâm Thân 334	Canh Nhâm Thân 335	Canh Nhâm Thân 336	Canh Nhâm Thân 337	Canh Nhâm Thân 338	Canh Nhâm Thân 339	Canh Nhâm Thân 340	Canh Nhâm Thân 341	Canh Nhâm Thân 342	Canh Nhâm Thân 343	Canh Nhâm Thân 344	Canh Nhâm Thân 345	Canh Nhâm Thân 346	Canh Nhâm Thân 347	Canh Nhâm Thân 348	Canh Nhâm Thân 349	Canh Nhâm Thân 350	Canh Nhâm Thân 351	Canh Nhâm Thân 352	Canh Nhâm Thân 353	Canh Nhâm Thân 354	Canh Nhâm Thân 355	Canh Nhâm Thân 356	Canh Nhâm Thân 357	Canh Nhâm Thân 358	Canh Nhâm Thân 359	Canh Nhâm Thân 360	Canh Nhâm Thân 361	Canh Nhâm Thân 362	Canh Nhâm Thân 363	Canh Nhâm Thân 364	Canh Nhâm Thân 365	Canh Nhâm Thân 366	Canh Nhâm Thân 367	Canh Nhâm Thân 368	Canh Nhâm Thân 369	Canh Nhâm Thân 370	Canh Nhâm Thân 371	Canh Nhâm Thân 372	Canh Nhâm Thân 373	Canh Nhâm Thân 374	Canh Nhâm Thân 375	Canh Nhâm Thân 376	Canh Nhâm Thân 377	Canh Nhâm Thân 378	Canh Nhâm Thân 379	Canh Nhâm Thân 380	Canh Nhâm Thân 381	Canh Nhâm Thân 382	Canh Nhâm Thân 383	Canh Nhâm Thân 384	Canh Nhâm Thân 385	Canh Nhâm Thân 386	Canh Nhâm Thân 387	Canh Nhâm Thân 388	Canh Nhâm Thân 389	Canh Nhâm Thân 390	Canh Nhâm Thân 391	Canh Nhâm Thân 392	Canh Nhâm Thân 393	Canh Nhâm Thân 394	Canh Nhâm Thân 395	Canh Nhâm Thân 396	Canh Nhâm Thân 397	Canh Nhâm Thân 398	Canh Nhâm Thân 399	Canh Nhâm Thân 400	Canh Nhâm Thân 401	Canh Nhâm Thân 402	Canh Nhâm Thân 403	Canh Nhâm Thân 404	Canh Nhâm Thân 405	Canh Nhâm Thân 406	Canh Nhâm Thân 407	Canh Nhâm Thân 408	Canh Nhâm Thân 409	Canh Nhâm Thân 410	Canh Nhâm Thân 411	Canh Nhâm Thân 412	Canh Nhâm Thân 413	Canh Nhâm Thân 414	Canh Nhâm Thân 415	Canh Nhâm Thân 416	Canh Nhâm Thân 417	Canh Nhâm Thân 418	Canh Nhâm Thân 419	Canh Nhâm Thân 420	Canh Nhâm Thân 421	Canh Nhâm Thân 422	Canh Nhâm Thân 423	Canh Nhâm Thân 424	Canh Nhâm Thân 425	Canh Nhâm Thân 426	Canh Nhâm Thân 427	Canh Nhâm Thân 428	Canh Nhâm Thân 429	Canh Nhâm Thân 430	Canh Nhâm Thân 431	Canh Nhâm Thân 432	Canh Nhâm Thân 433	Canh Nhâm Thân 434	Canh Nhâm Thân 435	Canh Nhâm Thân 436	Canh Nhâm Thân 437	Canh Nhâm Thân 438	Canh Nhâm Thân 439	Canh Nhâm Thân 440	Canh Nhâm Thân 441	Canh Nhâm Thân 442	Canh Nhâm Thân 443	Canh Nhâm Thân 444	Canh Nhâm Thân 445	Canh Nhâm Thân 446	Canh Nhâm Thân 447	Canh Nhâm Thân 448	Canh Nhâm Thân 449	Canh Nhâm Thân 450	Canh Nhâm Thân 451	Canh Nhâm Thân 452	Canh Nhâm Thân 453	Canh Nhâm Thân 454	Canh Nhâm Thân 455	Canh Nhâm Thân 456	Canh Nhâm Thân 457	Canh Nhâm Thân 458	Canh Nhâm Thân 459	Canh Nhâm Thân 460	Canh Nhâm Thân 461	Canh Nhâm Thân 462	Canh Nhâm Thân 463	Canh Nhâm Thân 464	Canh Nhâm Thân 465	Canh Nhâm Thân 466	Canh Nhâm Thân 467	Canh Nhâm Thân 468	Canh Nhâm Thân 469	Canh Nhâm Thân 470	Canh Nhâm Thân 471	Canh Nhâm Thân 472	Canh Nhâm Thân 473	Canh Nhâm Thân 474	Canh Nhâm Thân 475	Canh Nhâm Thân 476	Canh Nhâm Thân 477	Canh Nhâm Thân 478	Canh Nhâm Thân 479	Canh Nhâm Thân 480	Canh Nhâm Thân 481	Canh Nhâm Thân 482	Canh Nhâm Thân 483	Canh Nhâm Thân 484	Canh Nhâm Thân 485	Canh Nhâm Thân 486	Canh Nhâm Thân 487	Canh Nhâm Thân 488	Canh Nhâm Thân 489	Canh Nhâm Thân 490	Canh Nhâm Thân 491	Canh Nhâm Thân 492	Canh Nhâm Thân 493	Canh Nhâm Thân 494	Canh Nhâm Thân 495	Canh Nhâm Thân 496	Canh Nhâm Thân 497	Canh Nhâm Thân 498	Canh Nhâm Thân 499	Canh Nhâm Thân 500	Canh Nhâm Thân 501	Canh Nhâm Thân 502	Canh Nhâm Thân 503	Canh Nhâm Thân 504	Canh Nhâm Thân 505	Canh Nhâm Thân 506	Canh Nhâm Thân 507	Canh Nhâm Thân 508	Canh Nhâm Thân 509	Canh Nhâm Thân 510	Canh Nhâm Thân 511	Canh Nhâm Thân 512	Canh Nhâm Thân 513	Canh Nhâm Thân 514	Canh Nhâm Thân 515	Canh Nhâm Thân 516	Canh Nhâm Thân 517	Canh Nhâm Thân 518	Canh Nhâm Thân 519	Canh Nhâm Thân 520	Canh Nhâm Thân 521	Canh Nhâm Thân 522	Canh Nhâm Thân 523	Canh Nhâm Thân 524	Canh Nhâm Thân 525	Canh Nhâm Thân 526	Canh Nhâm Thân 527	Canh Nhâm Thân 528	Canh Nhâm Thân 529	Canh Nhâm Thân 530	Canh Nhâm Thân 531	Canh Nhâm Thân 532	Canh Nhâm Thân 533	Canh Nhâm Thân 534	Canh Nhâm Thân 535	Canh Nhâm Thân 536	Canh Nhâm Thân 537	Canh Nhâm Thân 538	Canh Nhâm Thân 539	Canh Nhâm Thân 540	Canh Nhâm Thân 541	Canh Nhâm Thân 542	Canh Nhâm Thân 543	Canh Nhâm Thân 544	Canh Nhâm Thân 545	Canh Nhâm Thân 546	Canh Nhâm Thân 547	Canh Nhâm Thân 548	Canh Nhâm Thân 549	Canh Nhâm Thân 550	Canh Nhâm Thân 551	Canh Nhâm Thân 552	Canh Nhâm Thân 553	Canh Nhâm Thân 554	Canh Nhâm Thân 555	Canh Nhâm Thân 556	Canh Nhâm Thân 557	Canh Nhâm Thân 558	Canh Nhâm Thân 559	Canh Nhâm Thân 560	Canh Nhâm Thân 561	Canh Nhâm Thân 562	Canh Nhâm Thân 563	Canh Nhâm Thân 564	Canh Nhâm Thân 565	Canh Nhâm Thân 566	Canh Nhâm Thân 567	Canh Nhâm Thân 568	Canh Nhâm Thân 569	Canh Nhâm Thân 570	Canh Nhâm Thân 571	Canh Nhâm Thân 572	Canh Nhâm Thân 573	Canh Nhâm Thân 574	Canh Nhâm Thân 575	Canh Nhâm Thân 576	Canh Nhâm Thân 577	Canh Nhâm Thân 578	Canh Nhâm Thân 579	Canh Nhâm Thân 580	Canh Nhâm Thân 581	Canh Nhâm Thân 582	Canh Nhâm Thân 583	Canh Nhâm Thân 584	Canh Nhâm Thân 585	Canh Nhâm Thân 586	Canh Nhâm Thân 587	Canh Nhâm Thân 588	Canh Nhâm Thân 589	Canh Nhâm Thân 590	Canh Nhâm Thân 591	Canh Nhâm Thân 592	Canh Nhâm Thân 593	Canh Nhâm Thân 594	Canh Nhâm Thân 595	Canh Nhâm Thân 596	Canh Nhâm Thân 597	Canh Nhâm Thân 598	Canh Nhâm Thân 599	Canh Nhâm Thân 600	Canh Nhâm Thân 601	Canh Nhâm Thân 602	Canh Nhâm Thân 603	Canh Nhâm Thân 604	Canh Nhâm Thân 605	Canh Nhâm Thân 606	Canh Nhâm Thân 607	Canh Nhâm Thân 608	Canh Nhâm Thân 609	Canh Nhâm Thân 610	Canh Nhâm Thân 611	Canh Nhâm Thân 612	Canh Nhâm Thân 613	Canh Nhâm Thân 614	Canh Nhâm Thân 615	Canh Nhâm Thân 616	Canh Nhâm Thân 617	Canh Nhâm Thân 618	Canh Nhâm Thân 619	Canh Nhâm Thân 620	Canh Nhâm Thân 621	Canh Nhâm Thân 622	Canh Nhâm Thân 623	Canh Nhâm Thân 624	Canh Nhâm Thân 625	Canh Nhâm Thân 626	Canh Nhâm Thân 627	Canh Nhâm Thân 628	Canh Nhâm Thân 629	Canh Nhâm Thân 630	Canh Nhâm Thân 631	Canh Nhâm Thân 632	Canh Nhâm Thân 633	Canh Nhâm Thân 634	Canh Nhâm Thân 635	Canh Nhâm Thân 636	Canh Nhâm Thân 637	Canh Nhâm Thân 638	Canh Nhâm Thân 639	Canh Nhâm Thân 640	Canh Nhâm Thân 641	Canh Nhâm Thân 642	Canh Nhâm Thân 643	Canh Nhâm Thân 644	Canh Nhâm Thân 645	Canh Nhâm Thân 646	Canh Nhâm Thân 647	Canh Nhâm Thân 648	Canh Nhâm Thân 649	Canh Nhâm Thân 650	Canh Nhâm Thân 651	Canh Nhâm Thân 652	Canh Nhâm Thân 653	Canh Nhâm Thân 654	Canh Nhâm Thân 655	Canh Nhâm Thân 656	Canh Nhâm Thân 657	Canh Nhâm Thân 658	Canh Nhâm Thân 659	Canh Nhâm Thân 660	Canh Nhâm Thân 661	Canh Nhâm Thân 662	Canh Nhâm Thân 663	Canh Nhâm Thân 664	Canh Nhâm Thân 665	Canh Nhâm Thân 666	Canh Nhâm Thân 667	Canh Nhâm Thân 668	Canh Nhâm Thân 669	Canh Nhâm Thân 670	Canh Nhâm Thân 671	Canh Nhâm Thân 672	Canh Nhâm Thân 673	Canh Nhâm Thân 674	Canh Nhâm Thân 675	Canh Nhâm Thân 676	Canh Nhâm Thân 677	Canh Nhâm Thân 678	Canh Nhâm Thân 679	Canh Nhâm Thân 680	Canh Nhâm Thân 681	Canh Nhâm Thân 682	Canh Nhâm Thân 683	Canh Nhâm

54 + 57
= 1 Dư 51 = Giáp Dần

(366 - 5) - (30 - 23)
361 - 7
= 354

NĂM 4933 : BÌNH THÌN 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
	Mậu Tý	Giêng	Bính Ái Mao 24/12	Mậu Thìn 25	Canh Đinh Ty 26	Nhâm Mau Mùi 27	Giáp Kỷ Mau 28	Bính Canh Thân 29	Mậu Tân Dậu 30/12	Canh Nhâm Tuất 1	Nhâm Quý Hợi 2	Giáp Tý 3	Bính Sửu 4	Mậu Đinh Mão 5	Canh Bính Thân 6	Nhâm Mau Thìn 7	Giáp Kỷ Cung 8	Bính Canh Mùi 9	Mậu Tân Cung 10	Canh Nhâm Thân 11	Nhâm Quý Dần 12	Giáp Tý 13	Bính Hợi 14	Mậu Đinh Ty 15	Canh Bính Sửu 16	Nhâm Mau Dần 17	Giáp Kỷ Mau 18	Bính Canh Thân 19	Canh Nhâm Ngô 20	Nhâm Quý Mùi 21			
1	Kỷ Sửu	Hai	Giáp Thân 23/1	Bính Ái 24	Mậu Bính Thân 25	Canh Đinh Tý 26	Nhâm Mau Mùi 27	Giáp Kỷ Thân 28	Bính Canh Dậu 29	Mậu Tân Dậu 30	Canh Nhâm Tuất 31/1	Nhâm Quý Tý 1/2	Giáp Sửu 2	Bính Mùi 3	Mậu Thân 4	Canh Đinh Mão 5	Nhâm Mau Thìn 6	Giáp Kỷ Cung 7	Bính Canh Mùi 8	Mậu Tân Cung 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Tý 11	Giáp Đinh Ty 12	Bính Sửu 13	Nhâm Mau Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Hợi 16	Mậu Đinh Ty 17	Canh Nhâm Ngô 18				
2			Giáp Thân 23/1	Bính Ái 24	Mậu Bính Thân 25	Canh Đinh Tý 26	Nhâm Mau Mùi 27	Giáp Kỷ Thân 28	Bính Canh Dậu 29	Mậu Tân Dậu 30	Canh Nhâm Tuất 31/1	Nhâm Quý Tý 1/2	Giáp Sửu 2	Bính Mùi 3	Mậu Thân 4	Canh Đinh Mão 5	Nhâm Mau Thìn 6	Giáp Kỷ Cung 7	Bính Canh Mùi 8	Mậu Tân Cung 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Tý 11	Giáp Đinh Ty 12	Bính Sửu 13	Nhâm Mau Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Hợi 16	Mậu Đinh Ty 17	Canh Nhâm Ngô 18				
3	Canh Dần	Ba	Giáp Dần 22/2	Bính Ái 23	Mậu Bính Thân 24	Canh Đinh Tý 25	Nhâm Mau Mùi 26	Giáp Kỷ Thân 27	Bính Canh Dậu 28	Mậu Tân Dậu 29	Canh Nhâm Tuất 30/2	Nhâm Quý Tý 1/3	Giáp Sửu 2	Bính Mùi 3	Mậu Thân 4	Canh Đinh Mão 5	Nhâm Mau Thìn 6	Giáp Kỷ Cung 7	Bính Canh Mùi 8	Mậu Tân Cung 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Tý 11	Giáp Đinh Ty 12	Bính Sửu 13	Nhâm Mau Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Hợi 16	Mậu Đinh Ty 17	Canh Nhâm Ngô 18				
4	Tân Mão	Tứ	Nhâm Quý Mùi 21/3	Giáp Đinh Tý 22	Bính Ái 23	Mậu Bính Thân 24	Canh Đinh Tý 25	Nhâm Mau Mùi 26	Giáp Kỷ Thân 27	Bính Canh Dậu 28	Mậu Tân Dậu 29	Canh Nhâm Tuất 30	Nhâm Quý Tý 31/3	Giáp Sửu 1/4	Bính Mùi 2	Mậu Thân 3	Canh Đinh Mão 4	Giáp Kỷ Cung 5	Bính Canh Mùi 6	Mậu Tân Cung 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Tý 9	Giáp Đinh Ty 10	Bính Sửu 11	Nhâm Mau Thân 12	Giáp Kỷ Dậu 13	Bính Canh Hợi 14	Mậu Đinh Ty 15	Canh Nhâm Ngô 16				
5	Nhâm Thìn	Năm	Nhâm Quý Sửu 20/4	Giáp Đinh Tý 21	Bính Ái 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Tý 24	Nhâm Mau Mùi 25	Giáp Kỷ Thân 26	Bính Canh Dậu 27	Mậu Tân Dậu 28	Canh Nhâm Tuất 29	Nhâm Quý Tý 30/4	Giáp Sửu 1/5	Bính Mùi 2	Mậu Thân 3	Canh Đinh Mão 4	Giáp Kỷ Cung 5	Bính Canh Mùi 6	Mậu Tân Cung 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Tý 9	Giáp Đinh Ty 10	Bính Sửu 11	Nhâm Mau Thân 12	Giáp Kỷ Dậu 13	Bính Canh Hợi 14	Mậu Đinh Ty 15	Canh Nhâm Ngô 16				
6	Quý Ty	Sáu	Canh Nhâm Ngô 19/5	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Thân 21	Bính Ái 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Tý 24	Nhâm Mau Mùi 25	Giáp Kỷ Thân 26	Bính Canh Dậu 27	Mậu Tân Dậu 28	Canh Nhâm Tuất 29	Nhâm Quý Tý 30	Giáp Sửu 31/5	Bính Mùi 1/6	Mậu Thân 2	Canh Đinh Mão 3	Giáp Kỷ Cung 4	Bính Canh Mùi 5	Mậu Tân Cung 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Tý 8	Giáp Đinh Ty 9	Bính Sửu 10	Nhâm Mau Thân 11	Giáp Kỷ Dậu 12	Bính Canh Hợi 13	Mậu Đinh Ty 14	Canh Nhâm Ngô 15			
7	Ất Mùi	Bảy	Canh Nhâm Ty 18/6	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Thân 20	Bính Ái 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Tý 23	Nhâm Mau Mùi 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Dậu 26	Mậu Tân Dậu 27	Canh Nhâm Tuất 28	Nhâm Quý Tý 29	Giáp Sửu 30/6	Bính Mùi 1/7	Mậu Thân 2	Canh Đinh Mão 3	Giáp Kỷ Cung 4	Bính Canh Mùi 5	Mậu Tân Cung 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Tý 8	Giáp Đinh Ty 9	Bính Sửu 10	Nhâm Mau Thân 11	Giáp Kỷ Dậu 12	Bính Canh Hợi 13	Mậu Đinh Ty 14	Canh Nhâm Ngô 15			
			Canh Nhâm Ty 18/7	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Thân 20	Bính Ái 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Tý 23	Nhâm Mau Mùi 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Dậu 26	Mậu Tân Dậu 27	Canh Nhâm Tuất 28	Nhâm Quý Tý 29	Giáp Sửu 30	Bính Mùi 1/8	Mậu Thân 2	Canh Đinh Mão 3	Giáp Kỷ Cung 4	Bính Canh Mùi 5	Mậu Tân Cung 6	Canh Nhâm Dần 7	Nhâm Quý Tý 8	Giáp Đinh Ty 9	Bính Sửu 10	Nhâm Mau Thân 11	Giáp Kỷ Dậu 12	Bính Canh Hợi 13	Mậu Đinh Ty 14	Canh Nhâm Ngô 15			
8	Bính Thân	Tám	Mậu Tân Hợi 16/8	Canh Nhâm Ty 17	Giáp Đinh Tý 18	Bính Ái 19	Mậu Bính Thân 20	Canh Đinh Tý 21	Nhâm Mau Mùi 22	Giáp Kỷ Thân 23	Bính Canh Dậu 24	Mậu Tân Dậu 25	Canh Nhâm Tuất 26	Nhâm Quý Tý 27	Giáp Sửu 28	Bính Mùi 29	Mậu Thân 30/8	Canh Đinh Mão 1/9	Giáp Kỷ Cung 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Tân Cung 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Tý 6	Giáp Đinh Ty 7	Bính Sửu 8	Nhâm Mau Thân 9	Giáp Kỷ Dậu 10	Bính Canh Hợi 11	Mậu Đinh Ty 12	Canh Nhâm Ngô 13			
9	Đinh Dậu	Chín	Mậu Tân Hợi 16/9	Canh Nhâm Ty 17	Giáp Đinh Tý 18	Bính Ái 19	Mậu Bính Thân 20	Canh Đinh Tý 21	Nhâm Mau Mùi 22	Giáp Kỷ Thân 23	Bính Canh Dậu 24	Mậu Tân Dậu 25	Canh Nhâm Tuất 26	Nhâm Quý Tý 27	Giáp Sửu 28	Bính Mùi 29	Mậu Thân 30/9	Canh Đinh Mão 1/10	Giáp Kỷ Cung 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Tân Cung 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Tý 6	Giáp Đinh Ty 7	Bính Sửu 8	Nhâm Mau Thân 9	Giáp Kỷ Dậu 10	Bính Canh Hợi 11	Mậu Đinh Ty 12	Canh Nhâm Ngô 13			
10	Mậu Tuất	Mười	Bính Canh Thân 14/10	Mậu Tân Hợi 15	Giáp Đinh Tý 16	Bính Ái 17	Mậu Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Nhâm Mau Mùi 20	Giáp Kỷ Thân 21	Bính Canh Dậu 22	Mậu Tân Dậu 23	Canh Nhâm Tuất 24	Nhâm Quý Tý 25	Giáp Sửu 26	Bính Mùi 27	Mậu Thân 28	Canh Đinh Mão 29	Giáp Kỷ Cung 30/10	Bính Canh Mùi 1/11	Mậu Tân Cung 2	Canh Nhâm Dần 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Đinh Ty 5	Bính Sửu 6	Nhâm Mau Thân 7	Giáp Kỷ Dậu 8	Bính Canh Hợi 9	Mậu Đinh Ty 10	Canh Nhâm Ngô 11			
11	Kỷ Hợi	Một	Bính Canh Thân 14/11	Mậu Tân Hợi 15	Giáp Đinh Tý 16	Bính Ái 17	Mậu Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Nhâm Mau Mùi 20	Giáp Kỷ Thân 21	Bính Canh Dậu 22	Mậu Tân Dậu 23	Canh Nhâm Tuất 24	Nhâm Quý Tý 25	Giáp Sửu 26	Bính Mùi 27	Mậu Thân 28	Canh Đinh Mão 29	Giáp Kỷ Cung 30/11	Bính Canh Mùi 1/12	Mậu Tân Cung 2	Canh Nhâm Dần 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Đinh Ty 5	Bính Sửu 6	Nhâm Mau Thân 7	Giáp Kỷ Dậu 8	Bính Canh Hợi 9	Mậu Đinh Ty 10	Canh Nhâm Ngô 11			
12	Canh Tý	Chạp	Giáp Đầu 12/12	Bính Canh Tân 13	Mậu Bính Thân 14	Nhâm Quý Dậu 15	Giáp Thân 16	Bính Ái 17	Mậu Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Nhâm Mau Mùi 20	Giáp Kỷ Thân 21	Bính Canh Dậu 22	Mậu Tân Dậu 23	Canh Nhâm Tuất 24	Nhâm Quý Tý 25	Giáp Sửu 26	Bính Mùi 27	Mậu Thân 28	Canh Đinh Mão 29	Giáp Kỷ Cung 30/12	Bính Canh Mùi 1/1	Mậu Tân Cung 2	Canh Nhâm Dần 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Đinh Ty 5	Bính Sửu 6	Nhâm Mau Thân 7	Giáp Kỷ Dậu 8	Bính Canh Hợi 9	Mậu Đinh Ty 10	Canh Nhâm Ngô 11	

84 + 51
= 2 Dư 15 = Mậu Dần

(366 + 7) + 11
373 + 11
= 384

NĂM 4934 : ĐINH TÝ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		Ngày																																								
	Giêng	Tân Sửu																																									
1	Hai	Nhâm Dần	Nhâm Mau Thân	12/1	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9											
2		Giáp Dần	Giáp Thân	10/2	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9									
3	Ba	Quý Mao	Nhâm Mau Dần	10/3	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9									
4		Giáp Thìn	Nhâm Mau Thân	8/4	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9								
5	Năm	Ất Tý	Canh Đinh Sửu	8/5	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9							
6		Bính Ngọ	Mậu Bính Thân	6/6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9					
7	Bảy	Đinh Mùi	Mậu Bính Thân	6/7	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9					
8		Mậu Thân	Bính Đinh Thân	4/8	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9			
9	Chín	Kỷ Dậu	Bính Đinh Thân	4/9	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9			
10		Mười	Canh Tuất	Giáp Đinh Thân	2/10	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9
11	Một	Tân Hợi	Giáp Đinh Thân	2/11	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	
12		Chạp	Nhâm Tý	Nhâm Mau Thân	3/12	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	

54 + 15
= 1 Dr 9 = Nhâm Thân

(366 - 11) - (30 - 29)
355 - 1
= 354

NĂM 4935 : MẬU NGỌ 366/385 NGÀY

TT	Tháng	Giờ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30												
1	Giêng	Quý Sửu	Nhâm Quý Dậu 30/12	Giáp Tân 1/1	Bính Hợi 2	Mậu Tý 3	Canh Sửu 4	Nhâm Dần 5	Giáp Mão 6	Bính Thìn 7	Mậu Tỵ 8	Canh Ngọ 9	Nhâm Mùi 10	Giáp Thân 11	Bính Dậu 12	Mậu Tuất 13	Canh Hợi 14	Nhâm Tý 15	Giáp Sửu 16	Bính Dần 17	Mậu Mão 18	Canh Thìn 19	Nhâm Tỵ 20	Giáp Ngọ 21	Bính Mùi 22	Mậu Thân 23	Canh Dậu 24	Nhâm Tuất 25	Giáp Hợi 26	Bính Tý 27	Mậu Sửu 28	Canh Dần 29	Nhâm Mão 30											
2	Hai	Giáp Dần	Nhâm Dần 29/1	Giáp Mão 30/12	Canh Thìn 1	Bính Tỵ 2	Canh Ngọ 3	Nhâm Mùi 4	Giáp Thân 5	Bính Dậu 6	Mậu Tuất 7	Canh Hợi 8	Nhâm Tý 9	Giáp Sửu 10	Bính Dần 11	Mậu Thìn 12	Canh Tỵ 13	Nhâm Ngọ 14	Giáp Mùi 15	Bính Thân 16	Mậu Dậu 17	Canh Tuất 18	Nhâm Hợi 19	Giáp Tý 20	Bính Sửu 21	Mậu Dần 22	Canh Mão 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Tỵ 25	Bính Ngọ 26	Mậu Mùi 27	Canh Thân 28	Nhâm Dậu 29	Giáp Tuất 30										
3	Ba	Ấi Mão	Canh Mão 29/1	Giáp Thìn 1/2	Bính Tỵ 3	Canh Ngọ 4	Nhâm Mùi 5	Giáp Thân 6	Bính Dậu 7	Mậu Tuất 8	Canh Hợi 9	Nhâm Tý 10	Giáp Sửu 11	Bính Dần 12	Mậu Thìn 13	Canh Tỵ 14	Nhâm Ngọ 15	Giáp Mùi 16	Bính Thân 17	Mậu Dậu 18	Canh Tuất 19	Nhâm Hợi 20	Giáp Tý 21	Bính Sửu 22	Mậu Dần 23	Canh Mão 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Tỵ 26	Bính Ngọ 27	Mậu Mùi 28	Canh Thân 29	Nhâm Dậu 30	Giáp Tuất 31											
4	Tư	Bính Thìn	Nhâm Thìn 28/1	Giáp Tỵ 29	Canh Ngọ 30	Bính Mùi 31/3	Mậu Thân 1/4	Canh Dậu 2	Giáp Tuất 3	Nhâm Hợi 4	Canh Tý 5	Mậu Sửu 6	Giáp Dần 7	Bính Mão 8	Mậu Thìn 9	Canh Tỵ 10	Nhâm Ngọ 11	Giáp Mùi 12	Bính Thân 13	Mậu Dậu 14	Canh Tuất 15	Nhâm Hợi 16	Giáp Tý 17	Bính Sửu 18	Mậu Dần 19	Canh Mão 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Tỵ 22	Bính Ngọ 23	Mậu Mùi 24	Canh Thân 25	Nhâm Dậu 26	Giáp Tuất 27	Canh Thìn 28	Nhâm Tuất 29	Giáp Hợi 30								
5	Năm	Đinh Tỵ	Canh Tỵ 27/4	Nhâm Tỵ 28	Giáp Ngọ 29	Bính Mùi 30/4	Mậu Thân 1/5	Canh Dậu 2	Giáp Tuất 3	Nhâm Hợi 4	Canh Tý 5	Mậu Sửu 6	Giáp Dần 7	Bính Mão 8	Mậu Thìn 9	Canh Tỵ 10	Nhâm Ngọ 11	Giáp Mùi 12	Bính Thân 13	Mậu Dậu 14	Canh Tuất 15	Nhâm Hợi 16	Giáp Tý 17	Bính Sửu 18	Mậu Dần 19	Canh Mão 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Tỵ 22	Bính Ngọ 23	Mậu Mùi 24	Canh Thân 25	Nhâm Dậu 26	Giáp Tuất 27	Canh Thìn 28	Nhâm Tuất 29	Giáp Hợi 30								
6	Sáu	Mậu Ngọ	Mậu Ngọ 25/5	Canh Mùi 26	Giáp Thân 27	Bính Thân 28	Mậu Dậu 29	Canh Tuất 30	Giáp Hợi 31/5	Nhâm Tý 1	Canh Sửu 2	Mậu Dần 3	Giáp Mão 4	Bính Thìn 5	Mậu Tỵ 6	Canh Ngọ 7	Nhâm Mùi 8	Giáp Thân 9	Bính Dậu 10	Mậu Tuất 11	Canh Hợi 12	Nhâm Tý 13	Giáp Sửu 14	Bính Dần 15	Mậu Thìn 16	Canh Tỵ 17	Nhâm Ngọ 18	Giáp Mùi 19	Bính Thân 20	Mậu Dậu 21	Canh Tuất 22	Nhâm Hợi 23	Giáp Tý 24	Bính Sửu 25	Mậu Dần 26	Canh Mão 27	Nhâm Tuất 28	Giáp Hợi 29	Canh Thìn 30					
7	Bảy	Kỷ Mùi	Nhâm Mùi 24/5	Canh Thân 25	Giáp Dậu 26	Bính Dậu 27	Mậu Tuất 28	Canh Hợi 29	Giáp Tý 30/6	Nhâm Sửu 1	Canh Dần 2	Mậu Mão 3	Giáp Thìn 4	Bính Tỵ 5	Mậu Ngọ 6	Canh Mùi 7	Nhâm Thân 8	Giáp Dậu 9	Bính Tuất 10	Mậu Hợi 11	Canh Tý 12	Nhâm Sửu 13	Giáp Dần 14	Bính Mão 15	Mậu Thìn 16	Canh Tỵ 17	Nhâm Ngọ 18	Giáp Mùi 19	Bính Thân 20	Mậu Dậu 21	Canh Tuất 22	Nhâm Hợi 23	Giáp Tý 24	Bính Sửu 25	Mậu Dần 26	Canh Mão 27	Nhâm Tuất 28	Giáp Hợi 29	Canh Thìn 30					
8	Tám	Canh Thân	Bính Thân 23/7	Canh Thân 24	Nhâm Dậu 25	Giáp Tuất 26	Bính Tuất 27	Nhâm Hợi 28	Canh Tý 29	Giáp Sửu 30/7	Nhâm Dần 1	Canh Mão 2	Mậu Thìn 3	Giáp Tỵ 4	Bính Ngọ 5	Mậu Mùi 6	Canh Thân 7	Giáp Dậu 8	Bính Tuất 9	Mậu Hợi 10	Canh Tý 11	Nhâm Sửu 12	Giáp Dần 13	Bính Mão 14	Mậu Thìn 15	Canh Tỵ 16	Nhâm Ngọ 17	Giáp Mùi 18	Bính Thân 19	Mậu Dậu 20	Canh Tuất 21	Nhâm Hợi 22	Giáp Tý 23	Bính Sửu 24	Mậu Dần 25	Canh Mão 26	Nhâm Tuất 27	Giáp Hợi 28	Canh Thìn 29	Nhâm Tuất 30				
9	Chín	Tân Dậu	Bính Dậu 22/8	Canh Tuất 23	Nhâm Hợi 24	Giáp Tý 25	Bính Tý 26	Nhâm Sửu 27	Canh Dần 28	Giáp Mão 29	Bính Mão 30/8	Nhâm Thìn 1	Canh Tỵ 2	Mậu Ngọ 3	Giáp Mùi 4	Bính Thân 5	Mậu Dậu 6	Canh Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bính Tý 9	Mậu Sửu 10	Canh Dần 11	Nhâm Mão 12	Giáp Thìn 13	Bính Tỵ 14	Mậu Ngọ 15	Canh Mùi 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tý 21	Nhâm Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Mão 24	Mậu Thìn 25	Canh Tỵ 26	Nhâm Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bính Thân 29	Nhâm Tuất 30			
10	Mười	Nhâm Tuất	Nhâm Tuất 22/9	Canh Tý 23	Bính Sửu 24	Nhâm Dần 25	Giáp Mão 26	Bính Mão 27	Nhâm Thìn 28	Canh Tỵ 29	Giáp Ngọ 30/9	Nhâm Ngọ 1	Canh Mùi 2	Mậu Thân 3	Giáp Dậu 4	Bính Thân 5	Mậu Dậu 6	Canh Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bính Tý 9	Mậu Sửu 10	Canh Dần 11	Nhâm Mão 12	Giáp Thìn 13	Bính Tỵ 14	Mậu Ngọ 15	Canh Mùi 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tý 21	Nhâm Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Mão 24	Mậu Thìn 25	Canh Tỵ 26	Nhâm Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bính Thân 29	Nhâm Tuất 30			
11	Một	Quý Hợi	Bính Hợi 21/10	Canh Tý 22	Bính Sửu 23	Nhâm Dần 24	Giáp Mão 25	Bính Mão 26	Nhâm Thìn 27	Canh Tỵ 28	Giáp Ngọ 29/10	Nhâm Mùi 1	Canh Thân 2	Mậu Dậu 3	Giáp Tuất 4	Bính Thân 5	Mậu Dậu 6	Canh Tuất 7	Giáp Hợi 8	Bính Tý 9	Mậu Sửu 10	Canh Dần 11	Nhâm Mão 12	Giáp Thìn 13	Bính Tỵ 14	Mậu Ngọ 15	Canh Mùi 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tý 21	Nhâm Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Mão 24	Mậu Thìn 25	Canh Tỵ 26	Nhâm Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Bính Thân 29	Nhâm Tuất 30			
12	Chạp	Giáp Tý	Nhâm Tý 20/11	Canh Sửu 21	Bính Dần 22	Nhâm Mão 23	Giáp Thìn 24	Bính Thìn 25	Nhâm Tỵ 26	Canh Ngọ 27	Giáp Mùi 28	Nhâm Mùi 29	Canh Thân 30	Giáp Dậu 31/11	Bính Thân 1	Mậu Dậu 2	Canh Tuất 3	Giáp Hợi 4	Bính Tý 5	Mậu Sửu 6	Canh Dần 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thìn 9	Bính Tỵ 10	Mậu Ngọ 11	Canh Mùi 12	Nhâm Thân 13	Giáp Dậu 14	Bính Tuất 15	Mậu Hợi 16	Canh Tý 17	Nhâm Sửu 18	Giáp Dần 19	Bính Mão 20	Mậu Thìn 21	Canh Tỵ 22	Nhâm Ngọ 23	Giáp Mùi 24	Bính Thân 25	Nhâm Tuất 26	Giáp Hợi 27	Canh Thìn 28	Nhâm Tuất 29	Giáp Tý 30

85 + 9
= 1 Dư 34 = Đinh Dậu

(366 + 1) + 18
367 + 18 = 385

NĂM 4936 : KỶ MÙI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																																							
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																									
1	Giêng	Bính Dần	Giáp Hợi Thìn 20	Bính Canh Tý 21	Mậu Tân Sửu 22	Giáp Đinh Thân 23	Nhâm Quý Mão 24	Canh Nhâm Dần 25	Giáp Đinh Tý 26	Bính Canh Ngọ 27	Mậu Bính Mùi 28	Nhâm Đinh Thân 29	Giáp Kỷ Dần 30	Bính Canh Tuất 31/1	Mậu Tân Thìn 1/2	Canh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Đinh Dần 4	Bính Canh Mùi 5	Mậu Bính Thân 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Mậu Tân Thìn 12	Nhâm Quý Mão 13	Giáp Đinh Tý 14	Bính Canh Ngọ 15	Mậu Bính Mùi 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Quý Sửu 18	Giáp Đinh Dần 19	Bính Canh Mùi 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Tý 22	Nhâm Mậu Ngọ 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Sửu 25	Canh Nhâm Dần 26	Giáp Đinh Tý 27	Bính Canh Ngọ 28	Mậu Bính Mùi 29	Nhâm Đinh Thân 30	Giáp Kỷ Dần 31												
2	Hai	Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn 18	Giáp Bính Tý 19	Bính Canh Ngọ 20	Canh Nhâm Dần 21	Giáp Đinh Tý 22	Bính Canh Mùi 23	Canh Nhâm Thân 24	Giáp Đinh Sửu 25	Mậu Bính Dậu 26	Nhâm Đinh Thân 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/2	Giáp Đinh Tý 1/3	Canh Nhâm Dần 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Đinh Dần 4	Bính Canh Mùi 5	Mậu Bính Thân 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Mậu Tân Thìn 12	Nhâm Quý Mão 13	Giáp Đinh Tý 14	Bính Canh Ngọ 15	Mậu Bính Mùi 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Quý Sửu 18	Giáp Đinh Dần 19	Bính Canh Mùi 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Tý 22	Nhâm Mậu Ngọ 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Sửu 25	Canh Nhâm Dần 26	Giáp Đinh Tý 27	Bính Canh Ngọ 28	Mậu Bính Mùi 29	Nhâm Đinh Thân 30	Giáp Kỷ Dần 31											
3	Ba	Mậu Thìn	Canh Đinh Mậu Dậu 17/3	Giáp Bính Tý 18	Bính Canh Ngọ 19	Canh Nhâm Dần 20	Giáp Đinh Tý 21	Bính Canh Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Đinh Sửu 24	Mậu Bính Dậu 25	Nhâm Đinh Thân 26	Giáp Kỷ Dần 27	Bính Canh Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Giáp Đinh Tý 30/2	Canh Nhâm Dần 1/3	Canh Nhâm Dần 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Đinh Dần 4	Bính Canh Mùi 5	Mậu Bính Thân 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mậu Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Canh Sửu 10	Canh Nhâm Dần 11	Mậu Tân Thìn 12	Nhâm Quý Mão 13	Giáp Đinh Tý 14	Bính Canh Ngọ 15	Mậu Bính Mùi 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Quý Sửu 18	Giáp Đinh Dần 19	Bính Canh Mùi 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Tý 22	Nhâm Mậu Ngọ 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Sửu 25	Canh Nhâm Dần 26	Giáp Đinh Tý 27	Bính Canh Ngọ 28	Mậu Bính Mùi 29	Nhâm Đinh Thân 30	Giáp Kỷ Dần 31										
4	Tư	Kỷ Thý	Mậu Bính Dần 15/4	Canh Đinh Mậu Dậu 16	Bính Canh Thìn 17	Nhâm Đinh Thân 18	Giáp Đinh Tý 19	Canh Nhâm Dần 20	Giáp Đinh Sửu 21	Bính Canh Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Đinh Tý 24	Mậu Bính Dậu 25	Nhâm Đinh Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Đinh Tý 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/4	Giáp Đinh Tý 1/5	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31								
5	Năm	Canh Ngọ	Canh Đinh Thân 13/5	Giáp Bính Dậu 14	Bính Canh Thìn 15	Nhâm Đinh Thân 16	Canh Nhâm Dần 17	Giáp Đinh Sửu 18	Bính Canh Mùi 19	Canh Nhâm Thân 20	Giáp Đinh Tý 21	Mậu Bính Dậu 22	Nhâm Đinh Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Đinh Tý 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/6	Giáp Đinh Tý 1/7	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31						
6	Sáu	Tân Mùi	Bính Mậu Bính Sửu 13/6	Canh Đinh Mậu Dậu 14	Giáp Bính Thìn 15	Nhâm Đinh Thân 16	Canh Nhâm Dần 17	Giáp Đinh Sửu 18	Bính Canh Mùi 19	Canh Nhâm Thân 20	Giáp Đinh Tý 21	Mậu Bính Dậu 22	Nhâm Đinh Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Đinh Tý 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/6	Giáp Đinh Tý 1/7	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31						
7	Bảy	Nhâm Thân	Bính Mậu Bính Thân 13/7	Canh Đinh Mậu Dậu 14	Giáp Bính Thìn 15	Nhâm Đinh Thân 16	Canh Nhâm Dần 17	Giáp Đinh Sửu 18	Bính Canh Mùi 19	Canh Nhâm Thân 20	Giáp Đinh Tý 21	Mậu Bính Dậu 22	Nhâm Đinh Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Đinh Tý 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/6	Giáp Đinh Tý 1/7	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31						
8	Tám	Quý Dậu	Giáp Đinh Mậu Thân 11/8	Canh Đinh Bính Dần 12	Nhâm Đinh Thân 13	Giáp Bính Thìn 14	Canh Nhâm Dần 15	Giáp Đinh Sửu 16	Bính Canh Mùi 17	Canh Nhâm Thân 18	Giáp Đinh Tý 19	Mậu Bính Dậu 20	Nhâm Đinh Thân 21	Canh Nhâm Thân 22	Giáp Đinh Tý 23	Bính Canh Mùi 24	Canh Nhâm Thân 25	Giáp Đinh Tý 26	Bính Canh Mùi 27	Canh Nhâm Thân 28	Giáp Đinh Tý 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Nhâm Thân 31/8	Giáp Đinh Tý 1/9	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31			
9	Chín	Giáp Tuất	Bính Mậu Bính Thân 12/9	Canh Đinh Bính Dần 13	Nhâm Đinh Thân 14	Giáp Bính Thìn 15	Canh Nhâm Dần 16	Giáp Đinh Sửu 17	Bính Canh Mùi 18	Canh Nhâm Thân 19	Giáp Đinh Tý 20	Mậu Bính Dậu 21	Nhâm Đinh Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Đinh Tý 24	Bính Canh Mùi 25	Canh Nhâm Thân 26	Giáp Đinh Tý 27	Bính Canh Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Giáp Đinh Tý 30/9	Canh Nhâm Thân 1/10	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31					
10	Mười	Ất Hợi	Nhâm Quý Hợi 10/10	Canh Đinh Mậu Dậu 11	Bính Canh Thân 12	Giáp Bính Thìn 13	Canh Nhâm Dần 14	Giáp Đinh Sửu 15	Bính Canh Mùi 16	Canh Nhâm Thân 17	Giáp Đinh Tý 18	Mậu Bính Dậu 19	Nhâm Đinh Thân 20	Canh Nhâm Thân 21	Giáp Đinh Tý 22	Bính Canh Mùi 23	Canh Nhâm Thân 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Đinh Tý 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/10	Canh Nhâm Thân 1/11	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31			
11	Một	Bính Thý	Nhâm Quý Thý 9/11	Canh Đinh Mậu Dậu 10	Bính Canh Thân 11	Giáp Bính Thìn 12	Canh Nhâm Dần 13	Giáp Đinh Sửu 14	Bính Canh Mùi 15	Canh Nhâm Thân 16	Giáp Đinh Tý 17	Mậu Bính Dậu 18	Nhâm Đinh Thân 19	Canh Nhâm Thân 20	Giáp Đinh Tý 21	Bính Canh Mùi 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Đinh Tý 24	Bính Canh Mùi 25	Canh Nhâm Thân 26	Giáp Đinh Tý 27	Bính Canh Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Giáp Đinh Tý 30/11	Canh Nhâm Thân 1/12	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31		
12	Chạp	Đinh Sửu	Canh Nhâm Tuất Hợi 7/12	Nhâm Quý Thý 8	Giáp Bính Thìn 9	Bính Canh Thân 10	Canh Nhâm Dần 11	Giáp Đinh Sửu 12	Bính Canh Mùi 13	Canh Nhâm Thân 14	Giáp Đinh Tý 15	Mậu Bính Dậu 16	Nhâm Đinh Thân 17	Canh Nhâm Thân 18	Giáp Đinh Tý 19	Bính Canh Mùi 20	Canh Nhâm Thân 21	Giáp Đinh Tý 22	Bính Canh Mùi 23	Canh Nhâm Thân 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Giáp Đinh Tý 28	Bính Canh Mùi 29	Canh Nhâm Thân 30/12	Canh Nhâm Thân 1/1	Canh Nhâm Thân 2	Bính Canh Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mậu Ngọ 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Canh Sửu 8	Canh Nhâm Dần 9	Mậu Tân Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Đinh Tý 12	Bính Canh Ngọ 13	Mậu Bính Mùi 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Quý Sửu 16	Giáp Đinh Dần 17	Bính Canh Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Giáp Đinh Tý 25	Bính Canh Ngọ 26	Mậu Bính Mùi 27	Nhâm Đinh Thân 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Canh Mùi 30	Canh Đinh Thân 31

54 + 34
= 1 Dư 28 = Tân Mão

(366 - 18) + 6
348 + 6
= 354

NĂM 4937 : CANH THÂN 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																	
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
1	Giêng	Mậu Dần	Canh Nhâm Thìn	7/1	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Ngọ	Bính Át Mùi	10	11	12	13	14	15	16	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	17	18	Nhâm Quý Sửu	Giáp Giáp Dần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
2	Hai	Kỷ Mão	Mậu Tân Đậu	5/2	Canh Nhâm Tý	Giáp Giáp Tý	Giáp Át Mùi	9	10	11	12	13	14	15	Bính Mậu Dần	Canh Đinh Tý	16	17	Nhâm Quý Sửu	Giáp Giáp Dần	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
3	Ba	Canh Thìn	Mậu Tân Mao	5/3	Canh Nhâm Tý	Giáp Giáp Ngọ	Giáp Át Mùi	9	10	11	12	13	14	15	Bính Mậu Dần	Canh Đinh Tý	16	17	Nhâm Quý Sửu	Giáp Giáp Dần	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
4	Tư	Tân Tý	Bính Canh Thân	4/4	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Tý	Canh Nhâm Tý	12	13	14	15	16	17	18	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	19	20	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	
5	Năm	Nhâm Ngọ	Bính Canh Dần	4/5	Bính Canh Dần	Canh Nhâm Tý	Canh Nhâm Tý	12	13	14	15	16	17	18	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	19	20	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	
6	Sáu	Quý Mùi	Giáp Kỷ Mùi	2/6	Canh Nhâm Tý	Giáp Giáp Ngọ	Giáp Át Mùi	9	10	11	12	13	14	15	Bính Mậu Dần	Canh Đinh Tý	16	17	Nhâm Quý Sửu	Giáp Giáp Dần	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1
7	Bảy	Giáp Thân	Canh Nhâm Tý	2/7	Canh Nhâm Tý	Canh Nhâm Tý	Canh Nhâm Tý	10	11	12	13	14	15	16	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	17	18	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	
8	Tám	Át Đậu	Nhâm Mậu Thân	3/7	Canh Nhâm Tý	Giáp Giáp Ngọ	Giáp Át Mùi	9	10	11	12	13	14	15	Bính Mậu Dần	Canh Đinh Tý	16	17	Nhâm Quý Sửu	Giáp Giáp Dần	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1
9	Chín	Bính Tuất	Nhâm Mậu Tý	3/8	Canh Nhâm Tý	Giáp Giáp Tý	Giáp Át Mùi	8	9	10	11	12	13	14	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	15	16	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
10	Mười	Đinh Hợi	Canh Đinh Tý	29/9	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	6	7	8	9	10	11	12	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	13	14	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
11	Một	Mậu Tý	Canh Đinh Hợi	28/10	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Hợi	4	5	6	7	8	9	10	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Hợi	11	12	Canh Đinh Hợi	Canh Đinh Hợi	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
12	Chạp	Kỷ Sửu	Mậu Bính Thìn	27/11	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	3	4	5	6	7	8	9	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	10	11	Canh Đinh Tý	Canh Đinh Tý	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26

54 + 28
= 1 D- 22 = Ất Dậu

NĂM 4938 : TÂN DẬU 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Canh Dần	Mậu Bính Thân Tuất 25/12	Canh Đinh Hợi 27	Nhâm Mậu Thân Ty 28	Giáp Kỷ Sửu 29	Bính Canh Dần 30/12	Mão Bính Dần 1/1	Mậu Canh Thân 2	Nhâm Quý Ty 3	Giáp Giáp Ngọ 4	Bính Ái Mùi 5	Mậu Bính Thân 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mậu Tuất 8	Giáp Kỷ Hợi 9	Bính Canh Ty 10	Mão Tân Sửu 11	Canh Nhâm Dần 12	Nhâm Quý Mão 13	Giáp Thân Thìn 14	Bính Ái Tý 15	Mậu Bính Ngọ 16	Canh Đinh Mùi 17	Nhâm Mậu Thân 18	Giáp Kỷ Sửu 19	Bính Canh Tuất 20	Mão Tân Hợi 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Dần 23		
2			Hai	Bính Mão 25/1	Mậu Bính Thân 26	Canh Đinh Ty 27	Nhâm Mậu Ngọ 28	Giáp Kỷ Thân 29	Bính Canh Dậu 30	Mão Tân Dần 31/1	Canh Nhâm Thìn 1/2	Nhâm Quý Hợi 2	Giáp Thân Ty 3	Bính Ái Mùi 4	Mậu Bính Thân 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Bính Canh Ty 8	Mão Tân Sửu 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Thân Thìn 12	Bính Ái Tý 13	Mậu Bính Ngọ 14	Canh Đinh Mùi 15	Nhâm Mậu Thân 16	Giáp Kỷ Sửu 17	Bính Canh Tuất 18	Mão Tân Hợi 19	Nhâm Quý Thìn 20	Giáp Dần 21	
3	Ba	Nhâm Thìn	Bính Dậu 22/2	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Ty 24	Nhâm Mậu Ngọ 25	Giáp Kỷ Thân 26	Bính Canh Dậu 27	Mão Tân Dần 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Ty 30/2	Giáp Thân Thìn 1/3	Bính Ái Mùi 4	Mậu Bính Thân 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Mậu Tuất 7	Bính Canh Ty 8	Mão Tân Sửu 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Thân Thìn 12	Bính Ái Tý 13	Mậu Bính Ngọ 14	Canh Đinh Mùi 15	Nhâm Mậu Thân 16	Giáp Kỷ Sửu 17	Bính Canh Tuất 18	Mão Tân Hợi 19	Nhâm Quý Thìn 20	Giáp Dần 21		
4	Tư	Quý Ty	Giáp Dần 23/3	Bính Mão 24	Canh Đinh Ty 25	Nhâm Mậu Ngọ 26	Giáp Kỷ Thân 27	Bính Canh Dậu 28	Mão Tân Dần 29	Canh Nhâm Thìn 30/3	Giáp Thân Thìn 1/4	Bính Ái Mùi 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Bính Canh Ty 6	Mão Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân Thìn 10	Bính Ái Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Bính Canh Tuất 16	Mão Tân Hợi 17	Nhâm Quý Thìn 18	Giáp Dần 19	Canh Đinh Ty 20	Quý Sửu 21	
5	Năm	Giáp Ngọ	Giáp Thân 22/4	Bính Mão 23	Canh Đinh Ty 24	Nhâm Mậu Ngọ 25	Giáp Kỷ Thân 26	Bính Canh Dậu 27	Mão Tân Dần 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Ty 30/4	Giáp Thân Thìn 1/5	Bính Ái Mùi 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mậu Tuất 5	Bính Canh Ty 6	Mão Tân Sửu 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân Thìn 10	Bính Ái Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Bính Canh Tuất 16	Mão Tân Hợi 17	Nhâm Quý Thìn 18	Giáp Dần 19	Canh Đinh Ty 20	Quý Sửu 21
6	Sáu	Ái Mùi	Nhâm Quý Mùi 21/5	Giáp Dần 22	Bính Mão 23	Canh Đinh Ty 24	Nhâm Mậu Ngọ 25	Giáp Kỷ Thân 26	Bính Canh Dậu 27	Mão Tân Dần 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Ty 30	Giáp Thân Thìn 31/5	Canh Đinh Dậu 1/6	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	Quý Sửu 18	
7	Bảy	N	Nhâm Quý Mùi 20/6	Giáp Dần 21	Bính Mão 22	Canh Đinh Ty 23	Nhâm Mậu Ngọ 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Dậu 26	Mão Tân Dần 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Ty 29	Giáp Thân Thìn 30/6	Canh Đinh Dậu 1/7	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	Quý Sửu 18	
8	Bảy	Đinh Dậu	Nhâm Quý Sửu 20/7	Giáp Dần 21	Bính Mão 22	Canh Đinh Ty 23	Nhâm Mậu Ngọ 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Dậu 26	Mão Tân Dần 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Ty 29	Giáp Thân Thìn 30/7	Canh Đinh Dậu 1/8	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	Quý Sửu 18	
9	Bảy	Mậu Tuất	Canh Nhâm Ngọ 18/8	Nhâm Quý Thân 19	Giáp Dần 20	Bính Mão 21	Canh Đinh Ty 22	Nhâm Mậu Ngọ 23	Giáp Kỷ Thân 24	Bính Canh Dậu 25	Mão Tân Dần 26	Canh Nhâm Thìn 27	Nhâm Quý Ty 28	Giáp Thân Thìn 30/8	Canh Đinh Dậu 1/9	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	
10	Tám	Kỷ Hợi	Canh Nhâm Ty 16/10	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Dần 18	Bính Mão 19	Canh Đinh Ty 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Thân 22	Bính Canh Dậu 23	Mão Tân Dần 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Quý Ty 26	Giáp Thân Thìn 30/9	Canh Đinh Dậu 1/10	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	
11	Mười	Tân Sửu	Mậu Tân Ty 16/11	Canh Nhâm Thân 17	Nhâm Quý Dần 18	Giáp Mùi 19	Bính Canh Dậu 20	Mão Bính Thân 21	Canh Đinh Ty 22	Nhâm Mậu Ngọ 23	Giáp Kỷ Thân 24	Bính Canh Dậu 25	Nhâm Quý Ty 26	Giáp Thân Thìn 30/10	Canh Đinh Dậu 1/11	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	
12	Chạp	Nhâm Dần	Bính Canh Thân 14/12	Canh Nhâm Thân 15	Nhâm Quý Dần 16	Giáp Mùi 17	Bính Canh Dậu 18	Mão Bính Thân 19	Canh Đinh Ty 20	Nhâm Mậu Ngọ 21	Giáp Kỷ Thân 22	Bính Canh Dậu 23	Nhâm Quý Ty 24	Giáp Thân Thìn 30/11	Canh Đinh Dậu 1/12	Nhâm Mậu Tuất 2	Bính Canh Ty 3	Mão Tân Sửu 4	Canh Nhâm Dần 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thân Thìn 7	Bính Ái Tý 8	Mậu Bính Ngọ 9	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Mậu Thân 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Tuất 13	Mão Tân Hợi 14	Nhâm Quý Thìn 15	Giáp Dần 16	Canh Đinh Ty 17	

84 + 22
= 1 Dư 46 = Kỷ Dậu
60

(366 + 5) + 13
371 + 13
= 384

NĂM 4939 : NHÂM TUẤT 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
	Quý Mao	Tháng																																		
1	Giêng	Quý Mao	Bính Canh Tuất	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sử	Giáp Đần Dần	Bính Đinh Mão	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Tuất	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Đinh Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Dần					
2	Hai	Giáp Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Hợi	Canh Đinh Tuất	Mậu Bính Dậu	Bính Đinh Mao	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân				
3	Ba	Ất Tý	Giáp Kỷ Dậu	Bính Canh Tuất	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Dần	Giáp Đần	Bính Đinh Mao	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Ngọ	Bính Canh Mùi	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân				
4	Tư	Bính Ngọ	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân				
5	Năm	Đinh Mùi	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân				
6	Sáu	Mậu Thân	Canh Đinh Sử	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân			
7	Bảy	Kỷ Dậu	Canh Đinh Mùi	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân			
8	Tám	Canh Tuất	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Thân	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân		
9	Chín	Tân Hợi	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Thân	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân		
10	Mười	Nhâm Tý	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Thân	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	
11	Một	Quý Sử	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Thân	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	
12	Chạp	Giáp Dần	Giáp Kỷ Tuất	Bính Canh Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Thân	Nhâm Đần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Đần	Bính Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Tý	Giáp Tý	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Mậu Tân Hợi	Bính Canh Tý	Canh Đinh Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Tuất	Bính Át Thìn	Mậu Bính Ngọ	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân

54 + 46
= 1 Dư 40 = Quý Mão

(366 - 13) + 1
353 + 1
= 354

NĂM 4940 : QUÝ HỢI 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
		Ất Mão	Giáp Thìn 27	Bính Tý 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29				
1	Giêng	Bính Thìn 31/1	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29			
2	Hai	Bính Thìn 31/1	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29			
3	Ba	Đinh Tý	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29			
4	Tư	Mậu Ngọ	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29			
5	Năm	Kỷ Mùi	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29			
6	Sáu	Canh Thân	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29			
7	Bảy	Tân Dậu	Canh Thân 27/6	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29		
8	Tám	Nhâm Tuất	Mậu Tân 27/6	Canh Thân 28	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29	
9	Chín	Quý Hợi	Mậu Tân 28	Canh Thân 29	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29	
10	Mười	Giáp Tý	Bính Thân 29/6	Canh Thân 30	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29	
11	Một	Ất Sửu	Bính Thân 30/6	Canh Thân 31	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29	
12	Chạp	Bính Dần	Giáp Thân 1/7	Canh Thân 2	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29	
	N	Đinh Mão	Giáp Thân 2/7	Canh Thân 3	Nhâm Quý 1	Giáp Dần 2	Bính Thìn 3	Mậu Ngọ 4	Canh Đinh 5	Nhâm Mão 6	Giáp Kỷ 7	Bính Tuất 8	Mậu Thìn 9	Canh Tân 10	Nhâm Sửu 11	Giáp Dần 12	Bính Mão 13	Mậu Thìn 14	Canh Đinh 15	Nhâm Tý 16	Giáp Mùi 17	Bính Thân 18	Mậu Dậu 19	Canh Tuất 20	Nhâm Hợi 21	Giáp Tý 22	Bính Sửu 23	Mậu Dần 24	Canh Mão 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Tân 28	Canh Nhâm 29	

85 + 40
= 2 Dư 5 = Mậu Thìn

(366 - 1) + 20
365 + 20
= 385

NĂM 4941 : GIÁP TÝ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		Ngày																																																			
	Giêng	Hai		Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy	Tám	Chín	Mười	Một	Chạp																																									
1	Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	21/1	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30											
2	Kỷ Tý	Nhâm Mậu Tuất	19/2	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
3	Canh Ngọ	Nhâm Mậu Thìn	19/3	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
4	Tân Mùi	Canh Đinh Dậu	17/4	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
5	Nhâm Thân	Canh Đinh Mao	17/5	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
6	Quý Dậu	Mậu Bính Thân	15/6	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
7	Giáp Tuất	Canh Đinh Mao	15/7	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
8	Ất Hợi	Bính Mậu Thân	13/8	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
9	Bính Tý	Bính Đinh Thân	13/9	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
10	Đinh Sửu	Giáp Giáp Ngọ	11/10	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
11	Mậu Dần	Giáp Giáp Tý	11/11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
12	Kỷ Mão	Nhâm Quý Tý	3/12	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30

54 + 5 = 59 = Nhâm Tuất

(366 - 20) + 8 = 346 + 8 = 354

NĂM 4943 : BÌNH DẦN 365/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																							
1	Giêng	Nhâm Thìn	Canh Thìn 27/12	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Giáp Thìn 30/12	Bính Thìn 31	Bính Thìn 1	Giáp Thìn 2	Giáp Thìn 3	Bính Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Mậu Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30																		
2	Hai	Quý Tý	Mậu Thìn 27/12	Bính Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30/12	Mậu Thìn 31	Mậu Thìn 1	Canh Thìn 2	Canh Thìn 3	Bính Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Mậu Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30																		
3	Ba	Giáp Ngọ	Mậu Thìn 25/12	Bính Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Mậu Thìn 29	Mậu Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 1	Bính Thìn 2	Bính Thìn 3	Mậu Thìn 4	Mậu Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Canh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30																
4	Tư	Ất Mùi	Bính Thìn 23/12	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Mậu Thìn 27	Mậu Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Bính Thìn 31	Bính Thìn 1	Mậu Thìn 2	Mậu Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Giáp Thìn 5	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30														
5	Năm	Bính Thân	Canh Thìn 23/12	Bính Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Mậu Thìn 27	Mậu Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Bính Thìn 31	Bính Thìn 1	Mậu Thìn 2	Mậu Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Giáp Thìn 5	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30														
6	Sáu	Đinh Dậu	Canh Thìn 21/12	Bính Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Mậu Thìn 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Bính Thìn 29	Bính Thìn 30	Mậu Thìn 31	Mậu Thìn 1	Nhâm Thìn 2	Giáp Thìn 3	Bính Thìn 4	Canh Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Canh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30												
7	Bảy	Kỷ Hợi	Canh Thìn 19/12	Bính Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Mậu Thìn 23	Mậu Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Bính Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	Mậu Thìn 30	Nhâm Thìn 31	Giáp Thìn 1	Bính Thìn 2	Canh Thìn 3	Canh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Canh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Canh Thìn 12	Giáp Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30										
8	Tám	Canh Tý	Canh Thìn 17/12	Bính Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Mậu Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Bính Thìn 25	Bính Thìn 26	Mậu Thìn 27	Mậu Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30	Bính Thìn 31	Canh Thìn 1	Canh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Canh Thìn 10	Giáp Thìn 11	Canh Thìn 12	Giáp Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30								
9	Chín	Tân Sửu	Canh Thìn 15/12	Bính Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Mậu Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Bính Thìn 23	Bính Thìn 24	Mậu Thìn 25	Mậu Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Thìn 28	Bính Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Nhâm Thìn 1	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Canh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Canh Thìn 8	Giáp Thìn 9	Canh Thìn 10	Giáp Thìn 11	Canh Thìn 12	Giáp Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30						
10	Mười	Nhâm Dần	Canh Thìn 13/12	Bính Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Mậu Thìn 17	Mậu Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Bính Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Mậu Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	Giáp Thìn 31	Bính Thìn 1	Canh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Giáp Thìn 7	Canh Thìn 8	Giáp Thìn 9	Canh Thìn 10	Giáp Thìn 11	Canh Thìn 12	Giáp Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30				
11	Một	Quý Mão	Canh Thìn 11/12	Bính Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Mậu Thìn 15	Mậu Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Bính Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Mậu Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30	Canh Thìn 31	Nhâm Thìn 1	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Canh Thìn 4	Giáp Thìn 5	Canh Thìn 6	Giáp Thìn 7	Canh Thìn 8	Giáp Thìn 9	Canh Thìn 10	Giáp Thìn 11	Canh Thìn 12	Giáp Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30		
12	Chạp	Giáp Thìn	Canh Thìn 9/12	Bính Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Mậu Thìn 13	Mậu Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Bính Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Mậu Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	Bính Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Canh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	Giáp Thìn 31	Bính Thìn 1	Canh Thìn 2	Giáp Thìn 3	Canh Thìn 4	Giáp Thìn 5	Canh Thìn 6	Giáp Thìn 7	Canh Thìn 8	Giáp Thìn 9	Canh Thìn 10	Giáp Thìn 11	Canh Thìn 12	Giáp Thìn 13	Canh Thìn 14	Giáp Thìn 15	Canh Thìn 16	Giáp Thìn 17	Canh Thìn 18	Giáp Thìn 19	Canh Thìn 20	Giáp Thìn 21	Canh Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Bính Thìn 25	Canh Thìn 26	Giáp Thìn 27	Canh Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30

84 + 53
= 2 Dư 17 = Canh Thìn

(365 + 4) + 15
369 + 15
= 384

NĂM 4945 : MẬU THÌN 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																													
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Bính Âi Hợi 4/1	Mậu Thìn Tý 5	Cánh Đinh Sử 6	Nhâm Mậu Dần 7	Giáp Kỷ Mão 8	Bính Cánh Thìn 9	Mậu Tân Thìn 10	Cánh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quý Mùi 12	Giáp Thân Dậu 13	Bính Âi Dậu 14	Mậu Tuất Âi 15	Cánh Đinh Hợi 16	Nhâm Mậu Tý 17	Giáp Kỷ Sử 18	Bính Cánh Dần 19	Mậu Tân Mao 20	Cánh Nhâm Thìn 21	Nhâm Quý Tý 22	Giáp Ngô 23	Bính Mùi 24	Mậu Bính Thân 25	Cánh Đinh Dậu 26	Nhâm Tuất Mao 27	Giáp Kỷ Hợi 28	Bính Cánh Thìn 29	Nhâm Quý Mão 30			
2	Hai	Giáp Thân Tý 2/2	Bính Âi Tý 3	Mậu Bính Ngô 4	Cánh Tân Hợi 5	Mậu Tân Hợi 6	Bính Cánh Thìn 7	Mậu Cánh Thìn 8	Cánh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Ngô 10	Giáp Mùi Dần 11	Bính Thân Dậu 12	Bính Âi Dậu 13	Mậu Bính Thìn 14	Cánh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/2	
3	Ba	Giáp Thân Tý 2/3	Bính Âi Tý 3	Mậu Bính Ngô 4	Cánh Tân Hợi 5	Mậu Tân Hợi 6	Bính Cánh Thìn 7	Mậu Cánh Thìn 8	Cánh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Ngô 10	Giáp Mùi Dần 11	Bính Thân Dậu 12	Bính Âi Dậu 13	Mậu Bính Thìn 14	Cánh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/3	
4	Tư	Giáp Thân Tý 2/4	Bính Âi Tý 3	Mậu Bính Ngô 4	Cánh Tân Hợi 5	Mậu Tân Hợi 6	Bính Cánh Thìn 7	Mậu Cánh Thìn 8	Cánh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Ngô 10	Giáp Mùi Dần 11	Bính Thân Dậu 12	Bính Âi Dậu 13	Mậu Bính Thìn 14	Cánh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/4	
5	Năm	Giáp Thân Tý 2/5	Bính Âi Tý 3	Mậu Bính Ngô 4	Cánh Tân Hợi 5	Mậu Tân Hợi 6	Bính Cánh Thìn 7	Mậu Cánh Thìn 8	Cánh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Ngô 10	Giáp Mùi Dần 11	Bính Thân Dậu 12	Bính Âi Dậu 13	Mậu Bính Thìn 14	Cánh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/5	
6	Sáu	Nhâm Mậu Dần 3/5	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/6		
7	Bảy	Nhâm Mậu Dần 3/6	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/7		
8	Tám	Nhâm Mậu Dần 3/7	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/8		
9	Chín	Nhâm Mậu Dần 3/8	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/9		
10	Mười	Nhâm Mậu Dần 3/9	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/10		
11	Một	Nhâm Mậu Dần 3/10	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/11		
12	Chạp	Nhâm Mậu Dần 3/11	Giáp Thân Tý 4	Bính Âi Tý 5	Mậu Bính Ngô 6	Cánh Tân Hợi 7	Bính Cánh Thìn 8	Giáp Mùi Dần 9	Mậu Tân Hợi 10	Nhâm Quý Ngô 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Ngô 13	Giáp Mùi Dần 14	Bính Thân Dậu 15	Mậu Bính Thìn 16	Cánh Đinh Hợi 17	Bính Cánh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Ngô 21	Bính Mùi 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Đinh Dậu 24	Nhâm Tuất Mao 25	Giáp Kỷ Hợi 26	Bính Cánh Thìn 27	Nhâm Quý Mão 28	Cánh Nhâm Thân 29	30/12		
	N	Bính Thân Tý 23/12	Mậu Bính Thân Tý 24	Cánh Đinh Thân Tý 25	Nhâm Quý Dần Tý 26	Giáp Kỷ Thân Tý 27	Bính Cánh Thân Tý 28	Mậu Bính Thân Tý 29	Cánh Đinh Thân Tý 30	Nhâm Quý Dần Tý 31	Giáp Kỷ Thân Tý 1	Bính Cánh Thân Tý 2	Mậu Bính Thân Tý 3	Cánh Đinh Thân Tý 4	Nhâm Quý Dần Tý 5	Giáp Kỷ Thân Tý 6	Bính Cánh Thân Tý 7	Mậu Bính Thân Tý 8	Cánh Đinh Thân Tý 9	Nhâm Quý Dần Tý 10	Giáp Kỷ Thân Tý 11	Bính Cánh Thân Tý 12	Mậu Bính Thân Tý 13	Cánh Đinh Thân Tý 14	Nhâm Quý Dần Tý 15	Giáp Kỷ Thân Tý 16	Bính Cánh Thân Tý 17	Mậu Bính Thân Tý 18	Cánh Đinh Thân Tý 19	Nhâm Quý Dần Tý 20	

85 + 11
= 1 Dư 36 = Kỷ Hợi

60

385
= 385

(366 - 3) + 22
363 + 22

NĂM 4946 : KỶ TỶ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
			Cánh Ngọ	Tân Mùi	Nhâm Thân	Quý Dậu	Giáp Tuất	Ất Hợi	Bính Tý	Đinh Sử	Mậu Dần	Kỷ Mão	Cánh Thìn	Tân Tý																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
1	Giêng		Bính Cánh Tý 23/1	Mậu Tân Sử 24	Cánh Nhâm Dần 25	Nhâm Quý Mão 26	Giáp Thân Thìn 27	Bính Ái Tý 28	Mậu Bính Ngọ 29	Cánh Đinh Mùi 30/1	Nhâm Mậu Thân 1/2	Giáp Thân Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Mậu Tân Hợi 4	Cánh Nhâm Tý 5	Giáp Dần 6	Bính Ái Mão 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Tý 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thân Thìn 6	Bính Ái Sử 7	Mậu Bính Thìn 8	Cánh Đinh Mùi 9	Nhâm Mậu Ngọ 10	Giáp Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Cánh Nhâm Tuất 14	Nhâm Quý Hợi 15	Giáp Thân Tý 16	Bính Ái Sử 17	Mậu Bính Thìn 18	Cánh Đinh Mùi 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Thân Dậu 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Cánh Nhâm Tý 24	Nhâm Quý Mão 25	Giáp Thân Thìn 26	Bính Ái Mão 27	Mậu Bính Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mậu Thân 30/2	Giáp Thân Dậu 1/2	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Nhâm Tý 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Th

54 + 36
———— = 1 Dư 30 = Quý Tỵ

(366 - 22) + 10
344 + 10 = 354

NĂM 4947 : CANH NGỌ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																															
	Nhâm Ngọ	Giêng																																																													
1	Giêng	Nhâm Ngọ	Giáp Nhâm Giáp Át Mùi	12 Giáp Bính Tý	13 Bính Át Sửu	14 Mau Bính Dần	15 Nhâm Mau Dần	16 Giáp Kỷ Thân	17 Bính Canh Sửu	18 Mau Tân Sửu	19 Canh Nhâm Dần	20 Nhâm Quý Dần	21 Giáp Thìn Tý	22 Bính Át Tý	23 Mau Bính Ngọ	24 Canh Đinh Mùi	25 Nhâm Mau Thân	26 Giáp Kỷ Dậu	27 Bính Canh Tuất	28 Mau Tân Hợi	29 Canh Nhâm Tý	30 Nhâm Quý Sửu	31/1 Giáp Dần	1/2 Bính Át Mao	2 Mau Bính Thìn	3 Canh Đinh Tý	4 Nhâm Mau Ngọ	5 Giáp Kỷ Mùi	6 Bính Canh Thân	7 Mau Tân Dậu	8 Canh Nhâm Tuất																																
2		Quý Mùi	9/2 Giáp Tý Hợi	10 Bính Tý Sửu	11 Giáp Sửu Dần	12 Canh Bính Dần	13 Nhâm Đinh Dậu	14 Mau Thân Tý	15 Giáp Kỷ Thân	16 Bính Canh Tý	17 Mau Tân Sửu	18 Canh Nhâm Dần	19 Nhâm Quý Dần	20 Giáp Thân Tý	21 Bính Át Hợi	22 Mau Bính Tý	23 Canh Đinh Sửu	24 Nhâm Mau Dậu	25 Giáp Kỷ Thân	26 Bính Canh Tuất	27 Mau Tân Hợi	28 Canh Nhâm Tý	29 Nhâm Quý Mùi	30/2 Giáp Thân Tý	1 Bính Át Dậu	2 Mau Bính Thìn	3 Canh Đinh Tý	4 Nhâm Mau Ngọ	5 Giáp Kỷ Mùi	6 Bính Canh Thân	7 Mau Tân Dậu	8 Canh Nhâm Tuất	9 Canh Nhâm Thìn																														
3	Ba	Giáp Thân	7/3 Nhâm Tý Hợi	8 Giáp Tý Sửu	9 Bính Tý Dần	10 Mau Bính Thân	11 Canh Đinh Dậu	12 Nhâm Thân Tý	13 Giáp Kỷ Hợi	14 Bính Canh Tý	15 Mau Tân Sửu	16 Canh Nhâm Dần	17 Nhâm Quý Dần	18 Giáp Thân Tý	19 Bính Át Hợi	20 Mau Bính Tý	21 Canh Đinh Sửu	22 Nhâm Mau Dậu	23 Giáp Kỷ Thân	24 Bính Canh Tuất	25 Mau Tân Hợi	26 Canh Nhâm Tý	27 Nhâm Quý Mùi	28 Giáp Thân Tý	29 Bính Át Dậu	30/4 Mau Bính Thìn	1/5 Canh Đinh Tý	2 Nhâm Mau Ngọ	3 Giáp Kỷ Mùi	4 Bính Canh Thân	5 Mau Tân Dậu	6 Canh Nhâm Tuất	7 Mau Tân Dậu	8 Canh Nhâm Tuất	9 Canh Nhâm Thìn																												
4		Ất Dậu	7/4 Canh Nhâm Tuất	8 Giáp Tý Hợi	9 Bính Tý Sửu	10 Mau Bính Thân	11 Canh Đinh Dậu	12 Nhâm Thân Tý	13 Giáp Kỷ Hợi	14 Bính Canh Tý	15 Mau Tân Sửu	16 Canh Nhâm Dần	17 Nhâm Quý Dần	18 Giáp Thân Tý	19 Bính Át Hợi	20 Mau Bính Tý	21 Canh Đinh Sửu	22 Nhâm Mau Dậu	23 Giáp Kỷ Thân	24 Bính Canh Tuất	25 Mau Tân Hợi	26 Canh Nhâm Tý	27 Nhâm Quý Mùi	28 Giáp Thân Tý	29 Bính Át Dậu	30/4 Mau Bính Thìn	1/5 Canh Đinh Tý	2 Nhâm Mau Ngọ	3 Giáp Kỷ Mùi	4 Bính Canh Thân	5 Mau Tân Dậu	6 Canh Nhâm Tuất	7 Mau Tân Dậu	8 Canh Nhâm Tuất	9 Canh Nhâm Thìn																												
5	Năm	Bính Tuất	7/5 Canh Nhâm Thìn	8 Giáp Tý Hợi	9 Bính Tý Sửu	10 Mau Bính Thân	11 Canh Đinh Dậu	12 Nhâm Thân Tý	13 Giáp Kỷ Hợi	14 Bính Canh Tý	15 Mau Tân Sửu	16 Canh Nhâm Dần	17 Nhâm Quý Dần	18 Giáp Thân Tý	19 Bính Át Hợi	20 Mau Bính Tý	21 Canh Đinh Sửu	22 Nhâm Mau Dậu	23 Giáp Kỷ Thân	24 Bính Canh Tuất	25 Mau Tân Hợi	26 Canh Nhâm Tý	27 Nhâm Quý Mùi	28 Giáp Thân Tý	29 Bính Át Dậu	30/5 Mau Bính Thìn	1/6 Canh Nhâm Ngọ	2 Giáp Kỷ Mùi	3 Bính Canh Thân	4 Mau Tân Dậu	5 Canh Nhâm Tuất	6 Mau Tân Dậu	7 Canh Nhâm Tuất	8 Canh Nhâm Thìn																													
6		Đinh Hợi	5/6 Mau Tân Mao	6 Giáp Tý Hợi	7 Bính Tý Sửu	8 Mau Bính Thân	9 Canh Đinh Dậu	10 Nhâm Thân Tý	11 Giáp Kỷ Hợi	12 Bính Canh Tý	13 Mau Tân Sửu	14 Canh Nhâm Dần	15 Nhâm Quý Dần	16 Giáp Thân Tý	17 Bính Át Hợi	18 Mau Bính Tý	19 Canh Đinh Sửu	20 Nhâm Mau Dậu	21 Giáp Kỷ Thân	22 Bính Canh Tuất	23 Mau Tân Hợi	24 Canh Nhâm Tý	25 Nhâm Quý Mùi	26 Giáp Thân Tý	27 Bính Át Dậu	28 Mau Bính Thìn	29 Canh Đinh Tý	30/6 Mau Tân Dậu	1/7 Canh Nhâm Ngọ	2 Giáp Kỷ Mùi	3 Bính Canh Thân	4 Mau Tân Dậu	5 Canh Nhâm Tuất	6 Mau Tân Dậu	7 Canh Nhâm Tuất	8 Canh Nhâm Thìn																											
7	Bảy	Mậu Tý	5/7 Mau Tân Mao	6 Giáp Tý Hợi	7 Bính Tý Sửu	8 Mau Bính Thân	9 Canh Đinh Dậu	10 Nhâm Thân Tý	11 Giáp Kỷ Hợi	12 Bính Canh Tý	13 Mau Tân Sửu	14 Canh Nhâm Dần	15 Nhâm Quý Dần	16 Giáp Thân Tý	17 Bính Át Hợi	18 Mau Bính Tý	19 Canh Đinh Sửu	20 Nhâm Mau Dậu	21 Giáp Kỷ Thân	22 Bính Canh Tuất	23 Mau Tân Hợi	24 Canh Nhâm Tý	25 Nhâm Quý Mùi	26 Giáp Thân Tý	27 Bính Át Dậu	28 Mau Bính Thìn	29 Canh Đinh Tý	30/7 Mau Tân Dậu	1/8 Canh Nhâm Ngọ	2 Giáp Kỷ Mùi	3 Bính Canh Thân	4 Mau Tân Dậu	5 Canh Nhâm Tuất	6 Mau Tân Dậu	7 Canh Nhâm Tuất	8 Canh Nhâm Thìn																											
8		Kỷ Sửu	3/8 Bính Canh Thân	4 Mau Tân Dậu	5 Canh Nhâm Tuất	6 Bính Tý Hợi	7 Mau Bính Thân	8 Canh Đinh Dậu	9 Nhâm Thân Tý	10 Giáp Kỷ Hợi	11 Bính Canh Tý	12 Mau Tân Sửu	13 Canh Nhâm Dần	14 Nhâm Quý Dần	15 Giáp Thân Tý	16 Bính Át Hợi	17 Mau Bính Tý	18 Canh Đinh Sửu	19 Nhâm Mau Dậu	20 Giáp Kỷ Thân	21 Bính Canh Tuất	22 Mau Tân Hợi	23 Canh Nhâm Tý	24 Nhâm Quý Mùi	25 Giáp Thân Tý	26 Bính Át Dậu	27 Mau Bính Thìn	28 Canh Đinh Tý	29 Mau Tân Dậu	30/8 Canh Nhâm Ngọ	1/9 Giáp Kỷ Sửu	2 Bính Canh Thân	3 Mau Tân Dậu	4 Canh Nhâm Tuất	5 Mau Tân Dậu	6 Canh Nhâm Tuất	7 Canh Nhâm Thìn																										
9	Chín	Canh Dần	3/9 Bính Canh Dần	4 Mau Tân Mao	5 Canh Nhâm Tuất	6 Bính Tý Hợi	7 Mau Bính Thân	8 Canh Đinh Dậu	9 Nhâm Thân Tý	10 Giáp Kỷ Hợi	11 Bính Canh Tý	12 Mau Tân Sửu	13 Canh Nhâm Dần	14 Nhâm Quý Dần	15 Giáp Thân Tý	16 Bính Át Hợi	17 Mau Bính Tý	18 Canh Đinh Sửu	19 Nhâm Mau Dậu	20 Giáp Kỷ Thân	21 Bính Canh Tuất	22 Mau Tân Hợi	23 Canh Nhâm Tý	24 Nhâm Quý Mùi	25 Giáp Thân Tý	26 Bính Át Dậu	27 Mau Bính Thìn	28 Canh Đinh Tý	29 Mau Tân Dậu	30/9 Canh Nhâm Ngọ	1/10 Giáp Kỷ Sửu	2 Bính Canh Thân	3 Mau Tân Dậu	4 Canh Nhâm Tuất	5 Mau Tân Dậu	6 Canh Nhâm Tuất	7 Canh Nhâm Thìn																										
10		Mười	Tân Mao	1/10 Giáp Kỷ Mùi	2 Bính Canh Dần	3 Mau Tân Dậu	4 Canh Nhâm Tuất	5 Bính Tý Hợi	6 Mau Bính Thân	7 Canh Đinh Dậu	8 Nhâm Thân Tý	9 Giáp Kỷ Hợi	10 Bính Canh Tý	11 Mau Tân Sửu	12 Canh Nhâm Dần	13 Nhâm Quý Dần	14 Giáp Thân Tý	15 Bính Át Hợi	16 Mau Bính Tý	17 Canh Đinh Sửu	18 Nhâm Mau Dậu	19 Giáp Kỷ Thân	20 Bính Canh Tuất	21 Mau Tân Hợi	22 Canh Nhâm Tý	23 Nhâm Quý Mùi	24 Giáp Thân Tý	25 Bính Át Dậu	26 Mau Bính Thìn	27 Canh Đinh Tý	28 Mau Tân Dậu	29 Canh Nhâm Tuất	30/10 Mau Tân Dậu	1/11 Canh Nhâm Ngọ	2 Giáp Kỷ Sửu	3 Bính Canh Thân	4 Mau Tân Dậu	5 Canh Nhâm Tuất	6 Mau Tân Dậu	7 Canh Nhâm Tuất	8 Canh Nhâm Thìn																						
11	Một	Nhâm Thìn	1/11 Giáp Kỷ Sửu	2 Bính Canh Dần	3 Mau Tân Dậu	4 Canh Nhâm Tuất	5 Bính Tý Hợi	6 Mau Bính Thân	7 Canh Đinh Dậu	8 Nhâm Thân Tý	9 Giáp Kỷ Hợi	10 Bính Canh Tý	11 Mau Tân Sửu	12 Canh Nhâm Dần	13 Nhâm Quý Dần	14 Giáp Thân Tý	15 Bính Át Hợi	16 Mau Bính Tý	17 Canh Đinh Sửu	18 Nhâm Mau Dậu	19 Giáp Kỷ Thân	20 Bính Canh Tuất	21 Mau Tân Hợi	22 Canh Nhâm Tý	23 Nhâm Quý Mùi	24 Giáp Thân Tý	25 Bính Át Dậu	26 Mau Bính Thìn	27 Canh Đinh Tý	28 Mau Tân Dậu	29 Canh Nhâm Tuất	30/11 Mau Tân Dậu	1/12 Canh Nhâm Ngọ	2 Giáp Kỷ Sửu	3 Bính Canh Thân	4 Mau Tân Dậu	5 Canh Nhâm Tuất	6 Mau Tân Dậu	7 Canh Nhâm Tuất	8 Canh Nhâm Thìn																							
12		Chạp	Quý Tý	30/11 Nhâm Mau Ngọ	1 Giáp Tý Hợi	2 Bính Tý Sửu	3 Mau Bính Thân	4 Canh Đinh Dậu	5 Nhâm Thân Tý	6 Giáp Kỷ Hợi	7 Bính Canh Tý	8 Mau Tân Sửu	9 Canh Nhâm Dần	10 Nhâm Quý Dần	11 Giáp Thân Tý	12 Bính Át Hợi	13 Mau Bính Tý	14 Canh Đinh Sửu	15 Nhâm Mau Dậu	16 Giáp Kỷ Thân	17 Bính Canh Tuất	18 Mau Tân Hợi	19 Canh Nhâm Tý	20 Nhâm Quý Mùi	21 Giáp Thân Tý	22 Bính Át Dậu	23 Mau Bính Thìn	24 Canh Đinh Tý	25 Mau Tân Dậu	26 Canh Nhâm Tuất	27 Mau Tân Dậu	28 Canh Nhâm Tuất	29 Mau Tân Dậu	30/12 Canh Nhâm Tuất	1/1 Mau Tân Dậu	2 Canh Nhâm Tuất	3 Mau Tân Dậu	4 Canh Nhâm Tuất	5 Mau Tân Dậu	6 Canh Nhâm Tuất	7 Canh Nhâm Thìn	8 Canh Nhâm Thìn	9 Canh Nhâm Thìn	10 Canh Nhâm Thìn	11 Canh Nhâm Thìn	12 Canh Nhâm Thìn	13 Canh Nhâm Thìn	14 Canh Nhâm Thìn	15 Canh Nhâm Thìn	16 Canh Nhâm Thìn	17 Canh Nhâm Thìn	18 Canh Nhâm Thìn	19 Canh Nhâm Thìn	20 Canh Nhâm Thìn	21 Canh Nhâm Thìn	22 Canh Nhâm Thìn	23 Canh Nhâm Thìn	24 Canh Nhâm Thìn	25 Canh Nhâm Thìn	26 Canh Nhâm Thìn	27 Canh Nhâm Thìn	28 Canh Nhâm Thìn	29 Canh Nhâm Thìn

54 + 30
= 1 Dư 24 = Đinh Hợi

354 = 354

(366 - 10) - (30 - 28)
356 - 2

NĂM 4948 : TÂN MÙI 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
		Giáp Ngọ	Nhâm Mau Tý 23/12	Giáp Kỷ Sửu 30/12	Bính Cánh Dần 1/1	Bính Cánh Thìn 30/1	Giáp Kỷ Tỵ 6	Bính Mau Mùi 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Đinh Dậu 9	Nhâm Tuất Tuất 10	Giáp Kỷ Hợi 11	Bính Cánh Tý 12	Mậu Tân Sửu 13	Cánh Nhâm Dần 14	Nhâm Quý Mão 15	Giáp Giáp Thìn 16	Giáp Giáp Thìn 17	Bính Át Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	Nhâm Mau Thân 21	Giáp Kỷ Dậu 22	Bính Cánh Tuất 23	Mậu Tân Hợi 24	Cánh Nhâm Tý 25	Nhâm Quý Sửu 26	Bính Mau Dần 27	Giáp Kỷ Mão 28	Mậu Bính Thìn 29	Cánh Đinh Tỵ 30	
1	Giêng	Ất Mùi	28/1	Nhâm Mau Nhâm 29	Giáp Kỷ Quý 30	Bính Cánh Thìn 31/1	Mậu Tân Tỵ 1/2	Cánh Nhâm Ngọ 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Mau Dậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Cánh Đinh Hợi 7	Nhâm Mau Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Cánh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Tỵ 13	Giáp Giáp Ngọ 14	Bính Át Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Cánh Đinh Dậu 17	Nhâm Mau Tuất 18	Bính Cánh Hợi 19	Mậu Tân Tý 20	Cánh Nhâm Sửu 21	Nhâm Quý Dần 22	Bính Mau Mão 23	Mậu Bính Thìn 24	Cánh Đinh Tỵ 25	
2	Hai	Bính Thân	27/2	Nhâm Mau Quý 28	Giáp Kỷ Mão 29	Bính Cánh Thìn 30/2	Mậu Tân Tỵ 1/3	Cánh Nhâm Ngọ 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Giáp Thân 4	Bính Mau Dậu 5	Mậu Bính Tuất 6	Cánh Đinh Hợi 7	Nhâm Mau Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Cánh Dần 10	Mậu Tân Mão 11	Cánh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quý Tỵ 13	Giáp Giáp Ngọ 14	Bính Át Mùi 15	Mậu Bính Thân 16	Cánh Đinh Dậu 17	Nhâm Mau Tuất 18	Bính Cánh Hợi 19	Mậu Tân Tý 20	Cánh Nhâm Sửu 21	Nhâm Quý Dần 22	Bính Mau Mão 23	Mậu Bính Thìn 24	Cánh Đinh Tỵ 25	
3	Ba		26/3	Giáp Kỷ Thìn 27	Nhâm Mau Tỵ 28	Bính Cánh Ngọ 29	Mậu Tân Mùi 30	Cánh Nhâm Thân 31/3	Nhâm Quý Dậu 1/4	Giáp Giáp Tuất 2	Bính Mau Hợi 3	Mậu Bính Tý 4	Cánh Đinh Sửu 5	Nhâm Mau Dần 6	Giáp Kỷ Mão 7	Bính Cánh Thìn 8	Mậu Tân Tỵ 9	Cánh Nhâm Ngọ 10	Nhâm Quý Mùi 11	Giáp Giáp Thân 12	Bính Át Dậu 13	Mậu Bính Tuất 14	Cánh Đinh Hợi 15	Nhâm Mau Tý 16	Bính Cánh Sửu 17	Mậu Tân Dần 18	Cánh Nhâm Mão 19	Nhâm Quý Thìn 20	Bính Mau Tỵ 21	Mậu Bính Ngọ 22	Cánh Đinh Mùi 23	
4	Tư	Mậu Đậu	25/4	Giáp Kỷ Thìn 26	Nhâm Mau Tỵ 27	Bính Cánh Ngọ 28	Mậu Tân Mùi 29	Cánh Nhâm Thân 30/4	Nhâm Quý Dậu 1/5	Giáp Giáp Tuất 2	Bính Mau Hợi 3	Mậu Bính Tý 4	Cánh Đinh Sửu 5	Nhâm Mau Dần 6	Giáp Kỷ Mão 7	Bính Cánh Thìn 8	Mậu Tân Tỵ 9	Cánh Nhâm Ngọ 10	Nhâm Quý Mùi 11	Giáp Giáp Thân 12	Bính Át Dậu 13	Mậu Bính Tuất 14	Cánh Đinh Hợi 15	Nhâm Mau Tý 16	Bính Cánh Sửu 17	Mậu Tân Dần 18	Cánh Nhâm Mão 19	Nhâm Quý Thìn 20	Bính Mau Tỵ 21	Mậu Bính Ngọ 22	Cánh Đinh Mùi 23	
5	Năm		24/5	Giáp Kỷ Thìn 25	Nhâm Mau Tỵ 26	Bính Cánh Ngọ 27	Mậu Tân Mùi 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Giáp Tuất 1	Bính Mau Hợi 2	Mậu Bính Tý 3	Cánh Đinh Sửu 4	Nhâm Mau Dần 5	Giáp Kỷ Mão 6	Bính Cánh Thìn 7	Mậu Tân Tỵ 8	Cánh Nhâm Ngọ 9	Nhâm Quý Mùi 10	Giáp Giáp Thân 11	Bính Át Dậu 12	Mậu Bính Tuất 13	Cánh Đinh Hợi 14	Nhâm Mau Tý 15	Bính Cánh Sửu 16	Mậu Tân Dần 17	Cánh Nhâm Mão 18	Nhâm Quý Thìn 19	Bính Mau Tỵ 20	Mậu Bính Ngọ 21	Cánh Đinh Mùi 22	
6	Sáu	Kỷ Hợi	23/6	Giáp Kỷ Thìn 24	Nhâm Mau Tỵ 25	Bính Cánh Ngọ 26	Mậu Tân Mùi 27	Cánh Nhâm Thân 28	Nhâm Quý Dậu 29	Giáp Giáp Thìn 30/6	Bính Mau Tuất 1	Mậu Bính Hợi 2	Cánh Đinh Tý 3	Nhâm Mau Sửu 4	Giáp Kỷ Mão 5	Bính Cánh Thìn 6	Mậu Tân Tỵ 7	Cánh Nhâm Ngọ 8	Nhâm Quý Mùi 9	Giáp Giáp Thân 10	Bính Át Dậu 11	Mậu Bính Tuất 12	Cánh Đinh Hợi 13	Nhâm Mau Tý 14	Bính Cánh Sửu 15	Mậu Tân Dần 16	Cánh Nhâm Mão 17	Nhâm Quý Thìn 18	Bính Mau Tỵ 19	Mậu Bính Ngọ 20	Cánh Đinh Mùi 21	
7	Bảy		22/7	Giáp Kỷ Thìn 23	Nhâm Mau Tỵ 24	Bính Cánh Ngọ 25	Mậu Tân Mùi 26	Cánh Nhâm Thân 27	Nhâm Quý Dậu 28	Giáp Giáp Thìn 29	Bính Mau Tuất 30/7	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	
8	Tám	Nhâm Dần	21/8	Giáp Kỷ Thìn 22	Nhâm Mau Tỵ 23	Bính Cánh Ngọ 24	Mậu Tân Mùi 25	Cánh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Dậu 27	Giáp Giáp Thìn 28	Bính Mau Tuất 29/8	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	
9	Chín		20/9	Giáp Kỷ Thìn 21	Nhâm Mau Tỵ 22	Bính Cánh Ngọ 23	Mậu Tân Mùi 24	Cánh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Dậu 26	Giáp Giáp Thìn 27	Bính Mau Tuất 28/9	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	
10	Mười	Giáp Thìn	19/10	Nhâm Mau Thìn 20	Giáp Kỷ Thìn 21	Bính Cánh Mão 22	Mậu Tân Thìn 23	Cánh Nhâm Tỵ 24	Nhâm Quý Thìn 25	Giáp Giáp Thìn 26	Bính Mau Tuất 27/10	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	
11	Một		18/11	Nhâm Mau Thìn 19	Giáp Kỷ Thìn 20	Bính Cánh Mão 21	Mậu Tân Thìn 22	Cánh Nhâm Tỵ 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Giáp Thìn 25	Bính Mau Tuất 26/11	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	
12	Chạp	Bính Ngọ	17/12	Nhâm Mau Thìn 18	Giáp Kỷ Thìn 19	Bính Cánh Mão 20	Mậu Tân Thìn 21	Cánh Nhâm Tỵ 22	Nhâm Quý Thìn 23	Giáp Giáp Thìn 24	Bính Mau Tuất 25/12	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	
			16/1	Nhâm Mau Thìn 17	Giáp Kỷ Thìn 18	Bính Cánh Mão 19	Mậu Tân Thìn 20	Cánh Nhâm Tỵ 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Giáp Thìn 23	Bính Mau Tuất 24/1	Mậu Bính Hợi 1	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Mão 4	Bính Cánh Thìn 5	Mậu Tân Tỵ 6	Cánh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Giáp Thân 9	Bính Át Dậu 10	Mậu Bính Tuất 11	Cánh Đinh Hợi 12	Nhâm Mau Tý 13	Bính Cánh Sửu 14	Mậu Tân Dần 15	Cánh Nhâm Mão 16	Nhâm Quý Thìn 17	Bính Mau Tỵ 18	Mậu Bính Ngọ 19	Cánh Đinh Mùi 20	

84 + 24
= 1 Dư 48 = Tân Hợi

368 + 16
= 384

[illegible]

NĂM 4952 : ẤT HỢI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30												
	Giêng	Thân	Bính Ất Sửu	13/1	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	Nhâm Quý Mùi	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Tý											
1	Hai	Ất	Giáp Giáp Ngọ	11/2	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Hợi											
2	Ba	Bính	Giáp Giáp Tý	11/3	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Thìn										
3	Tư	Đinh	Nhâm Quý Tý	9/4	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Dần								
4	Năm	Mậu	Nhâm Quý Hợi	9/5	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Mão								
5	Sáu	Kỷ	Nhâm Thân	7/6	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Thìn						
6	Bảy	Canh	Nhâm Thân	7/7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Dần						
7	Tám	Tân	Canh Mão	5/8	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Thân				
8	Chín	Nhâm	Thân	5/9	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Dần				
9	Mười	Quý	Canh Dần	3/10	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Thân		
10	Một	Giáp	Canh Thân	3/11	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Dần		
11	Chạp	Ất	Giáp Mùi	11/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Quý Thân

NĂM 4953 : BÌNH TỶ 366/384 NGÀY

TT	Giờ	Ngày Tháng																																										
			Giêng	Bính Thân	Đinh Dậu	Mậu Tuất	Kỷ Hợi	Canh Tý	Tân Sửu	Nhâm Dần	Quý Mão	Bính Thìn	Giáp Thìn	Ất Tý	Bính Ngô	Đinh Mùi	Nhâm Thân	Quý Mùi	Canh Tân	Giáp Tân	Ất Dậu	Bính Thân	Giáp Thân	Ất Tý	Bính Ngô	Đinh Mùi	Nhâm Thân	Quý Mùi	Canh Tân	Giáp Tân	Ất Dậu	Bính Thân												
1			Giáp Kỷ Mùi	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30											
2			Nhâm Mùi	30/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30										
3			Canh Mùi	29/2	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
4			Đinh Hợi	28/3	29/3	30/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
5			Canh Tý	27/4	28/4	29/4	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30							
6			Mậu Thân	26/5	27/5	28/5	29/5	30/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
7			Mậu Thân	25/6	26/6	27/6	28/6	29/6	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
8			Mậu Thân	24/7	25/7	26/7	27/7	28/7	29/7	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
9			Mậu Thân	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
10			Mậu Thân	22/9	23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	28/9	29/9	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
11			Mậu Thân	21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
12			Mậu Thân	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30

84 + 55
= 2 Dư 19 = Nhâm Ngọ

(366) + 18
366 + 18
= 384

NĂM 4954 : ĐÌNH SỪ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
	Ngày		Nhâm Quý Mùi Thân	Giáp Ất Thân Dậu	Bính Quý Dậu Tân	Mậu Bính Tuất Dần	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu Dần	Canh Nhâm Thìn Tý	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Ngô Hợi	Bính Ất Mùi	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Thân	Nhâm Mậu Dậu	Giáp Kỷ Thân Hợi	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Ngô	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Dậu Mão	Bính Canh Tuất	Mậu Tân Hợi						
1	Giêng	Kỷ Dậu	19/1	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16						
2	Hai	Canh Tuất	17/2	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Mậu Tân Tý				
3	Ba	Tân Hợi	17/3	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Mậu Tân Tý				
4	Tư	Nhâm Tý	15/4	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	Bính Canh Thìn				
5	Năm	Quý Sửu	15/5	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	Giáp Kỷ Mão				
6	Sáu	Giáp Dần	13/6	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Giáp Kỷ Mão				
7	Bảy	Ất Mão	13/7	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Giáp Kỷ Mão				
8	Tám	Bính Thìn	11/8	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Mậu Dần			
9	Chín	Đinh Tý	11/9	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Mậu Dần			
10	Mười	Mậu Ngô	9/10	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Mậu Dần		
11	Một	Kỷ Mùi		10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Mậu Dần		
12	Chạp	Canh Thân	7/12	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/13	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Nhâm Mậu Dần

54 + 19 = 1 Đư 13 = Bính Tý

(366 - 18) + 6 = 354
348 + 6

NĂM 4955 : MẬU DẦN 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Canh Đinh Sử 7/1	Nhâm Đinh Dần 8	Giáp Mão Kỷ 9	Bính Canh Thìn 10	Mậu Tân Tý 11	Canh Tân Ngô 12	Nhâm Nhâm Thân 13	Giáp Quý Thìn 14	Nhâm Nhâm Thân 15	Bính Ái Mùi 16	Mậu Bính Thân 17	Canh Đinh Tý 18	Nhâm Mão Tý 19	Giáp Kỷ Sử 20	Bính Canh Dần 21	Mậu Tân Mao 22	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Mão Thân 25	Bính Canh Thân 26	Nhâm Đinh Dần 27	Canh Mão Tý 28	Giáp Kỷ Sử 29	Bính Canh Thân 30	Mậu Tân Thân 31/1	Canh Nhâm Dần 12	Nhâm Quý Thìn 13	Giáp Mão Tý 14	Bính Canh Thân 15	
		Mậu Bính Ngô 5/2	Nhâm Đinh Dần 6	Giáp Mão Thân 7	Bính Canh Dậu 8	Canh Tân Hợi 9	Mậu Tân Thân 10	Giáp Thân Tý 11	Nhâm Quý Thìn 12	Canh Nhâm Dậu 13	Giáp Mão Tý 14	Bính Canh Thân 15	Nhâm Mão Tý 16	Canh Đinh Tý 17	Giáp Kỷ Sử 18	Bính Canh Dần 19	Mậu Tân Mao 20	Canh Nhâm Thìn 21	Giáp Mão Thân 22	Bính Canh Thân 23	Nhâm Đinh Dần 24	Canh Mão Tý 25	Giáp Kỷ Sử 26	Bính Canh Thân 27	Canh Nhâm Dần 28	Nhâm Quý Thìn 29	Giáp Mão Tý 30	Bính Canh Thân 31/2			
2	Hai	Mậu Bính Tý 3/3	Nhâm Đinh Sử 4	Giáp Mão Dần 5	Bính Canh Mão 6	Canh Tân Thân 7	Mậu Tân Thân 8	Giáp Thân Tý 9	Nhâm Quý Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Giáp Mão Tý 12	Bính Canh Dậu 13	Nhâm Mão Tý 14	Canh Đinh Hợi 15	Giáp Kỷ Sử 16	Bính Canh Dần 17	Mậu Tân Mao 18	Canh Nhâm Thìn 19	Giáp Mão Thân 20	Bính Canh Thân 21	Nhâm Đinh Dần 22	Canh Mão Tý 23	Giáp Kỷ Sử 24	Bính Canh Thân 25	Canh Nhâm Dần 26	Nhâm Quý Thìn 27	Giáp Mão Tý 28	Bính Canh Thân 29			
3	Ba	Mậu Bính Thân 4/4	Nhâm Đinh Thân 5	Giáp Mão Thân 6	Bính Canh Dậu 7	Canh Tân Thân 8	Mậu Tân Thân 9	Giáp Thân Tý 10	Nhâm Quý Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Giáp Mão Tý 13	Bính Canh Dậu 14	Nhâm Mão Tý 15	Canh Đinh Hợi 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Canh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Canh Nhâm Thìn 20	Giáp Mão Thân 21	Bính Canh Thân 22	Nhâm Đinh Dần 23	Canh Mão Tý 24	Giáp Kỷ Sử 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Dần 27	Nhâm Quý Thìn 28	Giáp Mão Tý 29	Bính Canh Thân 30			
4	Tư	Mậu Bính Ngô 4/4	Nhâm Đinh Thân 5	Giáp Mão Thân 6	Bính Canh Dậu 7	Canh Tân Thân 8	Mậu Tân Thân 9	Giáp Thân Tý 10	Nhâm Quý Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Giáp Mão Tý 13	Bính Canh Dậu 14	Nhâm Mão Tý 15	Canh Đinh Hợi 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Canh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Canh Nhâm Thìn 20	Giáp Mão Thân 21	Bính Canh Thân 22	Nhâm Đinh Dần 23	Canh Mão Tý 24	Giáp Kỷ Sử 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Dần 27	Nhâm Quý Thìn 28	Giáp Mão Tý 29	Bính Canh Thân 30			
5	Năm	Mậu Bính Tý 4/5	Nhâm Đinh Sử 5	Giáp Mão Dần 6	Bính Canh Mão 7	Canh Tân Thân 8	Mậu Tân Thân 9	Giáp Thân Tý 10	Nhâm Quý Thìn 11	Canh Nhâm Thìn 12	Giáp Mão Tý 13	Bính Canh Dậu 14	Nhâm Mão Tý 15	Canh Đinh Hợi 16	Giáp Kỷ Sử 17	Bính Canh Dần 18	Mậu Tân Mao 19	Canh Nhâm Thìn 20	Giáp Mão Thân 21	Bính Canh Thân 22	Nhâm Đinh Dần 23	Canh Mão Tý 24	Giáp Kỷ Sử 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Dần 27	Nhâm Quý Thìn 28	Giáp Mão Tý 29	Bính Canh Thân 30			
6	Sáu	Mậu Bính Ngô 2/6	Nhâm Đinh Thân 3	Giáp Mão Thân 4	Bính Canh Dậu 5	Canh Tân Thân 6	Mậu Tân Thân 7	Giáp Thân Tý 8	Nhâm Quý Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Giáp Mão Tý 11	Bính Canh Dậu 12	Nhâm Mão Tý 13	Canh Đinh Hợi 14	Giáp Kỷ Sử 15	Bính Canh Dần 16	Mậu Tân Mao 17	Canh Nhâm Thìn 18	Giáp Mão Thân 19	Bính Canh Thân 20	Nhâm Đinh Dần 21	Canh Mão Tý 22	Giáp Kỷ Sử 23	Bính Canh Thân 24	Canh Nhâm Dần 25	Nhâm Quý Thìn 26	Giáp Mão Tý 27	Bính Canh Thân 28			
7	Bảy	Mậu Bính Hợi 2/7	Nhâm Đinh Sử 3	Giáp Mão Dần 4	Bính Canh Mão 5	Canh Tân Thân 6	Mậu Tân Thân 7	Giáp Thân Tý 8	Nhâm Quý Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Giáp Mão Tý 11	Bính Canh Dậu 12	Nhâm Mão Tý 13	Canh Đinh Hợi 14	Giáp Kỷ Sử 15	Bính Canh Dần 16	Mậu Tân Mao 17	Canh Nhâm Thìn 18	Giáp Mão Thân 19	Bính Canh Thân 20	Nhâm Đinh Dần 21	Canh Mão Tý 22	Giáp Kỷ Sử 23	Bính Canh Thân 24	Canh Nhâm Dần 25	Nhâm Quý Thìn 26	Giáp Mão Tý 27	Bính Canh Thân 28			
8	Tám	Mậu Bính Thân 3/8	Nhâm Đinh Sử 4	Giáp Mão Thân 5	Bính Canh Dậu 6	Canh Tân Thân 7	Mậu Tân Thân 8	Giáp Thân Tý 9	Nhâm Quý Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Giáp Mão Tý 12	Bính Canh Dậu 13	Nhâm Mão Tý 14	Canh Đinh Hợi 15	Giáp Kỷ Sử 16	Bính Canh Dần 17	Mậu Tân Mao 18	Canh Nhâm Thìn 19	Giáp Mão Thân 20	Bính Canh Thân 21	Nhâm Đinh Dần 22	Canh Mão Tý 23	Giáp Kỷ Sử 24	Bính Canh Thân 25	Canh Nhâm Dần 26	Nhâm Quý Thìn 27	Giáp Mão Tý 28	Bính Canh Thân 29			
9	Chín	Mậu Bính Dậu 3/9	Nhâm Đinh Sử 4	Giáp Mão Thân 5	Bính Canh Dậu 6	Canh Tân Thân 7	Mậu Tân Thân 8	Giáp Thân Tý 9	Nhâm Quý Thìn 10	Canh Nhâm Thìn 11	Giáp Mão Tý 12	Bính Canh Dậu 13	Nhâm Mão Tý 14	Canh Đinh Hợi 15	Giáp Kỷ Sử 16	Bính Canh Dần 17	Mậu Tân Mao 18	Canh Nhâm Thìn 19	Giáp Mão Thân 20	Bính Canh Thân 21	Nhâm Đinh Dần 22	Canh Mão Tý 23	Giáp Kỷ Sử 24	Bính Canh Thân 25	Canh Nhâm Dần 26	Nhâm Quý Thìn 27	Giáp Mão Tý 28	Bính Canh Thân 29			
10	Mười	Mậu Bính Ngô 29/9	Nhâm Đinh Thân 30	Giáp Mão Thân 31/9	Bính Canh Dậu 1/10	Canh Tân Thân 2	Mậu Tân Thân 3	Giáp Thân Tý 4	Nhâm Quý Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Giáp Mão Tý 7	Bính Canh Dậu 8	Nhâm Mão Tý 9	Canh Đinh Hợi 10	Giáp Kỷ Sử 11	Bính Canh Dần 12	Mậu Tân Mao 13	Canh Nhâm Thìn 14	Giáp Mão Thân 15	Bính Canh Thân 16	Nhâm Đinh Dần 17	Canh Mão Tý 18	Giáp Kỷ Sử 19	Bính Canh Thân 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Mão Tý 23	Bính Canh Thân 24			
11	Một	Mậu Bính Thân 29/10	Nhâm Đinh Sử 30	Giáp Mão Thân 31/10	Bính Canh Dậu 1/11	Canh Tân Thân 2	Mậu Tân Thân 3	Giáp Thân Tý 4	Nhâm Quý Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Giáp Mão Tý 7	Bính Canh Dậu 8	Nhâm Mão Tý 9	Canh Đinh Hợi 10	Giáp Kỷ Sử 11	Bính Canh Dần 12	Mậu Tân Mao 13	Canh Nhâm Thìn 14	Giáp Mão Thân 15	Bính Canh Thân 16	Nhâm Đinh Dần 17	Canh Mão Tý 18	Giáp Kỷ Sử 19	Bính Canh Thân 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Mão Tý 23	Bính Canh Thân 24			
12	Chạp	Mậu Bính Dậu 29/11	Nhâm Đinh Sử 30	Giáp Mão Thân 31/11	Bính Canh Dậu 1/12	Canh Tân Thân 2	Mậu Tân Thân 3	Giáp Thân Tý 4	Nhâm Quý Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Giáp Mão Tý 7	Bính Canh Dậu 8	Nhâm Mão Tý 9	Canh Đinh Hợi 10	Giáp Kỷ Sử 11	Bính Canh Dần 12	Mậu Tân Mao 13	Canh Nhâm Thìn 14	Giáp Mão Thân 15	Bính Canh Thân 16	Nhâm Đinh Dần 17	Canh Mão Tý 18	Giáp Kỷ Sử 19	Bính Canh Thân 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Mão Tý 23	Bính Canh Thân 24			
	N	Mậu Bính Thân 29/12	Nhâm Đinh Sử 30	Giáp Mão Thân 31/12	Bính Canh Dậu 1/1	Canh Tân Thân 2	Mậu Tân Thân 3	Giáp Thân Tý 4	Nhâm Quý Thìn 5	Canh Nhâm Thìn 6	Giáp Mão Tý 7	Bính Canh Dậu 8	Nhâm Mão Tý 9	Canh Đinh Hợi 10	Giáp Kỷ Sử 11	Bính Canh Dần 12	Mậu Tân Mao 13	Canh Nhâm Thìn 14	Giáp Mão Thân 15	Bính Canh Thân 16	Nhâm Đinh Dần 17	Canh Mão Tý 18	Giáp Kỷ Sử 19	Bính Canh Thân 20	Canh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Mão Tý 23	Bính Canh Thân 24			

85 + 13
= 1 Dư 38 = Tân Sửu

(366 - 6) + 25
360 + 25
= 385

NĂM 4956 :KỶ MÃO 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
1	Giêng	Giáp Tuất	Canh Nhâm Dần 28/1	Mậu Tân Thìn 27	Bính Ất Tý 28	Giáp Giáp Tuất 29	Mậu Bính Ngọ 30	Canh Đinh Mùi 31/1	Nhâm Mậu Thìn 1/2	Giáp Kỷ Dậu 2	Bính Canh Thìn 3	Mậu Tân Thìn 4	Canh Nhâm Tý 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Giáp Dần 7	Bính Mậu Mão 8	Mậu Bính Thìn 9	Canh Đinh Ty 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Mùi 12	Bính Canh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Tý 17	Bính Giáp Ngọ 18	Mậu Bính Dần 19	Canh Đinh Mão 20	Nhâm Mậu Thìn 21	Bính Canh Ngọ 22	Giáp Canh Thân 23				
2	Hai	Ất Hợi	Mậu Tân Thìn 29/1	Canh Nhâm Thìn 25	Giáp Nhâm Dậu 26	Canh Nhâm Thìn 27	Bính Mậu Thìn 28	Canh Đinh Mão 29	Canh Đinh Mão 30/2	Nhâm Mậu Thìn 1/3	Giáp Canh Tý 2	Bính Canh Thìn 3	Mậu Tân Ty 4	Canh Nhâm Ngọ 5	Nhâm Quý Mùi 6	Giáp Thân 7	Bính Giáp Dậu 8	Mậu Bính Thìn 9	Canh Đinh Tuất 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Sửu 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Ngọ 17	Bính Giáp Tuất 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Thìn 21	Bính Canh Ngọ 22				
3	Ba	Bính Tý	Mậu Tân Sửu 24/2	Canh Nhâm Dần 25	Giáp Nhâm Thìn 26	Canh Nhâm Thìn 27	Bính Mậu Thìn 28	Canh Đinh Mão 29	Canh Đinh Mão 30	31/3	Giáp Canh Tý 1/4	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân Ty 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Thân 6	Bính Giáp Dậu 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Đinh Tuất 9	Canh Đinh Tuất 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Sửu 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Ngọ 17	Bính Giáp Tuất 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Thìn 21				
4	Tư	Dinh Sửu	Bính Canh Ngọ 24/3	Mậu Tân Sửu 25	Canh Nhâm Dần 26	Nhâm Quý Thìn 27	Giáp Nhâm Tuất 28	Canh Đinh Hợi 29	Canh Đinh Hợi 30	31/3	Giáp Canh Tý 1/4	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân Ty 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Thân 6	Bính Giáp Dậu 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Đinh Tuất 9	Canh Đinh Tuất 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Sửu 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Ngọ 17	Bính Giáp Tuất 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Thìn 21				
5	Năm	Mậu Dần	Bính Canh Thìn 22/4	Mậu Tân Sửu 23	Canh Nhâm Dần 24	Nhâm Quý Thìn 25	Giáp Nhâm Thìn 26	Bính Mậu Thìn 27	Canh Đinh Mão 28	Canh Đinh Mão 29	30/4	Giáp Canh Tý 1/5	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân Ty 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Thân 6	Bính Giáp Dậu 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Đinh Tuất 9	Canh Đinh Tuất 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Sửu 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Ngọ 17	Bính Giáp Tuất 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Thìn 21			
6	Sáu	Kỷ Mão	Giáp Canh Tý 22/5	Bính Canh Thìn 23	Mậu Tân Sửu 24	Canh Nhâm Dần 25	Nhâm Quý Thìn 26	Giáp Nhâm Thìn 27	Bính Mậu Thìn 28	Canh Đinh Mão 29	30	31/5	Nhâm Mậu Thìn 1/6	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân Ty 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Thân 6	Bính Giáp Dậu 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Đinh Tuất 9	Canh Đinh Tuất 10	Nhâm Mậu Thìn 11	Giáp Sửu 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Ngọ 17	Bính Giáp Tuất 18	Mậu Bính Mão 19	Canh Đinh Thìn 20			
7	Bảy	Canh Thìn	Giáp Canh Tý 20/6	Bính Canh Thìn 21	Mậu Tân Sửu 22	Canh Nhâm Dần 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Nhâm Thìn 25	Canh Đinh Mão 26	Canh Đinh Mão 27	28	29	30/6	Bính Canh Thìn 1/7	Mậu Tân Ty 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Nhâm Quý Mùi 4	Giáp Thân 5	Bính Giáp Dậu 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tuất 8	Canh Đinh Tuất 9	10	Bính Canh Thìn 11	Mậu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tuất 16	Mậu Bính Mão 17	Canh Đinh Thìn 18	Nhâm Mậu Thìn 19			
8	Tám	Tân Ty	Nhâm Mậu Thìn 20/7	Giáp Canh Tý 19	Bính Canh Thìn 20	Mậu Tân Sửu 21	Canh Nhâm Dần 22	Nhâm Quý Thìn 23	Giáp Nhâm Thìn 24	Bính Mậu Thìn 25	Canh Đinh Mão 26	Canh Đinh Mão 27	28	31/7	Bính Canh Thìn 1/8	Mậu Tân Ty 2	Canh Nhâm Ngọ 3	Nhâm Quý Mùi 4	Giáp Thân 5	Bính Giáp Dậu 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tuất 8	Canh Đinh Tuất 9	10	Bính Canh Thìn 11	Mậu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tuất 16	Mậu Bính Mão 17	Canh Đinh Thìn 18			
9	Chín	Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Thìn 18/8	Giáp Canh Tý 19	Bính Canh Thìn 20	Mậu Tân Sửu 21	Canh Nhâm Dần 22	Nhâm Quý Thìn 23	Giáp Nhâm Thìn 24	Bính Mậu Thìn 25	Canh Đinh Mão 26	Canh Đinh Mão 27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Bính Canh Thìn 11	Mậu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tuất 16	Mậu Bính Mão 17	Canh Đinh Thìn 18		
10	Mười	Quý Mùi	Canh Nhâm Thìn 16/9	Canh Nhâm Thìn 17	Bính Canh Thìn 18	Giáp Bính Thìn 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Dần 21	Canh Nhâm Dần 22	Canh Nhâm Dần 23	24	25	26	27	28	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Bính Canh Thìn 11	Mậu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tuất 16	Mậu Bính Mão 17	Canh Đinh Thìn 18	
11	Một	Giáp Thân	Canh Nhâm Thìn 16/10	Canh Nhâm Thìn 17	Bính Canh Thìn 18	Giáp Bính Thìn 19	Mậu Tân Sửu 20	Canh Nhâm Dần 21	Canh Nhâm Dần 22	Canh Nhâm Dần 23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Bính Canh Thìn 11	Mậu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Ngọ 15	Bính Giáp Tuất 16	Mậu Bính Mão 17	Canh Đinh Thìn 18
12	Chạp	Ất Dậu	Mậu Bính Dần 14/12	Canh Nhâm Thìn 15	Nhâm Quý Thìn 16	Canh Nhâm Thìn 17	Bính Mậu Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	22	23	24	25	26	27	31/11	28	29	30/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13		

54 + 38 = 1 Dư 32 = Ất Mùi

(366 - 25) + 13 = 354

341 + 13 = 354

NĂM 4957 : CANH THÌN 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
	Giêng	Bính Tuất																															
1		Bính Tuất	Màu Bính Thân 14/1	Canh Đinh Dần 15	Giáp Kỷ Hợi 17	Nhâm Mậu Dậu 18	Bính Canh Thìn 19	Nhâm Quý Thân 20	Canh Nhâm Thân 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Bính Thìn 23	Bính Át Thân 24	Màu Bính Mùi 25	Canh Đinh Mùi 26	Nhâm Mậu Thân 27	Giáp Kỷ Dậu 28	Bính Canh Dần 29	Nhâm Mậu Thân 30	Canh Nhâm Thân 31	Màu Bính Thân 32	Nhâm Quý Thân 33	Canh Đinh Thân 34	Màu Bính Thân 35	Nhâm Quý Thân 36	Giáp Kỷ Thân 37	Bính Canh Thân 38	Màu Bính Thân 39	Nhâm Quý Thân 40	Giáp Kỷ Thân 41	Nhâm Quý Thân 42			
2		Đinh Hợi	Bính Sửu 12/2	Màu Bính Thân 13	Nhâm Mậu Dậu 14	Canh Nhâm Thân 15	Bính Canh Thìn 16	Bính Canh Thìn 17	Màu Bính Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Giáp Bính Thân 20	Giáp Bính Thân 21	Bính Át Thân 22	Màu Bính Thân 23	Canh Đinh Thân 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Màu Bính Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Thân 30	Canh Đinh Thân 31	Màu Bính Thân 32	Nhâm Quý Thân 33	Giáp Kỷ Thân 34	Bính Canh Thân 35	Màu Bính Thân 36	Canh Nhâm Thân 37	Nhâm Quý Thân 38	Giáp Kỷ Thân 39	Nhâm Quý Thân 40		
3		Ba	Bính Át Mùi 12/3	Màu Bính Thân 13	Nhâm Mậu Dậu 14	Canh Nhâm Thân 15	Bính Canh Thìn 16	Bính Canh Thìn 17	Màu Bính Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Giáp Bính Thân 20	Giáp Bính Thân 21	Bính Át Thân 22	Màu Bính Thân 23	Canh Đinh Thân 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Màu Bính Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Thân 30	Canh Đinh Thân 31	Màu Bính Thân 32	Nhâm Quý Thân 33	Giáp Kỷ Thân 34	Bính Canh Thân 35	Màu Bính Thân 36	Canh Nhâm Thân 37	Nhâm Quý Thân 38	Giáp Kỷ Thân 39	Nhâm Quý Thân 40		
4		Tư	Giáp Sửu 10/4	Bính Át Mùi 11	Nhâm Mậu Dậu 12	Canh Nhâm Thân 13	Bính Canh Thìn 14	Giáp Kỷ Thân 15	Giáp Kỷ Thân 16	Bính Canh Thân 17	Canh Nhâm Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Giáp Bính Thân 20	Giáp Bính Thân 21	Bính Át Thân 22	Màu Bính Thân 23	Canh Đinh Thân 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Màu Bính Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Thân 30	Canh Đinh Thân 31	Màu Bính Thân 32	Nhâm Quý Thân 33	Giáp Kỷ Thân 34	Bính Canh Thân 35	Màu Bính Thân 36	Canh Nhâm Thân 37	Nhâm Quý Thân 38	Giáp Kỷ Thân 39	
5		Nam	Giáp Nhâm Mùi 10/5	Bính Át Mùi 11	Nhâm Mậu Dậu 12	Canh Nhâm Thân 13	Bính Canh Thân 14	Giáp Kỷ Thân 15	Giáp Kỷ Thân 16	Bính Canh Thân 17	Canh Nhâm Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Giáp Bính Thân 20	Giáp Bính Thân 21	Bính Át Thân 22	Màu Bính Thân 23	Canh Đinh Thân 24	Giáp Kỷ Thân 25	Bính Canh Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Màu Bính Thân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Thân 30	Canh Đinh Thân 31	Màu Bính Thân 32	Nhâm Quý Thân 33	Giáp Kỷ Thân 34	Bính Canh Thân 35	Màu Bính Thân 36	Canh Nhâm Thân 37	Nhâm Quý Thân 38	Giáp Kỷ Thân 39	
6		Sáu	Nhâm Quý Hợi 8/6	Giáp Bính Thân 9	Bính Canh Thân 10	Canh Nhâm Thân 11	Bính Canh Thân 12	Giáp Kỷ Thân 13	Giáp Kỷ Thân 14	Bính Canh Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Canh Nhâm Thân 17	Giáp Bính Thân 18	Giáp Bính Thân 19	Bính Át Thân 20	Màu Bính Thân 21	Canh Đinh Thân 22	Giáp Kỷ Thân 23	Bính Canh Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Màu Bính Thân 26	Canh Nhâm Thân 27	Nhâm Quý Thân 28	Canh Đinh Thân 29	Màu Bính Thân 30	Nhâm Quý Thân 31	Giáp Kỷ Thân 32	Bính Canh Thân 33	Màu Bính Thân 34	Canh Nhâm Thân 35	Nhâm Quý Thân 36	Giáp Kỷ Thân 37	
7		Bảy	Nhâm Quý Thân 9/7	Giáp Bính Thân 10	Bính Canh Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Bính Canh Thân 13	Giáp Kỷ Thân 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Thân 16	Canh Nhâm Thân 17	Canh Nhâm Thân 18	Giáp Bính Thân 19	Giáp Bính Thân 20	Bính Át Thân 21	Màu Bính Thân 22	Canh Đinh Thân 23	Giáp Kỷ Thân 24	Bính Canh Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Màu Bính Thân 27	Canh Nhâm Thân 28	Nhâm Quý Thân 29	Canh Đinh Thân 30	Màu Bính Thân 31	Nhâm Quý Thân 32	Giáp Kỷ Thân 33	Bính Canh Thân 34	Màu Bính Thân 35	Canh Nhâm Thân 36	Nhâm Quý Thân 37	Giáp Kỷ Thân 38	
8		Tám	Canh Nhâm Thân 7/8	Nhâm Quý Thân 8	Giáp Bính Thân 9	Bính Canh Thân 10	Canh Nhâm Thân 11	Giáp Kỷ Thân 12	Giáp Kỷ Thân 13	Bính Canh Thân 14	Canh Nhâm Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Giáp Bính Thân 17	Giáp Bính Thân 18	Bính Át Thân 19	Màu Bính Thân 20	Canh Đinh Thân 21	Giáp Kỷ Thân 22	Bính Canh Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Màu Bính Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Canh Đinh Thân 28	Màu Bính Thân 29	Nhâm Quý Thân 30	Giáp Kỷ Thân 31	Bính Canh Thân 32	Màu Bính Thân 33	Canh Nhâm Thân 34	Nhâm Quý Thân 35	Giáp Kỷ Thân 36	
9		Chín	Canh Nhâm Thân 7/9	Nhâm Quý Thân 8	Giáp Bính Thân 9	Bính Canh Thân 10	Canh Nhâm Thân 11	Giáp Kỷ Thân 12	Giáp Kỷ Thân 13	Bính Canh Thân 14	Canh Nhâm Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Giáp Bính Thân 17	Giáp Bính Thân 18	Bính Át Thân 19	Màu Bính Thân 20	Canh Đinh Thân 21	Giáp Kỷ Thân 22	Bính Canh Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Màu Bính Thân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Canh Đinh Thân 28	Màu Bính Thân 29	Nhâm Quý Thân 30	Giáp Kỷ Thân 31	Bính Canh Thân 32	Màu Bính Thân 33	Canh Nhâm Thân 34	Nhâm Quý Thân 35	Giáp Kỷ Thân 36	
10		Mười	Màu Bính Thân 5/10	Canh Nhâm Thân 6	Nhâm Quý Thân 7	Giáp Bính Thân 8	Bính Canh Thân 9	Canh Nhâm Thân 10	Giáp Kỷ Thân 11	Giáp Kỷ Thân 12	Bính Canh Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Canh Nhâm Thân 15	Giáp Bính Thân 16	Giáp Bính Thân 17	Bính Át Thân 18	Màu Bính Thân 19	Canh Đinh Thân 20	Giáp Kỷ Thân 21	Bính Canh Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Màu Bính Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Thân 26	Canh Đinh Thân 27	Màu Bính Thân 28	Nhâm Quý Thân 29	Giáp Kỷ Thân 30	Bính Canh Thân 31	Màu Bính Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	Nhâm Quý Thân 34	Giáp Kỷ Thân 35
11		Một	Màu Bính Thân 5/11	Canh Nhâm Thân 6	Nhâm Quý Thân 7	Giáp Bính Thân 8	Bính Canh Thân 9	Canh Nhâm Thân 10	Giáp Kỷ Thân 11	Giáp Kỷ Thân 12	Bính Canh Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Canh Nhâm Thân 15	Giáp Bính Thân 16	Giáp Bính Thân 17	Bính Át Thân 18	Màu Bính Thân 19	Canh Đinh Thân 20	Giáp Kỷ Thân 21	Bính Canh Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Màu Bính Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Thân 26	Canh Đinh Thân 27	Màu Bính Thân 28	Nhâm Quý Thân 29	Giáp Kỷ Thân 30	Bính Canh Thân 31	Màu Bính Thân 32	Canh Nhâm Thân 33	Nhâm Quý Thân 34	Giáp Kỷ Thân 35
12		Chạp	Bính Canh Thân 3/12	Màu Bính Thân 4	Nhâm Quý Thân 5	Giáp Bính Thân 6	Bính Canh Thân 7	Canh Nhâm Thân 8	Giáp Kỷ Thân 9	Giáp Kỷ Thân 10	Bính Canh Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Canh Nhâm Thân 13	Giáp Bính Thân 14	Giáp Bính Thân 15	Bính Át Thân 16	Màu Bính Thân 17	Canh Đinh Thân 18	Giáp Kỷ Thân 19	Bính Canh Thân 20	Canh Nhâm Thân 21	Màu Bính Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Nhâm Quý Thân 24	Canh Đinh Thân 25	Màu Bính Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Giáp Kỷ Thân 28	Bính Canh Thân 29	Màu Bính Thân 30	Canh Nhâm Thân 31	Nhâm Quý Thân 32	Giáp Kỷ Thân 33

54 + 32
= 1 Dư 26 = Kỷ Sửu

NĂM 4958: TÂN TỶ 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
		Màu Tuất	Tháng																																							
1	Giêng	Bính Dần 3/1	Mậu Thìn 4	Cánh Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Cánh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Cánh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Cánh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	Bính Thìn 23	Mậu Thìn 24	Cánh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	Cánh Thìn 30	Nhâm Thìn 31/1	Nhâm Thìn 30											
2	Hai	Giáp Kỷ Mùi 1/2	Bính Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Thân 4	Nhâm Thân 5	Giáp Thân 6	Bính Thân 7	Mậu Thân 8	Cánh Thân 9	Nhâm Thân 10	Giáp Thân 11	Bính Thân 12	Mậu Thân 13	Cánh Thân 14	Nhâm Thân 15	Giáp Thân 16	Bính Thân 17	Mậu Thân 18	Cánh Thân 19	Nhâm Thân 20	Giáp Thân 21	Bính Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Thân 24	Nhâm Thân 25	Giáp Thân 26	Bính Thân 27	Mậu Thân 28	Cánh Thân 29	Nhâm Thân 30/2	Nhâm Thân 30										
3	Ba	Giáp Kỷ Sửu 1/3	Bính Dần 2	Mậu Dần 3	Cánh Dần 4	Nhâm Dần 5	Giáp Dần 6	Bính Dần 7	Mậu Dần 8	Cánh Dần 9	Nhâm Dần 10	Giáp Dần 11	Bính Dần 12	Mậu Dần 13	Cánh Dần 14	Nhâm Dần 15	Giáp Dần 16	Bính Dần 17	Mậu Dần 18	Cánh Dần 19	Nhâm Dần 20	Giáp Dần 21	Bính Dần 22	Mậu Dần 23	Cánh Dần 24	Nhâm Dần 25	Giáp Dần 26	Bính Dần 27	Mậu Dần 28	Cánh Dần 29	Nhâm Dần 30/3	Nhâm Dần 30										
4	Tư	Nhâm Ngọ 30/3	Mậu Mùi 1	Cánh Mùi 2	Nhâm Mùi 3	Giáp Mùi 4	Bính Mùi 5	Mậu Mùi 6	Cánh Mùi 7	Nhâm Mùi 8	Giáp Mùi 9	Bính Mùi 10	Mậu Mùi 11	Cánh Mùi 12	Nhâm Mùi 13	Giáp Mùi 14	Bính Mùi 15	Mậu Mùi 16	Cánh Mùi 17	Nhâm Mùi 18	Giáp Mùi 19	Bính Mùi 20	Mậu Mùi 21	Cánh Mùi 22	Nhâm Mùi 23	Giáp Mùi 24	Bính Mùi 25	Mậu Mùi 26	Cánh Mùi 27	Nhâm Mùi 28	Cánh Mùi 29	Nhâm Mùi 30/4	Nhâm Mùi 30									
5	Năm	Nhâm Dần 29/4	Mậu Mão 30/4	Cánh Mão 1/5	Nhâm Mão 2	Giáp Mão 3	Bính Mão 4	Mậu Mão 5	Cánh Mão 6	Nhâm Mão 7	Giáp Mão 8	Bính Mão 9	Mậu Mão 10	Cánh Mão 11	Nhâm Mão 12	Giáp Mão 13	Bính Mão 14	Mậu Mão 15	Cánh Mão 16	Nhâm Mão 17	Giáp Mão 18	Bính Mão 19	Mậu Mão 20	Cánh Mão 21	Nhâm Mão 22	Giáp Mão 23	Bính Mão 24	Mậu Mão 25	Cánh Mão 26	Nhâm Mão 27	Cánh Mão 28	Nhâm Mão 29	Nhâm Mão 30/5	Nhâm Mão 30								
6	Sáu	Cánh Thìn 27/6	Mậu Thìn 28	Cánh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	Giáp Thìn 1/6	Bính Thìn 2	Mậu Thìn 3	Cánh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Cánh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Cánh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Cánh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Cánh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Cánh Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/6	Nhâm Thìn 30						
7	Bảy	Giáp Thìn 27/6	Nhâm Thìn 28	Cánh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	Giáp Thìn 1/6	Bính Thìn 2	Mậu Thìn 3	Cánh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Cánh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Cánh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Cánh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Cánh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Cánh Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/7	Nhâm Thìn 30						
8	Tám	Mậu Thìn 25/6	Bính Thìn 26	Cánh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30	Mậu Thìn 1/7	Cánh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Cánh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Cánh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Cánh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Cánh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Cánh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/8	Nhâm Thìn 30				
9	Chín	Bính Thìn 25/6	Mậu Thìn 26	Cánh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30	Mậu Thìn 1/7	Cánh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Cánh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Cánh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Cánh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Cánh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Cánh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/9	Nhâm Thìn 30				
10	Mười	Bính Thìn Đầu 23/7	Mậu Thìn 24	Cánh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	Cánh Thìn 30	Nhâm Thìn 1/7	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Mậu Thìn 4	Cánh Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Cánh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Cánh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Cánh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Cánh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/10	Nhâm Thìn 30		
11	Một	Bính Thìn Đầu 23/7	Mậu Thìn 24	Cánh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	Cánh Thìn 30	Nhâm Thìn 1/7	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Mậu Thìn 4	Cánh Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Cánh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Cánh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Cánh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Cánh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/11	Nhâm Thìn 30		
12	Chạp	Giáp Thìn Đầu 21/7	Bính Thìn 22	Cánh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Mậu Thìn 27	Cánh Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30/12	Bính Thìn 1/1	Mậu Thìn 2	Cánh Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Giáp Thìn 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Cánh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Cánh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Cánh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Cánh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Nhâm Thìn 30/12	Nhâm Thìn 30

84 + 26
= 1 Dr 50 = Quý Sửu

366 - 2 + 20
364 + 20
= 384

NĂM 4960 : QUÝ MÙI 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
1	Giêng	Quý Hợi	Nhâm Mau Thân 9/1	Giáp Mau Thân 10	Bính Cánh Tuất 11	Mậu Cánh Hợi 12	Mậu Cánh Thìn 13	Nhâm Cánh Ty 14	Bính Giáp Dần 15	Bính Giáp Thân 16	Nhâm Cánh Dậu 17	Giáp Mau Thân 18	Bính Cánh Tuất 19	Mậu Cánh Dậu 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Cánh Dậu 22	Cánh Nhâm Tuất 23	Nhâm Cánh Thân 24	Giáp Mau Thân 25	Bính Cánh Tuất 26	Mậu Cánh Dậu 27	Cánh Nhâm Thân 28	Nhâm Cánh Dậu 29	Giáp Mau Thân 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân 6	Bính Cánh Tuất 7	Mậu Cánh Dậu 8	Cánh Nhâm Thân 9	Nhâm Cánh Dậu 10	Giáp Mau Thân 11	Bính Cánh Tuất 12	Mậu Cánh Dậu 13	Cánh Nhâm Thân 14	Nhâm Cánh Dậu 15	Giáp Mau Thân 16	Bính Cánh Tuất 17	Mậu Cánh Dậu 18	Cánh Nhâm Thân 19	Nhâm Cánh Dậu 20	Giáp Mau Thân 21	Bính Cánh Tuất 22	Mậu Cánh Dậu 23	Cánh Nhâm Thân 24	Nhâm Cánh Dậu 25	Giáp Mau Thân 26	Bính Cánh Tuất 27	Mậu Cánh Dậu 28	Cánh Nhâm Thân 29	Nhâm Cánh Dậu 30	31/1	Bính Cánh Thân 1	Mậu Cánh Dậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Giáp Mau Thân 4	Nhâm Cánh Dậu 5	Giáp Mau Thân

(366 - 8) + 27 = 385
358 + 27 = 385
85 + 44 = 129
= 2 Dư 9 = Nhâm Thân

NĂM 4961 : GIÁP THÂN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		Ngày																															
	Giêng	Bính Tý																																
1			Nhâm Quý Dậu 28/1	Giáp Tuất 29	Bính Hợi 30	Mậu Bính Tý 31/1	Canh Đinh Sửu 1/2	Nhâm Mậu Sửu 2	Giáp Mão 3	Bính Thìn 4	Mậu Tân Tỵ 5	Canh Nhâm Ngọ 6	Nhâm Mùi 7	Giáp Thân 8	Bính Dậu 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Giáp Hợi 11	Nhâm Nhâm Tý 12	Giáp Sửu 13	Bính Dần 14	Mậu Canh Mão 15	Canh Tân Thìn 16	Nhâm Quý Tỵ 17	Giáp Ngọ 18	Bính Mùi 19	Mậu Bính Thân 20	Canh Giáp Dậu 21	Nhâm Mậu Tuất 22	Giáp Canh Hợi 23	Bính Tân Sửu 24	Mậu Bính Dần 25			
2	Hai	Đinh Sửu	28/2	27	28	29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25		
3	Ba	Mậu Dần	28/3	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
4	Tư	Kỷ Mão	24/4	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
5	Năm	Canh Thìn	24/5	25	26	27	28	29	30	31/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
6	Sáu	Tân Tỵ	22/6	23	24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
7	Bảy	Nhâm Ngọ	22/7	23	24	25	26	27	28	29	30/7	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	
8	Tám	Quý Mùi	20/8	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
9	Chín	Giáp Thân	20/9	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
10	Mười	Ất Dậu	18/10	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
11	Một	Bính Tuất	18/11	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
12	Chạp	Đinh Hợi	18/12	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

54 + 9 = 63 = Bính Dần

339 + 15 = 354

NĂM 4963 : BÌNH TUẤT 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Canh Tý	Màu Quý Dậu Đầu 4/1	Canh Tân Sửu 1/2	Nhâm Dần 2/3	Giáp Thìn 3/4	Ất Tỵ 4/5	Bính Ngọ 5/6	Mậu Mùi 6/7	Canh Thân 7/8	Giáp Dậu 8/9	Bính Tuất 9/10	Mậu Hợi 10/11	Canh Tý 11/12	Nhâm Sửu 12/13	Giáp Dần 13/14	Ất Mão 14/15	Bính Thìn 15/16	Canh Tỵ 16/17	Mậu Ngọ 17/18	Nhâm Mùi 18/19	Giáp Thân 19/20	Bính Dậu 20/21	Mậu Tuất 21/22	Canh Hợi 22/23	Nhâm Tý 23/24	Giáp Sửu 24/25	Ất Dần 25/26	Bính Mão 26/27	Canh Thìn 27/28	Nhâm Tỵ 28/29	Giáp Ngọ 29/30
2	Hai	Tân Sửu	Bính Dần 2/3	Mậu Thìn 3/4	Canh Tỵ 4/5	Giáp Ngọ 5/6	Ất Mùi 6/7	Bính Thân 7/8	Mậu Dậu 8/9	Canh Tuất 9/10	Giáp Hợi 10/11	Bính Tý 11/12	Mậu Sửu 12/13	Canh Dần 13/14	Nhâm Mão 14/15	Giáp Thìn 15/16	Ất Tỵ 16/17	Bính Ngọ 17/18	Canh Mùi 18/19	Mậu Thân 19/20	Nhâm Dậu 20/21	Giáp Tuất 21/22	Bính Hợi 22/23	Mậu Tý 23/24	Canh Sửu 24/25	Ất Dần 25/26	Bính Mão 26/27	Canh Thìn 27/28	Nhâm Tỵ 28/29	Giáp Ngọ 29/30		
3	Ba	Nhâm Dần	Bính Thìn 2/3	Mậu Tỵ 3/4	Canh Ngọ 4/5	Giáp Mùi 5/6	Ất Thân 6/7	Bính Dậu 7/8	Mậu Tuất 8/9	Canh Hợi 9/10	Giáp Tý 10/11	Bính Sửu 11/12	Mậu Dần 12/13	Canh Mão 13/14	Nhâm Thìn 14/15	Giáp Tỵ 15/16	Ất Ngọ 16/17	Bính Mùi 17/18	Canh Thân 18/19	Mậu Dậu 19/20	Nhâm Tuất 20/21	Giáp Hợi 21/22	Bính Tý 22/23	Mậu Sửu 23/24	Canh Dần 24/25	Ất Mão 25/26	Bính Thìn 26/27	Canh Tỵ 27/28	Nhâm Tỵ 28/29	Giáp Ngọ 29/30		
4	Tư	Quý Mão	Giáp Thìn 3/4	Ất Tỵ 3/4	Bính Ngọ 4/5	Mậu Mùi 5/6	Canh Thân 6/7	Giáp Dậu 7/8	Bính Tuất 8/9	Mậu Hợi 9/10	Canh Tý 10/11	Nhâm Sửu 11/12	Giáp Dần 12/13	Ất Mão 13/14	Bính Thìn 14/15	Canh Tỵ 15/16	Mậu Ngọ 16/17	Nhâm Mùi 17/18	Giáp Thân 18/19	Bính Dậu 19/20	Mậu Tuất 20/21	Canh Hợi 21/22	Nhâm Tý 22/23	Giáp Sửu 23/24	Ất Dần 24/25	Bính Mão 25/26	Canh Thìn 26/27	Nhâm Tỵ 27/28	Giáp Ngọ 28/29	Ất Mùi 29/30		
5	Năm	Giáp Thìn	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
6	Sáu	Ất Tỵ	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
7	Bảy	Đinh Mùi	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
8	Tám	Mậu Thân	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
9	Chín	Kỷ Dậu	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
10	Mười	Canh Tuất	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
11	Một	Tân Hợi	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		
12	Chạp	Nhâm Tý	Nhâm Thìn 3/4	Mậu Tỵ 4/5	Canh Ngọ 5/6	Giáp Mùi 6/7	Ất Thân 7/8	Bính Dậu 8/9	Mậu Tuất 9/10	Canh Hợi 10/11	Giáp Tý 11/12	Bính Sửu 12/13	Mậu Dần 13/14	Canh Mão 14/15	Nhâm Thìn 15/16	Giáp Tỵ 16/17	Ất Ngọ 17/18	Bính Mùi 18/19	Canh Thân 19/20	Mậu Dậu 20/21	Nhâm Tuất 21/22	Giáp Hợi 22/23	Bính Tý 23/24	Mậu Sửu 24/25	Canh Dần 25/26	Ất Mão 26/27	Bính Thìn 27/28	Canh Tỵ 28/29	Nhâm Tỵ 29/30	Giáp Ngọ 30/31		

84 + 57
= 2 Dư 21 = Giáp Thân

60

(366 - 3) + 21
363 + 21
= 384

NĂM 4964 : ĐINH HỢI 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																		
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Quý Sử	Bính Đinh Đậu 22/1	Mậu Bính Tuất 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Tý 25	Giáp Kỷ Sử 26	Bính Canh Dần 27	Mậu Tân Mão 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Tý 30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Thân 11	Bính Át Tý 12	Mậu Bính Ngọ 13	Canh Đinh Mùi 14	Nhâm Mậu Thân 15	Giáp Kỷ Dậu 16	Bính Canh Tuất 17	Canh Nhâm Sử 18	Nhâm Quý Sử 19					
2		Hai	Giáp Dần	Giáp Dần 20/2	Bính Át Mùi 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Thìn 23	Nhâm Mậu Thân 24	Giáp Kỷ Mùi 25	Bính Canh Dần 26	Mậu Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tý 29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18				
3	Ba	Ất M-o	Giáp Thân 20/3	Bính Át Dậu 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Thìn 23	Nhâm Mậu Thân 24	Giáp Kỷ Mùi 25	Bính Canh Dần 26	Mậu Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tý 29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18					
4		Tư	Bính Thìn	Nhâm Quý Sử 19/4	Giáp Dần 20	Bính Át Dậu 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Thìn 23	Nhâm Mậu Thân 24	Giáp Kỷ Mùi 25	Bính Canh Dần 26	Mậu Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tý 29	30/3	1/4	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18			
5	Năm	Đinh Tý	Nhâm Quý Sử 19/5	Giáp Dần 20	Bính Át Dậu 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Thìn 23	Nhâm Mậu Thân 24	Giáp Kỷ Mùi 25	Bính Canh Dần 26	Mậu Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tý 29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18				
6		Sáu	Mậu Ngọ	Canh Nhâm Tý 17/6	Nhâm Quý Sử 18	Giáp Dần 19	Bính Át Dậu 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Thìn 22	Nhâm Mậu Thân 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Nhâm Quý Tý 28	30/5	1/6	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18		
7	Bảy	Kỷ Mùi	Canh Nhâm Ngọ 17/7	Nhâm Quý Sử 18	Giáp Dần 19	Bính Át Dậu 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Thìn 22	Nhâm Mậu Thân 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Nhâm Quý Tý 28	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18			
8		Tám	Canh Thân	Mậu Tân Hợi 15/8	Canh Nhâm Ngọ 16	Giáp Dần 17	Bính Át Dậu 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Thân 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Dần 23	Mậu Tân Mão 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Quý Tý 26	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18		
9	Chín	Tân Dậu	Mậu Tân Hợi 15/9	Canh Nhâm Ngọ 16	Giáp Dần 17	Bính Át Dậu 18	Mậu Bính Thân 19	Canh Đinh Thìn 20	Nhâm Mậu Thân 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Dần 23	Mậu Tân Mão 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Quý Tý 26	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18			
10		Mười	Nhâm Tuất	Bính Canh Thìn 13/10	Mậu Tân Hợi 14	Canh Nhâm Ngọ 15	Giáp Dần 16	Bính Át Dậu 17	Mậu Bính Thân 18	Canh Đinh Thìn 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Kỷ Mùi 21	Bính Canh Dần 22	Mậu Tân Mão 23	Canh Nhâm Thìn 24	Nhâm Quý Tý 25	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18	
11	Một	Quý Hợi	Bính Canh Thìn 13/11	Mậu Tân Hợi 14	Canh Nhâm Ngọ 15	Giáp Dần 16	Bính Át Dậu 17	Mậu Bính Thân 18	Canh Đinh Thìn 19	Nhâm Mậu Thân 20	Giáp Kỷ Mùi 21	Bính Canh Dần 22	Mậu Tân Mão 23	Canh Nhâm Thìn 24	Nhâm Quý Tý 25	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18		
12		Chạp	Giáp Tý	Giáp Dần 11/12	Bính Canh Thìn 12	Mậu Tân Hợi 13	Canh Nhâm Ngọ 14	Giáp Dần 15	Bính Át Dậu 16	Mậu Bính Thân 17	Canh Đinh Thìn 18	Nhâm Mậu Thân 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Canh Dần 21	Mậu Tân Mão 22	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Tý 24	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Át Tý 11	Mậu Bính Ngọ 12	Canh Đinh Mùi 13	Nhâm Mậu Thân 14	Giáp Kỷ Dậu 15	Bính Canh Tuất 16	Canh Nhâm Sử 17	Nhâm Quý Sử 18

NĂM 4965 : MẬU TÝ 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
		Ất Sửu	Giáp Kỷ Mão	Bính Cánh Thìn	Mậu Cánh Thìn	Mậu Cánh Thìn	Cánh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Giáp Thân	Bính Át Dậu	Mậu Bính Tuất	Cánh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Cánh Dần	Mậu Cánh Mao	Cánh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Ngọ	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Cánh Đinh Dậu	Nhâm Mậu Tuất	Giáp Kỷ Hợi	Bính Cánh Tý	Mậu Cánh Thân	Cánh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mao	Giáp Giáp Thìn	Bính Át Ngọ	Cánh Đinh Mùi	
1	Giêng		Giáp Kỷ Mão 11/1	Giáp Kỷ Mão 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Cánh Nhâm Ngọ 14	Nhâm Quý Mùi 15	Giáp Giáp Thân 16	Giáp Giáp Thân 17	Bính Át Dậu 18	Cánh Đinh Hợi 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Sửu 21	Giáp Kỷ Sửu 22	Bính Cánh Dần 23	Cánh Nhâm Thìn 24	Nhâm Quý Tý 25	Giáp Giáp Ngọ 26	Bính Át Mùi 27	Mậu Bính Thân 28	Cánh Đinh Dậu 29	Nhâm Mậu Tuất 30	Giáp Kỷ Hợi 31/1	Bính Cánh Tý 1/2	Mậu Cánh Thân 2	Cánh Nhâm Dần 3	Nhâm Quý Mao 4	Giáp Giáp Thìn 5	Bính Át Ngọ 6	Cánh Đinh Mùi 7	8	
2	Hai		Nhâm Mậu Thân 9/2	Giáp Đầu Dậu 10	Bính Cánh Thìn 11	Bính Cánh Thìn 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Giáp Quý Sửu 14	Giáp Thân Dậu 15	Bính Át Mao 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Tý 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Cánh Dậu 22	Cánh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Giáp Tý 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Đinh Dậu 28	Giáp Kỷ Tý 29/2	Bính Cánh Thân 30	Nhâm Quý Dậu 31	Cánh Nhâm Mao 1	Giáp Giáp Thìn 2	Bính Át Ngọ 3	Cánh Đinh Mùi 4	5		
3	Ba		Nhâm Mậu Dần 9/3	Giáp Kỷ Mão 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Cánh Thìn 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Giáp Quý Mùi 14	Giáp Thân Dậu 15	Bính Át Dậu 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Tý 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Kỷ Sửu 20	Bính Cánh Dần 21	Mậu Cánh Mao 22	Cánh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Tý 24	Giáp Giáp Ngọ 25	Bính Át Mùi 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Đinh Dậu 28	Giáp Kỷ Hợi 29/3	Bính Cánh Thân 30	Nhâm Quý Dậu 31	Cánh Nhâm Mao 1	Giáp Giáp Thìn 2	Bính Át Ngọ 3	Cánh Đinh Mùi 4	5		
4	Tư		Nhâm Mậu Thân 9/4	Giáp Kỷ Mão 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Cánh Thìn 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Giáp Quý Sửu 14	Giáp Thân Dậu 15	Bính Át Mao 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Tý 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Cánh Dậu 22	Cánh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Giáp Tý 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Đinh Dậu 28	Giáp Kỷ Tý 29/4	Bính Cánh Thân 30	Nhâm Quý Dậu 31	Cánh Nhâm Mao 1	Giáp Giáp Thìn 2	Bính Át Ngọ 3	Cánh Đinh Mùi 4	5		
5	Năm		Nhâm Mậu Dần 9/5	Giáp Kỷ Mão 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Cánh Thìn 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Giáp Quý Sửu 14	Giáp Thân Dậu 15	Bính Át Dậu 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Tý 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Kỷ Sửu 20	Bính Cánh Dần 21	Mậu Cánh Mao 22	Cánh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Tý 24	Giáp Giáp Ngọ 25	Bính Át Mùi 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Đinh Dậu 28	Giáp Kỷ Hợi 29/5	Bính Cánh Thân 30	Nhâm Quý Dậu 31	Cánh Nhâm Mao 1	Giáp Giáp Thìn 2	Bính Át Ngọ 3	Cánh Đinh Mùi 4	5		
6	Sáu		Cánh Đinh Mùi 9/6	Nhâm Mậu Thân 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Cánh Thìn 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Giáp Quý Sửu 14	Giáp Thân Dậu 15	Bính Át Mao 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Tý 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Cánh Dậu 22	Cánh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Giáp Tý 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Đinh Dậu 28	Giáp Kỷ Tý 29/6	Bính Cánh Thân 30	Nhâm Quý Dậu 31	Cánh Nhâm Mao 1	Giáp Giáp Thìn 2	Bính Át Ngọ 3	Cánh Đinh Mùi 4	5		
7	Bảy		Cánh Đinh Sửu 9/7	Nhâm Mậu Dần 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Cánh Thìn 12	Cánh Nhâm Ngọ 13	Giáp Quý Sửu 14	Giáp Thân Dậu 15	Bính Át Dậu 16	Mậu Bính Thìn 17	Cánh Đinh Tý 18	Nhâm Mậu Ngọ 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Cánh Dậu 22	Cánh Nhâm Thìn 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Giáp Tý 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Đinh Dậu 28	Giáp Kỷ Tý 29/7	Bính Cánh Thân 30	Nhâm Quý Dậu 31	Cánh Nhâm Mao 1	Giáp Giáp Thìn 2	Bính Át Ngọ 3	Cánh Đinh Mùi 4	5		
8	Tám		Nhâm Bính Thân 4/8	Cánh Đinh Mùi 5	Nhâm Mậu Thân 6	Giáp Cánh Dậu 7	Bính Cánh Thìn 8	Cánh Nhâm Ngọ 9	Giáp Quý Sửu 10	Giáp Thân Dậu 11	Bính Át Dậu 12	Mậu Bính Thìn 13	Nhâm Mậu Ngọ 14	Giáp Kỷ Mùi 15	Bính Cánh Thân 16	Mậu Cánh Dậu 17	Cánh Nhâm Thìn 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Giáp Ngọ 20	Bính Át Mùi 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Đinh Dậu 23	Giáp Kỷ Tý 24/8	Bính Cánh Thân 25	Nhâm Quý Dậu 26	Cánh Nhâm Mao 27	Giáp Giáp Thìn 28	Bính Át Ngọ 29	Cánh Đinh Mùi 30	31		
9	Chín		Mậu Bính Thân 4/9	Cánh Đinh Mùi 5	Nhâm Mậu Thân 6	Giáp Cánh Dậu 7	Bính Cánh Thìn 8	Cánh Nhâm Ngọ 9	Giáp Quý Sửu 10	Giáp Thân Dậu 11	Bính Át Dậu 12	Mậu Bính Thìn 13	Nhâm Mậu Ngọ 14	Giáp Kỷ Mùi 15	Bính Cánh Thân 16	Mậu Cánh Dậu 17	Cánh Nhâm Thìn 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Giáp Ngọ 20	Bính Át Mùi 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Đinh Dậu 23	Giáp Kỷ Tý 24/9	Bính Cánh Thân 25	Nhâm Quý Dậu 26	Cánh Nhâm Mao 27	Giáp Giáp Thìn 28	Bính Át Ngọ 29	Cánh Đinh Mùi 30	31		
10	Mười		Giáp Tuất Thân 27/10	Át Bính Thân 3	Nhâm Mậu Thân 4	Cánh Đinh Mùi 5	Giáp Cánh Dậu 6	Bính Cánh Thìn 7	Cánh Nhâm Ngọ 8	Giáp Quý Sửu 9	Giáp Thân Dậu 10	Bính Át Dậu 11	Mậu Bính Thìn 12	Nhâm Mậu Ngọ 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Cánh Dậu 16	Cánh Nhâm Thìn 17	Nhâm Quý Tý 18	Giáp Giáp Ngọ 19	Bính Át Mùi 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Đinh Dậu 22	Giáp Kỷ Tý 23/10	Bính Cánh Thân 24	Nhâm Quý Dậu 25	Cánh Nhâm Mao 26	Giáp Giáp Thìn 27	Bính Át Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	30	
11	Một		Bính Át Hợi 27/11	Mậu Bính Thân 3	Nhâm Mậu Thân 4	Cánh Đinh Mùi 5	Giáp Cánh Dậu 6	Bính Cánh Thìn 7	Cánh Nhâm Ngọ 8	Giáp Quý Sửu 9	Giáp Thân Dậu 10	Bính Át Dậu 11	Mậu Bính Thìn 12	Nhâm Mậu Ngọ 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Cánh Dậu 16	Cánh Nhâm Thìn 17	Nhâm Quý Tý 18	Giáp Giáp Ngọ 19	Bính Át Mùi 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Đinh Dậu 22	Giáp Kỷ Tý 23/11	Bính Cánh Thân 24	Nhâm Quý Dậu 25	Cánh Nhâm Mao 26	Giáp Giáp Thìn 27	Bính Át Ngọ 28	Cánh Đinh Mùi 29	30	
12	Chạp		Giáp Tuất Thân 30/12	Át Bính Thân 1	Nhâm Mậu Thân 2	Cánh Đinh Mùi 3	Giáp Cánh Dậu 4	Bính Cánh Thìn 5	Cánh Nhâm Ngọ 6	Giáp Quý Sửu 7	Giáp Thân Dậu 8	Bính Át Dậu 9	Mậu Bính Thìn 10	Nhâm Mậu Ngọ 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Cánh Dậu 14	Cánh Nhâm Thìn 15	Nhâm Quý Tý 16	Giáp Giáp Ngọ 17	Bính Át Mùi 18	Mậu Bính Thân 19	Cánh Đinh Dậu 20	Giáp Kỷ Tý 21/12	Bính Cánh Thân 22	Nhâm Quý Dậu 23	Cánh Nhâm Mao 24	Giáp Giáp Thìn 25	Bính Át Ngọ 26	Cánh Đinh Mùi 27	28	
	N		Giáp Kỷ Mão 30/12	Bính Cánh Thân 1/1	Cánh Đinh Mùi 2	Nhâm Mậu Thân 3	Nhâm Quý Dậu 4	Giáp Giáp Mao 5	Bính Cánh Thân 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Sửu 10	Bính Cánh Dần 11	Mậu Cánh Mao 12	Cánh Nhâm Thìn 13	Nhâm Quý Tý 14	Giáp Giáp Ngọ 15	Bính Át Mùi 16	Mậu Bính Thân 17	Cánh Đinh Dậu 18	Giáp Kỷ Hợi 19	Bính Cánh Tý 20	Mậu Cánh Thân 21	Cánh Nhâm Dần 22	Nhâm Quý Mao 23	Giáp Giáp Thìn 24	Bính Át Ngọ 25	Cánh Đinh Mùi 26	27		

85 + 15
= 1 Dư 40 = Quý Mão

60

(366 - 10) + 29
356 + 29
= 385

NĂM 4966 : KỶ SỬU 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
	Màu Dần	Ngày																																			
1	Giêng		Giáp Thìn 30/1	Bính Ất Tý 31/1	1/2	Màu Ngọ	Canh Bính Mùi 2	Canh Bính Dậu 3	Giáp Mậu Dậu 4	Bính Canh Tuất 5	Màu Tân Hợi 6	Canh Nhâm Tý 7	Nhâm Quý Sửu 8	Giáp Giáp Dần 9	Bính Ất Mão 10	Màu Bính Thìn 11	Canh Đinh Tý 12	Giáp Kỷ Mùi 13	Bính Canh Thân 14	Màu Tân Dậu 15	Canh Nhâm Tuất 16	Nhâm Quý Hợi 17	Giáp Giáp Tý 18	Bính Ất Sửu 19	Màu Bính Dần 20	Canh Đinh Mão 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Mậu Thân 23	Bính Canh Ngọ 24	Màu Tân Mùi 25	Canh Nhâm Dậu 26	Canh Nhâm Thân 27					
2	Hai		Nhâm Quý Dậu 28/2	Giáp Giáp Tuất 29	Ất Bính Hợi 30/2	1/3	Màu Bính Tý 1/3	Canh Bính Sửu 2	Giáp Mậu Dần 3	Bính Canh Thân 4	Màu Tân Hợi 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Quý Ngọ 7	Giáp Giáp Mùi 8	Bính Ất Thân 9	Màu Bính Dậu 10	Canh Đinh Tý 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Thân 13	Màu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Giáp Tý 17	Bính Ất Sửu 18	Màu Bính Dần 19	Canh Đinh Mão 20	Nhâm Quý Thân 21	Giáp Mậu Thân 22	Bính Canh Ngọ 23	Màu Tân Mùi 24	Canh Nhâm Dậu 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Dần 27				
3	Ba		Nhâm Quý Mão 28/3	Giáp Giáp Thìn 29	Bính Ất Ngọ 30/3	Màu Bính Tý 1/3	Canh Bính Sửu 2	Nhâm Quý Mùi 3	Giáp Mậu Thân 4	Bính Canh Tuất 5	Màu Tân Hợi 6	Canh Nhâm Tý 7	Nhâm Quý Ngọ 8	Giáp Giáp Mùi 9	Bính Ất Thân 10	Màu Bính Dậu 11	Canh Đinh Tý 12	Giáp Kỷ Sửu 13	Bính Canh Thân 14	Màu Tân Dậu 15	Canh Nhâm Tuất 16	Nhâm Quý Hợi 17	Giáp Giáp Tý 18	Bính Ất Sửu 19	Màu Bính Dần 20	Canh Đinh Mão 21	Nhâm Quý Thân 22	Giáp Mậu Thân 23	Bính Canh Ngọ 24	Màu Tân Mùi 25	Canh Nhâm Dậu 26	Canh Nhâm Thân 27	Canh Nhâm Dần 28				
4	Tư		Canh Nhâm Thân 28/4	Nhâm Quý Dậu 29	Giáp Giáp Thân 30	Bính Ất Hợi 31/3	Màu Bính Tý 1/4	Canh Bính Sửu 2	Giáp Mậu Dần 3	Bính Canh Thân 4	Màu Tân Hợi 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Quý Ngọ 7	Giáp Giáp Mùi 8	Bính Ất Thân 9	Màu Bính Dậu 10	Canh Đinh Tý 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Thân 13	Màu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Giáp Tý 17	Bính Ất Sửu 18	Màu Bính Dần 19	Canh Đinh Mão 20	Nhâm Quý Thân 21	Giáp Mậu Thân 22	Bính Canh Ngọ 23	Màu Tân Mùi 24	Canh Nhâm Dậu 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Dần 27	Canh Nhâm Thân 28			
5	Năm		Canh Nhâm Dần 28/5	Nhâm Quý Mão 29	Giáp Giáp Thân 30	Bính Ất Hợi 31/4	Màu Bính Tý 1/5	Canh Bính Sửu 2	Giáp Mậu Thân 3	Bính Canh Thân 4	Màu Tân Hợi 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Quý Ngọ 7	Giáp Giáp Mùi 8	Bính Ất Thân 9	Màu Bính Dậu 10	Canh Đinh Tý 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Thân 13	Màu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Quý Hợi 16	Giáp Giáp Tý 17	Bính Ất Sửu 18	Màu Bính Dần 19	Canh Đinh Mão 20	Nhâm Quý Thân 21	Giáp Mậu Thân 22	Bính Canh Ngọ 23	Màu Tân Mùi 24	Canh Nhâm Dậu 25	Canh Nhâm Thân 26	Canh Nhâm Dần 27	Canh Nhâm Thân 28			
6	Sáu		Màu Tân Thân 24/6	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Dậu 26	Giáp Giáp Thân 27	Bính Ất Hợi 28	Canh Bính Sửu 29	Giáp Mậu Thân 30/5	Canh Nhâm Thân 1/6	Màu Tân Hợi 2	Canh Nhâm Tý 3	Bính Canh Thân 4	Canh Nhâm Ngọ 5	Giáp Giáp Mùi 6	Bính Ất Thân 7	Màu Bính Dậu 8	Canh Đinh Tý 9	Giáp Kỷ Sửu 10	Bính Canh Thân 11	Màu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Hợi 14	Giáp Giáp Tý 15	Bính Ất Sửu 16	Màu Bính Dần 17	Canh Đinh Mão 18	Nhâm Quý Thân 19	Giáp Mậu Thân 20	Bính Canh Ngọ 21	Màu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Dậu 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Dần 25	Canh Nhâm Thân 26		
7	Bảy		Màu Tân Thân 24/7	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Dậu 26	Giáp Giáp Thân 27	Bính Ất Hợi 28	Canh Bính Sửu 29	Giáp Mậu Thân 30	Canh Nhâm Thân 1/7	Màu Tân Hợi 2	Canh Nhâm Tý 3	Bính Canh Thân 4	Canh Nhâm Ngọ 5	Giáp Giáp Mùi 6	Bính Ất Thân 7	Màu Bính Dậu 8	Canh Đinh Tý 9	Giáp Kỷ Sửu 10	Bính Canh Thân 11	Màu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Quý Hợi 14	Giáp Giáp Tý 15	Bính Ất Sửu 16	Màu Bính Dần 17	Canh Đinh Mão 18	Nhâm Quý Thân 19	Giáp Mậu Thân 20	Bính Canh Ngọ 21	Màu Tân Mùi 22	Canh Nhâm Dậu 23	Canh Nhâm Thân 24	Canh Nhâm Dần 25	Canh Nhâm Thân 26		
8	Tám		Bính Canh Ngọ 22/8	Màu Tân Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Nhâm Quý Dậu 25	Giáp Giáp Thân 26	Bính Ất Hợi 27	Canh Bính Sửu 28	Canh Nhâm Thân 29	Màu Tân Hợi 30/8	Nhâm Quý Dậu 1/8	Canh Nhâm Tý 2	Bính Canh Thân 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Giáp Giáp Mùi 5	Bính Ất Thân 6	Màu Bính Dậu 7	Canh Đinh Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Thân 10	Màu Tân Dậu 11	Canh Nhâm Tuất 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Giáp Tý 14	Bính Ất Sửu 15	Màu Bính Dần 16	Canh Đinh Mão 17	Nhâm Quý Thân 18	Giáp Mậu Thân 19	Bính Canh Ngọ 20	Màu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Dậu 22	Canh Nhâm Thân 23	Canh Nhâm Dần 24		
9	Chín		Bính Canh Tý 22/9	Màu Tân Thân 23	Canh Nhâm Thân 24	Nhâm Quý Dậu 25	Giáp Giáp Thân 26	Bính Ất Hợi 27	Canh Bính Sửu 28	Canh Nhâm Thân 29	Màu Tân Hợi 30/8	Nhâm Quý Dậu 1/9	Canh Nhâm Tý 2	Bính Canh Thân 3	Canh Nhâm Ngọ 4	Giáp Giáp Mùi 5	Bính Ất Thân 6	Màu Bính Dậu 7	Canh Đinh Tý 8	Giáp Kỷ Sửu 9	Bính Canh Thân 10	Màu Tân Dậu 11	Canh Nhâm Tuất 12	Nhâm Quý Hợi 13	Giáp Giáp Tý 14	Bính Ất Sửu 15	Màu Bính Dần 16	Canh Đinh Mão 17	Nhâm Quý Thân 18	Giáp Mậu Thân 19	Bính Canh Ngọ 20	Màu Tân Mùi 21	Canh Nhâm Dậu 22	Canh Nhâm Thân 23	Canh Nhâm Dần 24		
10	Mười		Giáp Kỷ Tý 20/10	Bính Canh Tý 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Giáp Thân 24	Bính Ất Hợi 25	Canh Bính Sửu 26	Bính Canh Thân 27	Màu Tân Hợi 28	Nhâm Quý Dậu 29	Bính Canh Thân 30/10	Canh Nhâm Tý 1/11	Canh Nhâm Tý 2	Canh Nhâm Tý 3	Giáp Giáp Mùi 4	Bính Ất Thân 5	Màu Bính Dậu 6	Canh Đinh Tý 7	Giáp Kỷ Sửu 8	Bính Canh Thân 9	Màu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Quý Hợi 12	Giáp Giáp Tý 13	Bính Ất Sửu 14	Màu Bính Dần 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Mậu Thân 18	Bính Canh Ngọ 19	Màu Tân Mùi 20	Canh Nhâm Dậu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Dần 23	
11	Một		Giáp Kỷ Hợi 20/11	Bính Canh Tý 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Giáp Giáp Thân 24	Bính Ất Hợi 25	Canh Bính Sửu 26	Bính Canh Thân 27	Màu Tân Hợi 28	Nhâm Quý Dậu 29	Bính Canh Thân 30/11	Canh Nhâm Tý 1/11	Canh Nhâm Tý 2	Canh Nhâm Tý 3	Giáp Giáp Mùi 4	Bính Ất Thân 5	Màu Bính Dậu 6	Canh Đinh Tý 7	Giáp Kỷ Sửu 8	Bính Canh Thân 9	Màu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Quý Hợi 12	Giáp Giáp Tý 13	Bính Ất Sửu 14	Màu Bính Dần 15	Canh Đinh Mão 16	Nhâm Quý Thân 17	Giáp Mậu Thân 18	Bính Canh Ngọ 19	Màu Tân Mùi 20	Canh Nhâm Dậu 21	Canh Nhâm Thân 22	Canh Nhâm Dần 23	
12	Chạp		Nhâm Thìn 18/12	Giáp Canh Tý 19	Bính Ngọ 20	Canh Thìn 21	Giáp Thìn 22	Bính Thìn 23	Nhâm Quý Dậu 24	Canh Bính Thân 25	Màu Tân Hợi 26	Canh Nhâm Tý 27	Nhâm Quý Dậu 28	Bính Canh Thân 29	Canh Nhâm Thân 30/12	Bính Canh Thân 1/12	Canh Nhâm Tý 2	Giáp Giáp Mùi 3	Bính Ất Thân 4	Màu Bính Dậu 5	Canh Đinh Tý 6	Giáp Kỷ Sửu 7	Bính Canh Thân 8	Màu Tân Dậu 9	Canh Nhâm Tuất 10	Nhâm Quý Hợi 11	Giáp Giáp Tý 12	Bính Ất Sửu 13	Màu Bính Dần 14	Canh Đinh Mão 15	Nhâm Quý Thân 16	Giáp Mậu Thân 17	Bính Canh Ngọ 18	Màu Tân Mùi 19	Canh Nhâm Dậu 20	Canh Nhâm Thân 21	Canh Nhâm Dần 22

54 + 40 = 1 Dư 34 = Đinh Dậu

(366 - 29) + 17 = 354

NĂM 4969 : NHÂM THÌN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Ất Mão	Giêng																														
1	Hai	Bính Thìn	Mậu Thìn Thìn	24/1	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	31/1	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Cánh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Cánh Ngọ	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Dậu	Cánh Nhâm Thân	Giáp Giáp Tuất	Bính Ất Hợi	Mậu Bính Thìn	Mậu Bính Thìn	Cánh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Mậu Mão	Bính Cánh Thìn	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Giáp Thân	
2			Bính Thìn	Bính Ất Dậu	25/1	Giáp Kỷ Mùi	26/1	Nhâm Mậu Thìn	30/2	Giáp Giáp Tý	1/2	Giáp Giáp Tý	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
3	Ba	Đinh Tý	Bính Ất Mão	22/2	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	30/2	Giáp Giáp Tý	1/3	Bính Ất Mùi	Mậu Bính Dần	Cánh Đinh Mão	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
4			Đinh Tý	Bính Ất Mão	23/2	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	29/3	Giáp Giáp Tý	31/3	1/4	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
5	Năm	Kỷ Mùi	Mậu Thìn Thìn	20/4	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	27/4	Giáp Giáp Tý	30/4	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Cánh Đinh Mão	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
6			Kỷ Mùi	Mậu Thìn Thìn	21/4	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	28/4	Giáp Giáp Tý	31/4	1/5	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
7	Sáu	Cánh Thân	Nhâm Quý Thân	18/6	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	25/6	Giáp Giáp Tý	28/6	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
8			Cánh Thân	Nhâm Quý Thân	19/6	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	26/6	Giáp Giáp Tý	29/6	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
9	Bảy	Tân Dậu	Nhâm Quý Thân	18/7	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	25/7	Giáp Giáp Tý	28/7	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
10			Tân Dậu	Nhâm Quý Thân	19/7	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	26/7	Giáp Giáp Tý	29/7	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	31/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
11	Tám	Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thân	16/8	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	23/8	Giáp Giáp Tý	26/8	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	29/7	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
12			Nhâm Quý Thân	17/8	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	24/8	Giáp Giáp Tý	27/8	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
13	Chín	Quý Hợi	Nhâm Quý Thân	16/9	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	23/9	Giáp Giáp Tý	26/9	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	29/8	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
14			Nhâm Quý Thân	17/9	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	24/9	Giáp Giáp Tý	27/9	Cánh Đinh Mão	Mậu Bính Dần	Bính Ất Sửu	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
15	Mười	Giáp Tý	Mậu Thìn Thìn	14/10	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	21/10	Giáp Giáp Tý	24/10	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	27/8	29/8	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
16			Mậu Thìn Thìn	15/10	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	22/10	Giáp Giáp Tý	25/10	Giáp Giáp Tý	28/10	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	28/8	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
17	Một	Ất Sửu	Mậu Thìn Thìn	14/11	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	21/11	Giáp Giáp Tý	24/11	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	27/9	29/9	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
18			Mậu Thìn Thìn	15/11	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	22/11	Giáp Giáp Tý	25/11	Giáp Giáp Tý	28/11	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	28/9	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
19	Chạp	Bính Dần	Bính Cánh Thân	12/12	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	19/12	Giáp Giáp Tý	22/12	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	26/10	27/10	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
20			Bính Cánh Thân	13/12	Giáp Kỷ Mùi	Bính Cánh Thân	Cánh Nhâm Tuất	20/12	Giáp Giáp Tý	23/12	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Nhâm Mậu Thìn	27/10	28/10	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16

54 + 52
= 1 Dư 46 = Kỷ Dậu

NĂM 4970 : QUÝ TỶ 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																	
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
1	Giêng	Đinh Mao	Bính Canh Tuất	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Dần			
2	Hai	Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân		
3	Ba	Kỷ Tý	Giáp Đầu Dậu	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân		
4	Tư	Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân		
5	Năm	Tân Mùi	Giáp Đầu Dậu	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân		
6	Sáu	Nhâm Thân	Nhâm Mậu Dầu	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân	
7	Bảy	Quý Dậu	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Dầu	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân	
8	Tám	Giáp Tuất	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dầu	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dậu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dần	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dậu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân	
9	Chín	Ất Hợi	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Dầu	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dầu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dầu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dầu	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dầu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân	
10	Mười	Bính Tý	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dầu	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Thân	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dầu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dầu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dầu	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dầu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân
11	Một	Đinh Sửu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dầu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Thân	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dầu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dầu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dầu	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dầu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân
12	Chạp	Mậu Dần	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Dầu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Tý	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Đần Thân	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dầu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Giáp Sửu	Mậu Bính Dầu	Canh Đinh Mão	Mậu Tân Thìn	Bính Canh Ngọ	Giáp Kỷ Mùi	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dầu	Giáp Đầu Thân	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Mậu Tân Dầu	Nhâm Quý Sửu	Nhâm Mậu Thân

54 + 46
= 1 Dư 40 = Quý Mão

NĂM 4971 : GIÁP NGỌ 366/354 NGÀY

Đầu CK 90 Năm thứ 34

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Kỷ Mão	Giáp Thìn 1/1	Bính Thìn 2	Mậu Thìn 3	Cảnh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Cảnh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Cảnh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Cảnh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Cảnh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	Cảnh Thìn 29	
2	Hai	Cảnh Thìn	Nhâm Thìn 30/1	Giáp Thìn 31/1	Bính Thìn 1/2	Mậu Thìn 2	Cảnh Thìn 3	Giáp Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Cảnh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Cảnh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Cảnh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Thìn 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Cảnh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Cảnh Thìn 27	
3	Ba	Tân Ty	Nhâm Thìn 29/2	Giáp Thìn 30/2	Bính Thìn 1/3	Mậu Thìn 2	Cảnh Thìn 3	Giáp Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Cảnh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Cảnh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Cảnh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Thìn 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Cảnh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Cảnh Thìn 27	
4	Tư	Nhâm Ngọ	Cảnh Thìn 28/3	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30	Bính Thìn 31/3	Mậu Thìn 1	Cảnh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Cảnh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Cảnh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Cảnh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Cảnh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Cảnh Thìn 25	
5	Năm	Quý Mùi	Cảnh Thìn 27/4	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30/4	Mậu Thìn 1	Cảnh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Cảnh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Cảnh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Cảnh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Cảnh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Cảnh Thìn 25	
6	Sáu	Giáp Thân	Mậu Thìn 26/5	Cảnh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30	31/5	Cảnh Thìn 1	Nhâm Thìn 2	Giáp Thìn 3	Bính Thìn 4	Mậu Thìn 5	Cảnh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Mậu Thìn 10	Cảnh Thìn 11	Nhâm Thìn 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Cảnh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Cảnh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	
7	Bảy	Ấp Dậu	Mậu Thìn 25/6	Cảnh Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Thìn 28	Bính Thìn 29	Cảnh Thìn 30/6	Nhâm Thìn 1	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Mậu Thìn 4	Cảnh Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Cảnh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Cảnh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Cảnh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	Cảnh Thìn 23	
8	Tám	Bính Tuất	Bính Thìn 24/7	Mậu Thìn 25	Cảnh Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Thìn 28	Bính Thìn 29	Cảnh Thìn 30/7	Nhâm Thìn 1	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Mậu Thìn 4	Cảnh Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Cảnh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Cảnh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Cảnh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	
9	Chín	Đinh Hợi	Bính Thìn 23/8	Mậu Thìn 24	Cảnh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Cảnh Thìn 29	Nhâm Thìn 30/8	Giáp Thìn 1	Bính Thìn 2	Mậu Thìn 3	Cảnh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Cảnh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Cảnh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Cảnh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	
10	Mười	Mậu Tý	Giáp Thìn 22/9	Cảnh Thìn 23	Mậu Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Cảnh Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30	Bính Thìn 31/9	Mậu Thìn 1	Cảnh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Cảnh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Cảnh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Cảnh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	
11	Một	Kỷ Sửu	Giáp Thìn 21/10	Cảnh Thìn 22	Mậu Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Cảnh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30/10	Mậu Thìn 1	Cảnh Thìn 2	Nhâm Thìn 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Cảnh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Cảnh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Cảnh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	
12	Chạp	Cảnh Dần	Nhâm Thìn 20/11	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Cảnh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	Cảnh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18

$$(366) - (30 - 18) = 334$$
$$366 - 12 = 354$$

54 + 40

60

NĂM 4972 : ẤT MÙI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
1	Giêng	Tân Mão	*Nhâm Mau Thân 19/12	Giáp Kỷ Hợi 20	Bính Cánh Thìn 21	Mậu Bính Sửu 22	Mậu Bính Sửu 23	Nhâm Quý Mão 24	Giáp Quý Thìn 25	Bính Giáp Tý 26	Mậu Bính Ngọ 27	Cánh Đinh Mùi 28	Nhâm Mau Thân 29	Giáp Kỷ Dậu 30/12	Bính Cánh Thìn 31	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15	Giáp Quý Thìn 16									
2	Hai	Nhâm Thìn	Cánh Đinh Thân 18/1	Nhâm Mau Thân 19	Giáp Kỷ Hợi 20	Bính Cánh Ngọ 21	Mậu Bính Sửu 22	Cánh Nhâm Dần 23	Nhâm Quý Dậu 24	Giáp Quý Thân 25	Bính Giáp Tý 26	Mậu Bính Ngọ 27	Cánh Đinh Mùi 28	Giáp Kỷ Dậu 29	Nhâm Mau Thân 30	Bính Cánh Thìn 31/1	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15									
3	Ba	Quý Tý	Cánh Đinh Thân 17/2	Nhâm Mau Thân 18	Giáp Kỷ Hợi 19	Bính Cánh Tý 20	Mậu Bính Sửu 21	Cánh Nhâm Dần 22	Nhâm Quý Dậu 23	Giáp Quý Thân 24	Bính Giáp Tý 25	Mậu Bính Ngọ 26	Cánh Đinh Mùi 27	Giáp Kỷ Dậu 28	Nhâm Mau Thân 29	Bính Cánh Thìn 30/2	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15									
4	Tư	Giáp Ngọ	Mậu Bính Dần 16/3	Cánh Đinh Thân 17	Nhâm Mau Thân 18	Giáp Kỷ Hợi 19	Bính Cánh Tý 20	Mậu Bính Sửu 21	Cánh Nhâm Dần 22	Nhâm Quý Dậu 23	Giáp Quý Thân 24	Bính Giáp Tý 25	Mậu Bính Ngọ 26	Cánh Đinh Mùi 27	Giáp Kỷ Dậu 28	Nhâm Mau Thân 29	Bính Cánh Thìn 30/3	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15								
5	Năm	Ất Mùi	Mậu Bính Thân 15/4	Cánh Đinh Thân 16	Giáp Kỷ Hợi 17	Bính Cánh Tý 18	Mậu Bính Sửu 19	Mậu Bính Sửu 20	Cánh Nhâm Dần 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Quý Thân 23	Bính Giáp Tý 24	Mậu Bính Ngọ 25	Cánh Đinh Mùi 26	Giáp Kỷ Dậu 27	Nhâm Mau Thân 28	Bính Cánh Thìn 29	Mậu Tân Hợi 30/4	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15							
6	Sáu	Bính Thân	Bính Cánh Thân 14/5	Mậu Bính Dần 15	Giáp Kỷ Hợi 16	Nhâm Mau Thân 17	Cánh Nhâm Tý 18	Bính Cánh Tý 19	Mậu Bính Sửu 20	Nhâm Quý Dậu 21	Giáp Quý Thân 22	Bính Giáp Tý 23	Mậu Bính Ngọ 24	Cánh Đinh Mùi 25	Giáp Kỷ Dậu 26	Nhâm Mau Thân 27	Bính Cánh Thìn 28	Mậu Tân Hợi 29	Cánh Nhâm Tý 30/5	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15						
7	Bảy	Đinh Dậu	Bính Cánh Thân 13/6	Mậu Bính Dần 14	Giáp Kỷ Hợi 15	Nhâm Mau Thân 16	Cánh Nhâm Tý 17	Bính Cánh Tý 18	Mậu Bính Sửu 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Quý Thân 21	Bính Giáp Tý 22	Mậu Bính Ngọ 23	Cánh Đinh Mùi 24	Giáp Kỷ Dậu 25	Nhâm Mau Thân 26	Bính Cánh Thìn 27	Mậu Tân Hợi 28	Cánh Nhâm Tý 29	Mậu Tân Hợi 30/6	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15					
8	Tám	Mậu Tuất	Giáp Kỷ Hợi 12/7	Bính Cánh Thân 13	Mậu Bính Dần 14	Giáp Kỷ Hợi 15	Nhâm Mau Thân 16	Cánh Nhâm Tý 17	Bính Cánh Tý 18	Mậu Bính Sửu 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Quý Thân 21	Bính Giáp Tý 22	Mậu Bính Ngọ 23	Cánh Đinh Mùi 24	Giáp Kỷ Dậu 25	Nhâm Mau Thân 26	Bính Cánh Thìn 27	Mậu Tân Hợi 28	Cánh Nhâm Tý 29	Mậu Tân Hợi 30/7	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15				
9	Chín	Kỷ Hợi	Giáp Kỷ Hợi 11/8	Bính Cánh Thân 12	Mậu Bính Dần 13	Giáp Kỷ Hợi 14	Nhâm Mau Thân 15	Cánh Nhâm Tý 16	Bính Cánh Tý 17	Mậu Bính Sửu 18	Nhâm Quý Dậu 19	Giáp Quý Thân 20	Bính Giáp Tý 21	Mậu Bính Ngọ 22	Cánh Đinh Mùi 23	Giáp Kỷ Dậu 24	Nhâm Mau Thân 25	Bính Cánh Thìn 26	Mậu Tân Hợi 27	Cánh Nhâm Tý 28	Mậu Tân Hợi 29	Cánh Nhâm Tý 30/8	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15			
10	Mười	Cánh Tý	Nhâm Mau Thân 10/9	Quý Đinh Thân 11	Giáp Kỷ Hợi 12	Bính Cánh Thìn 13	Mậu Bính Ngọ 14	Mậu Bính Ngọ 15	Giáp Kỷ Hợi 16	Bính Cánh Thân 17	Cánh Đinh Mùi 18	Nhâm Mau Thân 19	Giáp Kỷ Dậu 20	Bính Cánh Thìn 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Đinh Mùi 23	Giáp Kỷ Dậu 24	Nhâm Mau Thân 25	Bính Cánh Thìn 26	Mậu Tân Hợi 27	Cánh Nhâm Tý 28	Mậu Tân Hợi 29	Cánh Nhâm Tý 30/9	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15		
11	Một	Tân Sửu	Nhâm Mau Thân 9/10	Quý Đinh Thân 10	Giáp Kỷ Hợi 11	Bính Cánh Thìn 12	Mậu Bính Ngọ 13	Mậu Bính Ngọ 14	Giáp Kỷ Hợi 15	Bính Cánh Thân 16	Cánh Đinh Mùi 17	Nhâm Mau Thân 18	Giáp Kỷ Dậu 19	Bính Cánh Thìn 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Đinh Mùi 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Nhâm Mau Thân 24	Bính Cánh Thìn 25	Mậu Tân Hợi 26	Cánh Nhâm Tý 27	Mậu Tân Hợi 28	Cánh Nhâm Tý 29	Mậu Tân Hợi 30/10	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15	
12	Chạp	Nhâm Dần	Cánh Đinh Thân 8/11	Quý Đinh Thân 9	Giáp Kỷ Hợi 10	Bính Cánh Thìn 11	Mậu Bính Ngọ 12	Mậu Bính Ngọ 13	Giáp Kỷ Hợi 14	Bính Cánh Thân 15	Cánh Đinh Mùi 16	Nhâm Mau Thân 17	Giáp Kỷ Dậu 18	Bính Cánh Thìn 19	Mậu Bính Thân 20	Cánh Đinh Mùi 21	Giáp Kỷ Dậu 22	Nhâm Mau Thân 23	Bính Cánh Thìn 24	Mậu Tân Hợi 25	Cánh Nhâm Tý 26	Mậu Tân Hợi 27	Cánh Nhâm Tý 28	Mậu Tân Hợi 29	Cánh Nhâm Tý 30/11	Mậu Tân Hợi 1	Cánh Nhâm Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Quý Dần 4	Bính Giáp Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Giáp Quý Tý 12	Bính Cánh Sửu 13	Mậu Bính Dần 14	Nhâm Quý Mão 15

NĂM 4973 : BÌNH THÂN 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Quý Mão	Canh Nhâm Thìn 7/12	Nhâm Quý Tý 8	Giáp Quý Ngọ 9	Bính Ái Mùi 10	Mậu Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mão Tuất 13	Giáp Kỷ Hợi 14	Bính Canh Tý 15	Bính Canh Tý 16	Canh Dần 17	Nhâm Mão 18	Giáp Thìn 19	Bính Ái Tý 20	Bính Tý 21	Mậu Ngọ 22	Nhâm Thân 23	Giáp Dậu 24	Bính Kỷ Tuất 25	Mậu Hợi 26	Canh Tân 27	Nhâm Quý Sửu 28	Giáp Dần 29	Bính Thân 30/12	Bính Thân 31	Nhâm Quý Ngọ 3	Giáp Mùi 4	Bính Canh Thân 5			
2		Hai	Giáp Thìn	Mậu Dậu 6/1	Canh Nhâm Thìn 7	Nhâm Quý Hợi 8	Giáp Thân 9	Bính Ái Tý 10	Mậu Thân 11	Canh Dậu 12	Nhâm Mão 13	Giáp Thân 14	Bính Canh Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Canh Dần 18	Bính Ái Tý 19	Bính Tý 20	Mậu Ngọ 21	Nhâm Thân 22	Giáp Dậu 23	Bính Kỷ Tuất 24	Mậu Hợi 25	Canh Tân 26	Nhâm Quý Sửu 27	Giáp Dần 28	Bính Thân 29	Nhâm Quý Hợi 30/1	Bính Canh Thân 31	Giáp Mùi 2	Bính Canh Thân 3		
3	Ba	Ất Tý	Mậu Tân Mao 5/2	Nhâm Thìn 6	Giáp Quý Tý 7	Bính Ngọ 8	Bính Mùi 9	Mậu Thân 10	Canh Đinh Dậu 11	Nhâm Mão Tuất 12	Giáp Thân 13	Bính Canh Tý 14	Mậu Ngọ 15	Nhâm Thân 16	Canh Dần 17	Bính Ái Tý 18	Bính Tý 19	Mậu Ngọ 20	Nhâm Thân 21	Giáp Dậu 22	Bính Kỷ Tuất 23	Mậu Hợi 24	Canh Tân 25	Nhâm Quý Sửu 26	Giáp Dần 27	Bính Thân 28	Nhâm Quý Hợi 29	Bính Canh Thân 30	Giáp Mùi 31	Bính Canh Thân 1			
4	Tư	Bính Ngọ	Bính Thân Thân 4/3	Canh Dậu 5	Nhâm Quý Tuất 6	Bính Hợi 7	Giáp Tý 8	Bính Ái Sửu 9	Mậu Thân 10	Canh Dậu 11	Nhâm Mão 12	Giáp Thân 13	Bính Canh Tý 14	Mậu Ngọ 15	Nhâm Thân 16	Canh Dần 17	Bính Ái Tý 18	Bính Tý 19	Mậu Ngọ 20	Nhâm Thân 21	Giáp Dậu 22	Bính Kỷ Tuất 23	Mậu Hợi 24	Canh Tân 25	Nhâm Quý Sửu 26	Giáp Dần 27	Bính Thân 28	Nhâm Quý Hợi 29	Bính Canh Thân 30	Giáp Mùi 31	Bính Canh Thân 1		
5	Năm	Đinh Mùi	Mậu Dậu Đần 3/4	Canh Tân 4	Nhâm Quý Thìn 5	Bính Ngọ 6	Bính Mùi 7	Mậu Thân 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mão 10	Giáp Thân 11	Bính Canh Tý 12	Mậu Ngọ 13	Nhâm Thân 14	Canh Dần 15	Bính Ái Tý 16	Bính Tý 17	Mậu Ngọ 18	Nhâm Thân 19	Giáp Dậu 20	Bính Kỷ Tuất 21	Mậu Hợi 22	Canh Tân 23	Nhâm Quý Sửu 24	Giáp Dần 25	Bính Thân 26	Nhâm Quý Hợi 27	Bính Canh Thân 28	Giáp Mùi 29	Bính Canh Thân 30	Đinh Mùi 31		
6	Sáu	Mậu Thân	Giáp Quý Sửu 2/5	Bính Canh Thân 3	Nhâm Mão 4	Giáp Thân 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Ngọ 7	Canh Đinh Dậu 8	Nhâm Mão 9	Giáp Thân 10	Bính Canh Tý 11	Mậu Ngọ 12	Nhâm Thân 13	Canh Dần 14	Bính Ái Tý 15	Bính Tý 16	Mậu Ngọ 17	Nhâm Thân 18	Giáp Dậu 19	Bính Kỷ Tuất 20	Mậu Hợi 21	Canh Tân 22	Nhâm Quý Sửu 23	Giáp Dần 24	Bính Thân 25	Nhâm Quý Hợi 26	Bính Canh Thân 27	Giáp Mùi 28	Bính Canh Thân 29	Đinh Mùi 30		
7	Bảy	Canh Tuất	Giáp Quý Mùi 1/6	Bính Canh Thân 2	Nhâm Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Ngọ 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Ngọ 11	Nhâm Thân 12	Canh Dần 13	Bính Ái Tý 14	Bính Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Kỷ Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tân 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Thân 24	Nhâm Quý Hợi 25	Bính Canh Thân 26	Giáp Mùi 27	Bính Canh Thân 28	Đinh Mùi 29		
8	Tám	Tân Hợi	Nhâm Mao 30/7	Giáp Mùi 1	Bính Canh Thân 2	Nhâm Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Ngọ 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Ngọ 11	Nhâm Thân 12	Canh Dần 13	Bính Ái Tý 14	Bính Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Kỷ Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tân 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Thân 24	Nhâm Quý Hợi 25	Bính Canh Thân 26	Giáp Mùi 27	Bính Canh Thân 28	Đinh Mùi 29	
9	Chín	Nhâm Tý	Nhâm Mao 29/8	Giáp Mùi 1	Bính Canh Thân 2	Nhâm Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Ngọ 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Ngọ 11	Nhâm Thân 12	Canh Dần 13	Bính Ái Tý 14	Bính Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Kỷ Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tân 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Thân 24	Nhâm Quý Hợi 25	Bính Canh Thân 26	Giáp Mùi 27	Bính Canh Thân 28	Đinh Mùi 29	
10	Mười	Quý Sửu	Canh Đinh Hợi 28/9	Nhâm Mao 29	Giáp Mùi 1	Bính Canh Thân 2	Nhâm Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Ngọ 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Ngọ 11	Nhâm Thân 12	Canh Dần 13	Bính Ái Tý 14	Bính Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Kỷ Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tân 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Thân 24	Nhâm Quý Hợi 25	Bính Canh Thân 26	Giáp Mùi 27	Bính Canh Thân 28	Đinh Mùi 29
11	Một	Giáp Dần	Mậu Thân 27/10	Canh Đinh Hợi 28	Giáp Mùi 1	Bính Canh Thân 2	Nhâm Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Ngọ 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Ngọ 11	Nhâm Thân 12	Canh Dần 13	Bính Ái Tý 14	Bính Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Kỷ Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tân 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Thân 24	Nhâm Quý Hợi 25	Bính Canh Thân 26	Giáp Mùi 27	Bính Canh Thân 28	Đinh Mùi 29
12	Chạp	Ất Mão	Mậu Thân 26/11	Canh Đinh Hợi 27	Giáp Mùi 1	Bính Canh Thân 2	Nhâm Mão 3	Giáp Thân 4	Bính Canh Tý 5	Mậu Ngọ 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mão 8	Giáp Thân 9	Bính Canh Tý 10	Mậu Ngọ 11	Nhâm Thân 12	Canh Dần 13	Bính Ái Tý 14	Bính Tý 15	Mậu Ngọ 16	Nhâm Thân 17	Giáp Dậu 18	Bính Kỷ Tuất 19	Mậu Hợi 20	Canh Tân 21	Nhâm Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Thân 24	Nhâm Quý Hợi 25	Bính Canh Thân 26	Giáp Mùi 27	Bính Canh Thân 28	Đinh Mùi 29

84 + 28
= 1 Dư 52 = Ất Mão

(366 + 24) - (30 - 24)
390 - 6 = 384

NĂM 4974 : ĐINH DẬU 366/354 NGÀY

TT	Giờ	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Bính Thìn	Mậu Bính Thìn 25/12	Cánh Bính Thìn 26	Nhâm Quý Ngọ 27	Giáp Mậu Mùi 28	Bính Canh Thân 29	Mậu Tân Dậu 30/12	Cánh Tân Dậu 31	Nhâm Quý Hợi 2	Giáp Giáp Tý 3	Giáp Giáp Tý 4	Mậu Bính Dần 5	Cánh Bính Dần 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Mậu Thìn 8	Bính Canh Ngọ 9	Mậu Tân Mùi 10	Cánh Tân Mùi 11	Nhâm Nhâm Thân 12	Giáp Giáp Thìn 13	Bính Ất Hợi 14	Mậu Bính Tý 15	Cánh Bính Sửu 16	Nhâm Mậu Dần 17	Giáp Mậu Dần 18	Bính Canh Thìn 19	Mậu Tân Tỵ 20	Nhâm Nhâm Ngọ 21	Giáp Tân Tuất 22	Nhâm Quý Thân 23					
2	Hai	Đinh Tỵ	Bính Ất Dậu 24/1	Mậu Bính Thìn 25	Cánh Bính Thìn 26	Nhâm Mậu Thìn 27	Giáp Mậu Thìn 28	Bính Canh Thìn 29	Mậu Tân Dậu 30	Cánh Tân Dậu 31	Nhâm Quý Hợi 1/2	Giáp Giáp Tý 2	Bính Ất Hợi 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Bính Dần 5	Giáp Mậu Thìn 6	Bính Canh Ngọ 7	Mậu Tân Mùi 8	Cánh Tân Mùi 9	Nhâm Nhâm Thân 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Ất Hợi 12	Mậu Bính Tý 13	Cánh Bính Sửu 14	Nhâm Mậu Dần 15	Giáp Mậu Dần 16	Bính Canh Thìn 17	Mậu Tân Tỵ 18	Nhâm Nhâm Ngọ 19	Giáp Tân Tuất 20	Nhâm Quý Thân 21					
3	Ba	Mậu Ngọ	Bính Ất Mão 23/2	Mậu Bính Thìn 24	Cánh Bính Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Mậu Thìn 27	Bính Canh Thìn 28	Mậu Tân Dậu 29	Cánh Tân Dậu 30	Nhâm Quý Hợi 1/3	Giáp Giáp Tý 2	Bính Ất Hợi 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Bính Dần 5	Giáp Mậu Thìn 6	Bính Canh Ngọ 7	Mậu Tân Mùi 8	Cánh Tân Mùi 9	Nhâm Nhâm Thân 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Ất Hợi 12	Mậu Bính Tý 13	Cánh Bính Sửu 14	Nhâm Mậu Dần 15	Giáp Mậu Dần 16	Bính Canh Thìn 17	Mậu Tân Tỵ 18	Nhâm Nhâm Ngọ 19	Giáp Tân Tuất 20	Nhâm Quý Thân 21					
4	Tư	Kỷ Mùi	Giáp Giáp Thân 22/3	Bính Ất Mão 23	Cánh Bính Thìn 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Mậu Thìn 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Dậu 28	Cánh Tân Dậu 29	Nhâm Quý Hợi 30	Giáp Giáp Tý 31/3	Mậu Bính Dần 1	Cánh Bính Dần 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Ngọ 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18	Nhâm Quý Thân 19					
5	Năm	Canh Thân	Giáp Giáp Dần 21/4	Bính Ất Mão 22	Cánh Bính Thìn 23	Nhâm Mậu Thìn 24	Giáp Mậu Thìn 25	Bính Canh Thìn 26	Mậu Tân Dậu 27	Cánh Tân Dậu 28	Nhâm Quý Hợi 29	Giáp Giáp Tý 30/4	Mậu Bính Dần 1	Cánh Bính Dần 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Ngọ 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18	Nhâm Quý Thân 19					
6	Sáu	Tân Dậu	Nhâm Quý Mão 20/5	Giáp Giáp Dần 21	Bính Ất Mão 22	Cánh Bính Thìn 23	Nhâm Mậu Thìn 24	Giáp Mậu Thìn 25	Bính Canh Thìn 26	Mậu Tân Dậu 27	Cánh Tân Dậu 28	Nhâm Quý Hợi 29	Giáp Giáp Tý 30	Giáp Giáp Tý 31/5	Mậu Bính Dần 1	Cánh Bính Dần 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Ngọ 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18				
7	Bảy	Nhâm Tuất	Nhâm Quý Mão 19/6	Giáp Giáp Dần 20	Bính Ất Mão 21	Cánh Bính Thìn 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Mậu Thìn 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Bính Canh Thìn 26	Mậu Tân Dậu 27	Cánh Tân Dậu 28	Nhâm Quý Hợi 29	Giáp Giáp Tý 30/6	Mậu Bính Dần 1	Cánh Bính Dần 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Ngọ 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18				
8	Tám	Quý Hợi	Canh Nhâm Ngọ 18/7	Nhâm Quý Mão 19	Giáp Giáp Dần 20	Bính Ất Mão 21	Cánh Bính Thìn 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Mậu Thìn 24	Bính Canh Thìn 25	Giáp Bính 26	Mậu Tân Dậu 27	Cánh Tân Dậu 28	Nhâm Quý Hợi 29	Giáp Giáp Tý 30/7	Mậu Bính Dần 1	Cánh Bính Dần 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Ngọ 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18			
9	Chín	Giáp Tý	Canh Nhâm Tý 17/8	Nhâm Quý Mão 18	Giáp Giáp Dần 19	Bính Ất Mão 20	Cánh Bính Thìn 21	Mậu Bính Thìn 22	Giáp Mậu Thìn 23	Bính Canh Thìn 24	Giáp Bính 25	Mậu Tân Dậu 26	Cánh Tân Dậu 27	Nhâm Quý Hợi 28	Giáp Giáp Tý 29	Bính Canh Ngọ 30/8	Bính Canh Ngọ 1	Cánh Bính Ngọ 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Mùi 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18		
10	Mười	Ất Sửu	Mậu Tân Tý 16/9	Nhâm Quý Mão 17	Giáp Giáp Dần 18	Bính Ất Mão 19	Cánh Bính Thìn 20	Mậu Bính Thìn 21	Giáp Mậu Thìn 22	Bính Canh Thìn 23	Giáp Bính 24	Mậu Tân Dậu 25	Cánh Tân Dậu 26	Nhâm Quý Hợi 27	Giáp Giáp Tý 28	Mậu Bính Dần 29	Bính Canh Ngọ 30/9	Bính Canh Mùi 1	Cánh Bính Mùi 2	Giáp Mậu Thìn 3	Bính Canh Thân 4	Mậu Tân Mùi 5	Cánh Tân Mùi 6	Nhâm Nhâm Thân 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Ất Hợi 9	Mậu Bính Tý 10	Cánh Bính Sửu 11	Nhâm Mậu Dần 12	Giáp Mậu Dần 13	Bính Canh Thìn 14	Mậu Tân Tỵ 15	Nhâm Nhâm Ngọ 16	Giáp Tân Tuất 17	Nhâm Quý Thân 18	
11	Một	Bính Dần	Mậu Tân Tý 15/10	Nhâm Quý Mão 16	Giáp Giáp Dần 17	Bính Ất Mão 18	Cánh Bính Thìn 19	Mậu Bính Thìn 20	Giáp Mậu Thìn 21	Bính Canh Thìn 22	Giáp Bính 23	Mậu Tân Dậu 24	Cánh Tân Dậu 25	Nhâm Quý Hợi 26	Giáp Giáp Tý 27	Mậu Bính Dần 28	Bính Canh Ngọ 29	Cánh Bính Mùi 30/10	Bính Canh Thân 1/11	Giáp Mậu Thìn 2	Bính Canh Thìn 3	Mậu Tân Mùi 4	Cánh Tân Mùi 5	Nhâm Nhâm Thân 6	Giáp Giáp Thìn 7	Bính Ất Hợi 8	Mậu Bính Tý 9	Cánh Bính Sửu 10	Nhâm Mậu Dần 11	Giáp Mậu Dần 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Tỵ 14	Nhâm Nhâm Ngọ 15	Giáp Tân Tuất 16	Nhâm Quý Thân 17	
12	Chạp	Đinh Mão	Bính Thìn 14/11	Mậu Tân Tý 15	Nhâm Quý Mão 16	Giáp Giáp Dần 17	Bính Ất Mão 18	Cánh Bính Thìn 19	Mậu Bính Thìn 20	Giáp Mậu Thìn 21	Bính Canh Thìn 22	Giáp Bính 23	Mậu Tân Dậu 24	Cánh Tân Dậu 25	Nhâm Quý Hợi 26	Giáp Giáp Tý 27	Mậu Bính Dần 28	Bính Canh Ngọ 29	Cánh Bính Mùi 30/11	Bính Canh Thân 1/12	Giáp Mậu Thìn 2	Bính Canh Thìn 3	Mậu Tân Mùi 4	Cánh Tân Mùi 5	Nhâm Nhâm Thân 6	Giáp Giáp Thìn 7	Bính Ất Hợi 8	Mậu Bính Tý 9	Cánh Bính Sửu 10	Nhâm Mậu Dần 11	Giáp Mậu Dần 12	Bính Canh Thìn 13	Mậu Tân Tỵ 14	Nhâm Nhâm Ngọ 15	Giáp Tân Tuất 16	Nhâm Quý Thân 17

54 + 52 = 1 Dư 46 = Kỷ Dậu

(366 + 6) - (30 - 12) = 354
372 - 18 = 354

NĂM 4975 : MẬU TUẤT 366/385 NGÀY

TT	Giờ	Ngày	Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Mậu Thìn	Bính Canh Tuất	13/12	Bính Canh Hợi	14	Canh Thân Tý	15	Nhâm Quý Sửu	16	Nhâm Mậu Ngọ	17	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	23	Mậu Dần Tuất	24	Canh Nhâm Mao	25	Giáp Quý Tý	26	Bính Canh Dần	27	Canh Mậu Thìn	28	Nhâm Bính Tân	29	Giáp Dậu Tuất	Bính Canh Hợi	Mậu Bính Thìn	9	Nhâm Canh Dần	11	
2			Kỷ Tý	13	Bính Mậu Thìn	14	Canh Thân Tý	15	Nhâm Quý Sửu	16	Nhâm Mậu Ngọ	17	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	23	Mậu Dần Tuất	24	Canh Nhâm Mao	25	Giáp Quý Tý	26	Bính Canh Dần	27	Canh Mậu Thìn	28	Nhâm Bính Tân	29	Giáp Dậu Tuất	Bính Canh Hợi	Mậu Bính Thìn	9	Nhâm Canh Dần	10	
3	Ba	Canh Ngọ	Giáp Kỷ Dậu	11/2	Bính Mậu Thìn	12	Canh Thân Hợi	13	Nhâm Quý Tý	14	Nhâm Mậu Ngọ	15	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	30/2	30/3	30/4	30/5	30/6	30/7	30/8	30/9	30/10
4	Tư	Tân Mùi	Giáp Kỷ Mão	11/3	Bính Mậu Thìn	12	Canh Thân Hợi	13	Nhâm Quý Tý	14	Nhâm Mậu Ngọ	15	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	31/4	31/5	31/6	31/7	31/8	31/9	31/10	31/11	31/12
5	Năm	Nhâm Thân	Giáp Kỷ Đậu	10/4	Bính Mậu Thìn	11	Canh Thân Hợi	12	Nhâm Quý Tý	13	Nhâm Mậu Ngọ	14	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39
6	Sáu	Quý Đậu	Nhâm Mậu Dần	9/5	Bính Mậu Thìn	10	Canh Thân Hợi	11	Nhâm Quý Tý	12	Nhâm Mậu Ngọ	13	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38
7	Bảy	Giáp Tuất	Nhâm Mậu Dậu	8/6	Bính Mậu Thìn	9	Canh Thân Hợi	10	Nhâm Quý Tý	11	Nhâm Mậu Ngọ	12	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37
8	Tám	Ất Hợi	Canh Đinh Sửu	7/7	Bính Mậu Thìn	8	Nhâm Mậu Thân	9	Canh Thân Tý	10	Nhâm Mậu Dậu	11	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36
9	Chín	Bính Tý	Canh Đinh Mùi	6/8	Bính Mậu Thìn	7	Nhâm Mậu Thân	8	Canh Thân Tý	9	Nhâm Mậu Dậu	10	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35
10	Mười	Đinh Sửu	Mậu Bính Tý	5/9	Bính Mậu Thìn	6	Nhâm Mậu Thân	7	Canh Thân Tý	8	Nhâm Mậu Dậu	9	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
11	Một	Mậu Dần	Canh Đinh Ngọ	4/10	Bính Mậu Thìn	5	Nhâm Mậu Thân	6	Canh Thân Tý	7	Nhâm Mậu Dậu	8	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
12	Chạp	Kỷ Mão	Bính Đinh Hợi	3/11	Bính Mậu Thìn	4	Nhâm Mậu Thân	5	Canh Thân Tý	6	Nhâm Mậu Dậu	7	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
	N	Canh Thìn	Bính Đinh Tý	2/12	Bính Mậu Thìn	3	Nhâm Mậu Thân	4	Canh Thân Tý	5	Nhâm Mậu Dậu	6	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Thân	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31

85 + 46
= 2 Dư 11 = Giáp Tuất

60

(366 + 18) + 1
384 + 1 = 385

NĂM 4976 : KỶ HỢI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Bính Ái Hợi 27	Mậu Bính Tý 3	Cảnh Đinh Sử 4	Nhâm Mậu Dần 5	Giáp Cảnh Mão 6	Bính Cảnh Thìn 7	Mậu Tân Tý 8	Cảnh Nhâm Ngọ 9	Nhâm Quý Mùi 10	Giáp Thân Tý 11	Bính Ái Dậu 12	Mậu Bính Dậu 13	Cảnh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Tý 15	Giáp Cảnh Sử 16	Bính Cảnh Dần 17	Mậu Tân Tý 18	Cảnh Nhâm Thìn 19	Nhâm Quý Ngọ 20	Giáp Thân Mùi 21	Bính Đinh Sử 22	Mậu Bính Dậu 23	Nhâm Mậu Tý 24	Giáp Cảnh Hợi 25	Bính Cảnh Tý 26	Mậu Tân Dần 27	Cảnh Đinh Mão 28	Nhâm Quý Thân 29	Nhâm Mậu Dậu 30		
2	Hai	Giáp Giáp Thân 31/1	Bính Giáp Tý 1/2	Mậu Đinh Sử 2	Cảnh Mậu Dần 3	Nhâm Mậu Thân 4	Giáp Cảnh Dậu 5	Bính Cảnh Thìn 6	Mậu Tân Tý 7	Cảnh Nhâm Ngọ 8	Nhâm Quý Mùi 9	Giáp Thân Tý 10	Bính Ái Dậu 11	Mậu Bính Dậu 12	Cảnh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Tý 14	Giáp Cảnh Sử 15	Bính Cảnh Dần 16	Mậu Tân Tý 17	Cảnh Nhâm Thìn 18	Nhâm Quý Ngọ 19	Giáp Thân Mùi 20	Bính Đinh Sử 21	Mậu Bính Dậu 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Cảnh Hợi 24	Bính Cảnh Tý 25	Mậu Tân Dần 26	Cảnh Đinh Mão 27	Nhâm Quý Thân 28	Nhâm Mậu Dậu 29	
3	Ba	Quý Giáp Thân 30/2	Mậu Giáp Tý 1/3	Cảnh Đinh Sử 2	Nhâm Mậu Dần 3	Giáp Cảnh Mão 4	Bính Cảnh Thìn 5	Mậu Tân Tý 6	Cảnh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Thân Tý 9	Bính Ái Dậu 10	Mậu Bính Dậu 11	Cảnh Đinh Hợi 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Cảnh Sử 14	Bính Cảnh Dần 15	Mậu Tân Tý 16	Cảnh Nhâm Thìn 17	Nhâm Quý Ngọ 18	Giáp Thân Mùi 19	Bính Đinh Sử 20	Mậu Bính Dậu 21	Nhâm Mậu Tý 22	Giáp Cảnh Hợi 23	Bính Cảnh Tý 24	Mậu Tân Dần 25	Cảnh Đinh Mão 26	Nhâm Quý Thân 27	Nhâm Mậu Dậu 28		
4	Tư	Nhâm Quý Thân 29/3	Giáp Giáp Tý 30/3	Cảnh Đinh Sử 1/4	Mậu Bính Dần 2	Cảnh Mậu Thân 3	Giáp Cảnh Dậu 4	Bính Cảnh Thìn 5	Mậu Tân Tý 6	Cảnh Nhâm Ngọ 7	Nhâm Quý Mùi 8	Giáp Thân Tý 9	Bính Ái Dậu 10	Mậu Bính Dậu 11	Cảnh Đinh Hợi 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Cảnh Sử 14	Bính Cảnh Dần 15	Mậu Tân Tý 16	Cảnh Nhâm Thìn 17	Nhâm Quý Ngọ 18	Giáp Thân Mùi 19	Bính Đinh Sử 20	Mậu Bính Dậu 21	Nhâm Mậu Tý 22	Giáp Cảnh Hợi 23	Bính Cảnh Tý 24	Mậu Tân Dần 25	Cảnh Đinh Mão 26	Nhâm Quý Thân 27	Nhâm Mậu Dậu 28	
5	Năm	Nhâm Quý Đậu 28/4	Giáp Giáp Tý 29	Cảnh Đinh Sử 30/4	Mậu Bính Tý 1/5	Cảnh Mậu Thân 2	Giáp Cảnh Dậu 3	Bính Cảnh Thìn 4	Mậu Tân Tý 5	Cảnh Nhâm Ngọ 6	Nhâm Quý Mùi 7	Giáp Thân Tý 8	Bính Ái Dậu 9	Mậu Bính Dậu 10	Cảnh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Tý 12	Giáp Cảnh Sử 13	Bính Cảnh Dần 14	Mậu Tân Tý 15	Cảnh Nhâm Thìn 16	Nhâm Quý Ngọ 17	Giáp Thân Mùi 18	Bính Đinh Sử 19	Mậu Bính Dậu 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Cảnh Hợi 22	Bính Cảnh Tý 23	Mậu Tân Dần 24	Cảnh Đinh Mão 25	Nhâm Quý Thân 26	Nhâm Mậu Dậu 27	
6	Sáu	Cảnh Nhâm Dần 27/5	Giáp Quý Thân 28	Cảnh Đinh Sử 29	Mậu Bính Tý 30	Cảnh Mậu Ngọ 31/5	Giáp Cảnh Dậu 1/6	Bính Cảnh Thìn 2	Mậu Tân Tý 3	Cảnh Nhâm Ngọ 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Thân Tý 6	Bính Ái Dậu 7	Mậu Bính Dậu 8	Cảnh Đinh Hợi 9	Nhâm Mậu Tý 10	Giáp Cảnh Sử 11	Bính Cảnh Dần 12	Mậu Tân Tý 13	Cảnh Nhâm Thìn 14	Nhâm Quý Ngọ 15	Giáp Thân Mùi 16	Bính Đinh Sử 17	Mậu Bính Dậu 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Cảnh Hợi 20	Bính Cảnh Tý 21	Mậu Tân Dần 22	Cảnh Đinh Mão 23	Nhâm Quý Thân 24	Nhâm Mậu Dậu 25	
7	Bảy	Cảnh Nhâm Thân 26/6	Nhâm Quý Thân 27	Cảnh Đinh Sử 28	Mậu Bính Tý 29	Cảnh Mậu Ngọ 30/6	Giáp Cảnh Dậu 1/7	Bính Cảnh Thìn 2	Mậu Tân Tý 3	Cảnh Nhâm Ngọ 4	Nhâm Quý Mùi 5	Giáp Thân Tý 6	Bính Ái Dậu 7	Mậu Bính Dậu 8	Cảnh Đinh Hợi 9	Nhâm Mậu Tý 10	Giáp Cảnh Sử 11	Bính Cảnh Dần 12	Mậu Tân Tý 13	Cảnh Nhâm Thìn 14	Nhâm Quý Ngọ 15	Giáp Thân Mùi 16	Bính Đinh Sử 17	Mậu Bính Dậu 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Cảnh Hợi 20	Bính Cảnh Tý 21	Mậu Tân Dần 22	Cảnh Đinh Mão 23	Nhâm Quý Thân 24	Nhâm Mậu Dậu 25	
8	Tám	Mậu Tân Thân 25/7	Cảnh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Cảnh Đinh Sử 28	Mậu Bính Tý 29	Cảnh Mậu Ngọ 30	Giáp Cảnh Dậu 31/7	Bính Cảnh Thìn 1/8	Mậu Tân Tý 2	Cảnh Nhâm Ngọ 3	Nhâm Quý Mùi 4	Giáp Thân Tý 5	Bính Ái Dậu 6	Mậu Bính Dậu 7	Cảnh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Cảnh Sử 10	Bính Cảnh Dần 11	Mậu Tân Tý 12	Cảnh Nhâm Thìn 13	Nhâm Quý Ngọ 14	Giáp Thân Mùi 15	Bính Đinh Sử 16	Mậu Bính Dậu 17	Nhâm Mậu Tý 18	Giáp Cảnh Hợi 19	Bính Cảnh Tý 20	Mậu Tân Dần 21	Cảnh Đinh Mão 22	Nhâm Quý Thân 23	Nhâm Mậu Dậu 24
9	Chín	Mậu Tân Thân 24/8	Cảnh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Thân 26	Cảnh Đinh Sử 27	Mậu Bính Tý 28	Cảnh Mậu Ngọ 29	Giáp Cảnh Dậu 30/8	Bính Cảnh Thìn 1/9	Mậu Tân Tý 2	Cảnh Nhâm Ngọ 3	Nhâm Quý Mùi 4	Giáp Thân Tý 5	Bính Ái Dậu 6	Mậu Bính Dậu 7	Cảnh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Cảnh Sử 10	Bính Cảnh Dần 11	Mậu Tân Tý 12	Cảnh Nhâm Thìn 13	Nhâm Quý Ngọ 14	Giáp Thân Mùi 15	Bính Đinh Sử 16	Mậu Bính Dậu 17	Nhâm Mậu Tý 18	Giáp Cảnh Hợi 19	Bính Cảnh Tý 20	Mậu Tân Dần 21	Cảnh Đinh Mão 22	Nhâm Quý Thân 23	Nhâm Mậu Dậu 24
10	Mười	Cảnh Nhâm Thân 23/9	Mậu Bính Thân 24	Nhâm Quý Thân 25	Cảnh Đinh Sử 26	Mậu Bính Tý 27	Cảnh Mậu Ngọ 28	Giáp Cảnh Dậu 29	Bính Cảnh Thìn 30	Nhâm Quý Mùi 31/9	Giáp Thân Tý 1/10	Bính Ái Dậu 2	Mậu Bính Dậu 3	Cảnh Đinh Hợi 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Cảnh Sử 6	Bính Cảnh Dần 7	Mậu Tân Tý 8	Cảnh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Ngọ 10	Giáp Thân Mùi 11	Bính Đinh Sử 12	Mậu Bính Dậu 13	Nhâm Mậu Tý 14	Giáp Cảnh Hợi 15	Bính Cảnh Tý 16	Mậu Tân Dần 17	Cảnh Đinh Mão 18	Nhâm Quý Thân 19	Nhâm Mậu Dậu 20		
11	Một	Bính Cảnh Ngọ 22/10	Mậu Bính Thân 23	Nhâm Quý Thân 24	Cảnh Đinh Sử 25	Mậu Bính Tý 26	Cảnh Mậu Ngọ 27	Giáp Cảnh Dậu 28	Bính Cảnh Thìn 29	Nhâm Quý Mùi 30/10	Giáp Thân Tý 1/11	Bính Ái Dậu 2	Mậu Bính Dậu 3	Cảnh Đinh Hợi 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Cảnh Sử 6	Bính Cảnh Dần 7	Mậu Tân Tý 8	Cảnh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Ngọ 10	Giáp Thân Mùi 11	Bính Đinh Sử 12	Mậu Bính Dậu 13	Nhâm Mậu Tý 14	Giáp Cảnh Hợi 15	Bính Cảnh Tý 16	Mậu Tân Dần 17	Cảnh Đinh Mão 18	Nhâm Quý Thân 19	Nhâm Mậu Dậu 20		
12	Chạp	Nhâm Quý Hợi 21/11	Mậu Bính Thân 22	Cảnh Đinh Sử 23	Nhâm Quý Thân 24	Cảnh Đinh Sử 25	Mậu Bính Tý 26	Cảnh Mậu Ngọ 27	Giáp Cảnh Dậu 28	Bính Cảnh Thìn 29	Nhâm Quý Mùi 30	Giáp Thân Tý 31/11	Bính Ái Dậu 1/12	Mậu Bính Dậu 2	Cảnh Đinh Hợi 3	Nhâm Mậu Tý 4	Giáp Cảnh Sử 5	Bính Cảnh Dần 6	Mậu Tân Tý 7	Cảnh Nhâm Thìn 8	Nhâm Quý Ngọ 9	Giáp Thân Mùi 10	Bính Đinh Sử 11	Mậu Bính Dậu 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Cảnh Hợi 14	Bính Cảnh Tý 15	Mậu Tân Dần 16	Cảnh Đinh Mão 17	Nhâm Quý Thân 18	Nhâm Mậu Dậu 19	

54 + 11

= 1 Dư 5 = Mậu Thìn

60

(366 - 1) - (30 - 19)

365 - 11 = 354

NĂM 4977 : CANH TÝ 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
1	Giêng	Quý Tý	19/12 17/12	20/12 18/12	21/12 19/12	22/12 20/12	23/12 21/12	24/12 22/12	25/12 23/12	26/12 24/12	27/12 25/12	28/12 26/12	29/12 27/12	30/12 28/12	1/1 29/12	2/1 30/12	3/1 31/12	4/1 1/1	5/1 2/1	6/1 3/1	7/1 4/1	8/1 5/1	9/1 6/1	10/1 7/1	11/1 8/1	12/1 9/1	13/1 10/1	14/1 11/1	15/1 12/1	16/1 13/1	17/1 14/1									
2	Hai	Giáp Ngọ	19/1 17/1	20/1 18/1	21/1 19/1	22/1 20/1	23/1 21/1	24/1 22/1	25/1 23/1	26/1 24/1	27/1 25/1	28/1 26/1	29/1 27/1	30/1 28/1	1/2 29/1	2/2 30/1	3/2 31/1	4/2 1/2	5/2 2/2	6/2 3/2	7/2 4/2	8/2 5/2	9/2 6/2	10/2 7/2	11/2 8/2	12/2 9/2	13/2 10/2	14/2 11/2	15/2 12/2	16/2 13/2	17/2 14/2									
3	Ba	Ất Mùi	18/2 16/2	19/2 17/2	20/2 18/2	21/2 19/2	22/2 20/2	23/2 21/2	24/2 22/2	25/2 23/2	26/2 24/2	27/2 25/2	28/2 26/2	29/2 27/2	30/2 28/2	1/3 29/2	2/3 30/2	3/3 31/2	4/3 1/3	5/3 2/3	6/3 3/3	7/3 4/3	8/3 5/3	9/3 6/3	10/3 7/3	11/3 8/3	12/3 9/3	13/3 10/3	14/3 11/3	15/3 12/3	16/3 13/3	17/3 14/3								
4	Tư	Bính Thân	17/3 15/3	18/3 16/3	19/3 17/3	20/3 18/3	21/3 19/3	22/3 20/3	23/3 21/3	24/3 22/3	25/3 23/3	26/3 24/3	27/3 25/3	28/3 26/3	29/3 27/3	30/3 28/3	1/4 29/3	2/4 30/3	3/4 31/3	4/4 1/4	5/4 2/4	6/4 3/4	7/4 4/4	8/4 5/4	9/4 6/4	10/4 7/4	11/4 8/4	12/4 9/4	13/4 10/4	14/4 11/4	15/4 12/4	16/4 13/4	17/4 14/4							
5	Năm	Đinh Dậu	16/4 14/4	17/4 15/4	18/4 16/4	19/4 17/4	20/4 18/4	21/4 19/4	22/4 20/4	23/4 21/4	24/4 22/4	25/4 23/4	26/4 24/4	27/4 25/4	28/4 26/4	29/4 27/4	30/4 28/4	1/5 29/4	2/5 30/4	3/5 31/4	4/5 1/5	5/5 2/5	6/5 3/5	7/5 4/5	8/5 5/5	9/5 6/5	10/5 7/5	11/5 8/5	12/5 9/5	13/5 10/5	14/5 11/5	15/5 12/5	16/5 13/5	17/5 14/5						
6	Sáu	Mậu Tuất	15/5 13/5	16/5 14/5	17/5 15/5	18/5 16/5	19/5 17/5	20/5 18/5	21/5 19/5	22/5 20/5	23/5 21/5	24/5 22/5	25/5 23/5	26/5 24/5	27/5 25/5	28/5 26/5	29/5 27/5	30/5 28/5	1/6 29/5	2/6 30/5	3/6 31/5	4/6 1/6	5/6 2/6	6/6 3/6	7/6 4/6	8/6 5/6	9/6 6/6	10/6 7/6	11/6 8/6	12/6 9/6	13/6 10/6	14/6 11/6	15/6 12/6	16/6 13/6	17/6 14/6					
7	Bảy	Kỷ Hợi	14/6 12/6	15/6 13/6	16/6 14/6	17/6 15/6	18/6 16/6	19/6 17/6	20/6 18/6	21/6 19/6	22/6 20/6	23/6 21/6	24/6 22/6	25/6 23/6	26/6 24/6	27/6 25/6	28/6 26/6	29/6 27/6	30/6 28/6	1/7 29/6	2/7 30/6	3/7 31/6	4/7 1/7	5/7 2/7	6/7 3/7	7/7 4/7	8/7 5/7	9/7 6/7	10/7 7/7	11/7 8/7	12/7 9/7	13/7 10/7	14/7 11/7	15/7 12/7	16/7 13/7	17/7 14/7				
8	Tám	Canh Tý	13/7 11/7	14/7 12/7	15/7 13/7	16/7 14/7	17/7 15/7	18/7 16/7	19/7 17/7	20/7 18/7	21/7 19/7	22/7 20/7	23/7 21/7	24/7 22/7	25/7 23/7	26/7 24/7	27/7 25/7	28/7 26/7	29/7 27/7	30/7 28/7	1/8 29/7	2/8 30/7	3/8 31/7	4/8 1/8	5/8 2/8	6/8 3/8	7/8 4/8	8/8 5/8	9/8 6/8	10/8 7/8	11/8 8/8	12/8 9/8	13/8 10/8	14/8 11/8	15/8 12/8	16/8 13/8	17/8 14/8			
9	Chín	Tân Sửu	12/8 10/8	13/8 11/8	14/8 12/8	15/8 13/8	16/8 14/8	17/8 15/8	18/8 16/8	19/8 17/8	20/8 18/8	21/8 19/8	22/8 20/8	23/8 21/8	24/8 22/8	25/8 23/8	26/8 24/8	27/8 25/8	28/8 26/8	29/8 27/8	30/8 28/8	1/9 29/8	2/9 30/8	3/9 31/8	4/9 1/9	5/9 2/9	6/9 3/9	7/9 4/9	8/9 5/9	9/9 6/9	10/9 7/9	11/9 8/9	12/9 9/9	13/9 10/9	14/9 11/9	15/9 12/9	16/9 13/9	17/9 14/9		
10	Mười	Nhâm Dần	11/9 9/9	12/9 10/9	13/9 11/9	14/9 12/9	15/9 13/9	16/9 14/9	17/9 15/9	18/9 16/9	19/9 17/9	20/9 18/9	21/9 19/9	22/9 20/9	23/9 21/9	24/9 22/9	25/9 23/9	26/9 24/9	27/9 25/9	28/9 26/9	29/9 27/9	30/9 28/9	1/10 29/9	2/10 30/9	3/10 31/9	4/10 1/10	5/10 2/10	6/10 3/10	7/10 4/10	8/10 5/10	9/10 6/10	10/10 7/10	11/10 8/10	12/10 9/10	13/10 10/10	14/10 11/10	15/10 12/10	16/10 13/10	17/10 14/10	
11	Một	Quý Mão	10/10 8/10	11/10 9/10	12/10 10/10	13/10 11/10	14/10 12/10	15/10 13/10	16/10 14/10	17/10 15/10	18/10 16/10	19/10 17/10	20/10 18/10	21/10 19/10	22/10 20/10	23/10 21/10	24/10 22/10	25/10 23/10	26/10 24/10	27/10 25/10	28/10 26/10	29/10 27/10	30/10 28/10	1/11 29/10	2/11 30/10	3/11 31/10	4/11 1/11	5/11 2/11	6/11 3/11	7/11 4/11	8/11 5/11	9/11 6/11	10/11 7/11	11/11 8/11	12/11 9/11	13/11 10/11	14/11 11/11	15/11 12/11	16/11 13/11	17/11 14/11
12	Chạp	Giáp Thìn	10/11 8/11	11/11 9/11	12/11 10/11	13/11 11/11	14/11 12/11	15/11 13/11	16/11 14/11	17/11 15/11	18/11 16/11	19/11 17/11	20/11 18/11	21/11 19/11	22/11 20/11	23/11 21/11	24/11 22/11	25/11 23/11	26/11 24/11	27/11 25/11	28/11 26/11	29/11 27/11	30/11 28/11	1/12 29/11	2/12 30/11	3/12 31/11	4/12 1/12	5/12 2/12	6/12 3/12	7/12 4/12	8/12 5/12	9/12 6/12	10/12 7/12	11/12 8/12	12/12 9/12	13/12 10/12	14/12 11/12	15/12 12/12	16/12 13/12	17/12 14/12

(365 + 11) - (30 - 8) = 354
376 - 22 = 354
54 + 5 = 60
= 1 Dr 59 = Nhâm Tuất

NĂM 4978 : TÂN SỬU 366/384 NGÀY

TT	Giờ	Ngày																																																																				
		Tháng	Ái Tý																																																																			
1	Giêng	Nhâm Quý Hợi	3/12	Giáp Giáp	10	Bính Ất Sửu	11	Mậu Bính Dần	12	Nhâm Mậu Thìn	13	Quý Canh Thìn	14	Giáp Tân	15	Bính Nhâm Ngọ	16	Canh Quý Mùi	17	Nhâm Giáp Thân	18	Mậu Canh Tuất	19	Canh Nhâm Tý	20	Nhâm Quý Sửu	21	Bính Giáp Dần	22	Canh Mậu Thìn	23	Quý Nhâm Thìn	24	Canh Giáp Thìn	25	Nhâm Mậu Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Quý Giáp Thìn	28	Bính Canh Thìn	29	Mậu Tân Thìn	30	Canh Nhâm Thìn																								
2	Hai	Canh Nhâm Thìn	8/1	Nhâm Quý Mão	9	Bính Giáp Thìn	10	Canh Mậu Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn																						
3	Ba	Canh Nhâm Thìn	7/2	Nhâm Quý Mão	8	Bính Giáp Thìn	9	Canh Mậu Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn																				
4	Tư	Mậu Tân Thìn	6/3	Canh Nhâm Thìn	7	Bính Giáp Thìn	8	Canh Mậu Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn																		
5	Năm	Mậu Tân Thìn	5/4	Canh Nhâm Thìn	6	Bính Giáp Thìn	7	Canh Mậu Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn																
6	Sáu	Bính Canh Thìn	4/5	Canh Nhâm Thìn	5	Bính Giáp Thìn	6	Canh Mậu Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn														
7	Bảy	Nhâm Canh Thìn	3/6	Canh Nhâm Thìn	4	Bính Giáp Thìn	5	Canh Mậu Thìn	6	Canh Nhâm Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn												
8	Tám	Quý Canh Thìn	3/7	Canh Nhâm Thìn	4	Bính Giáp Thìn	5	Canh Mậu Thìn	6	Canh Nhâm Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn												
9	Chín	Giáp Canh Thìn	1/8	Canh Nhâm Thìn	2	Bính Giáp Thìn	3	Canh Mậu Thìn	4	Canh Nhâm Thìn	5	Canh Nhâm Thìn	6	Canh Nhâm Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn								
10	Mười	Nhâm Canh Thìn	30/9	Canh Nhâm Thìn	1	Bính Giáp Thìn	2	Canh Mậu Thìn	3	Canh Nhâm Thìn	4	Canh Nhâm Thìn	5	Canh Nhâm Thìn	6	Canh Nhâm Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn						
11	Một	Canh Canh Thìn	29/10	Canh Nhâm Thìn	30/10	Bính Giáp Thìn	31/10	Canh Mậu Thìn	1	Canh Nhâm Thìn	2	Canh Nhâm Thìn	3	Canh Nhâm Thìn	4	Canh Nhâm Thìn	5	Canh Nhâm Thìn	6	Canh Nhâm Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn		
12	Chạp	Canh Canh Thìn	28/11	Canh Nhâm Thìn	29	Bính Giáp Thìn	30	Canh Mậu Thìn	31/11	Canh Nhâm Thìn	1	Canh Nhâm Thìn	2	Canh Nhâm Thìn	3	Canh Nhâm Thìn	4	Canh Nhâm Thìn	5	Canh Nhâm Thìn	6	Canh Nhâm Thìn	7	Canh Nhâm Thìn	8	Canh Nhâm Thìn	9	Canh Nhâm Thìn	10	Canh Nhâm Thìn	11	Canh Nhâm Thìn	12	Canh Nhâm Thìn	13	Canh Nhâm Thìn	14	Canh Nhâm Thìn	15	Canh Nhâm Thìn	16	Canh Nhâm Thìn	17	Canh Nhâm Thìn	18	Canh Nhâm Thìn	19	Canh Nhâm Thìn	20	Canh Nhâm Thìn	21	Canh Nhâm Thìn	22	Canh Nhâm Thìn	23	Canh Nhâm Thìn	24	Canh Nhâm Thìn	25	Canh Nhâm Thìn	26	Canh Nhâm Thìn	27	Canh Nhâm Thìn	28	Canh Nhâm Thìn	29	Canh Nhâm Thìn	30	Canh Nhâm Thìn

84 + 59 = 2 Dư 23 = Bính Tuất

(366 + 22) - (30 - 26) = 388 - 4 = 384

NĂM 4979 : NHÂM DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Mậu Thìn Ngọ	27/12 Canh Đinh Thìn Hợi	28 Nhâm Mậu Thìn Tý	29 Giáp Mậu Thìn Sửu	30/12 Bính Canh Dần Mùi	1 Nhâm Quý Tý Ngọ	2 Giáp Canh Tý Sửu	3 Bính Canh Tý Sửu	4 Mậu Bính Thân Tý	5 Canh Đinh Thân Hợi	6 Nhâm Mậu Thân Tý	7 Canh Đinh Thân Hợi	8 Nhâm Mậu Thân Tý	9 Giáp Canh Tý Sửu	10 Bính Canh Tý Sửu	11 Mậu Tân Sửu	12 Canh Nhâm Dần Mùi	13 Nhâm Quý Tý Ngọ	14 Giáp Canh Tý Sửu	15 Bính Canh Tý Sửu	16 Nhâm Mậu Thân Tý	17 Canh Đinh Mùi	18 Giáp Canh Tý Sửu	19 Bính Canh Tý Sửu	20 Mậu Tân Hợi	21 Canh Nhâm Tý Ngọ	22 Giáp Canh Tý Sửu	23 Bính Canh Tý Sửu	24 Mậu Tân Hợi	25 Canh Nhâm Tý Ngọ	26 Giáp Canh Tý Sửu	27 Bính Canh Tý Sửu	28 Mậu Tân Hợi	29 Canh Nhâm Tý Ngọ	30 Giáp Canh Tý Sửu
2	Hai	Kỷ Mùi	28/12 Mậu Bính Thân Tý	29 Canh Đinh Thân Hợi	30 Nhâm Mậu Thìn Tý	31/12 Giáp Canh Tý Sửu	1 Bính Canh Tý Sửu	2 Mậu Tân Sửu	3 Canh Nhâm Thân Tý	4 Giáp Canh Tý Sửu	5 Bính Canh Tý Sửu	6 Mậu Bính Thân Tý	7 Canh Đinh Mùi	8 Nhâm Mậu Tuất Mùi	9 Giáp Canh Tý Sửu	10 Bính Canh Tý Sửu	11 Mậu Tân Sửu	12 Canh Nhâm Dần Mùi	13 Nhâm Quý Tý Ngọ	14 Giáp Canh Tý Sửu	15 Bính Canh Tý Sửu	16 Nhâm Mậu Thân Tý	17 Canh Đinh Mùi	18 Giáp Canh Tý Sửu	19 Bính Canh Tý Sửu	20 Mậu Tân Hợi	21 Canh Nhâm Tý Ngọ	22 Giáp Canh Tý Sửu	23 Bính Canh Tý Sửu	24 Mậu Tân Hợi	25 Canh Nhâm Tý Ngọ	26 Giáp Canh Tý Sửu	27 Bính Canh Tý Sửu	28 Mậu Tân Hợi	29 Canh Nhâm Tý Ngọ	30 Giáp Canh Tý Sửu
3	Ba	Canh Thân	29/12 Mậu Bính Thân Tý	30 Canh Đinh Thân Hợi	31 Nhâm Mậu Thìn Tý	1 Giáp Canh Tý Sửu	2 Bính Canh Tý Sửu	3 Mậu Tân Sửu	4 Canh Nhâm Thân Tý	5 Giáp Canh Tý Sửu	6 Bính Canh Tý Sửu	7 Mậu Bính Thân Tý	8 Canh Đinh Mùi	9 Nhâm Mậu Tuất Mùi	10 Giáp Canh Tý Sửu	11 Bính Canh Tý Sửu	12 Mậu Tân Sửu	13 Canh Nhâm Dần Mùi	14 Nhâm Quý Tý Ngọ	15 Giáp Canh Tý Sửu	16 Bính Canh Tý Sửu	17 Nhâm Mậu Thân Tý	18 Canh Đinh Mùi	19 Giáp Canh Tý Sửu	20 Bính Canh Tý Sửu	21 Mậu Tân Hợi	22 Canh Nhâm Tý Ngọ	23 Giáp Canh Tý Sửu	24 Bính Canh Tý Sửu	25 Mậu Tân Hợi	26 Canh Nhâm Tý Ngọ	27 Giáp Canh Tý Sửu	28 Bính Canh Tý Sửu	29 Mậu Tân Hợi	30 Canh Nhâm Tý Ngọ	31 Giáp Canh Tý Sửu
4	Tư	Tân Dậu	30/12 Mậu Bính Thân Tý	31 Canh Đinh Thân Hợi	1 Nhâm Mậu Thìn Tý	2 Giáp Canh Tý Sửu	3 Bính Canh Tý Sửu	4 Mậu Tân Sửu	5 Canh Nhâm Thân Tý	6 Giáp Canh Tý Sửu	7 Bính Canh Tý Sửu	8 Mậu Bính Thân Tý	9 Canh Đinh Mùi	10 Nhâm Mậu Tuất Mùi	11 Giáp Canh Tý Sửu	12 Bính Canh Tý Sửu	13 Mậu Tân Sửu	14 Canh Nhâm Dần Mùi	15 Nhâm Quý Tý Ngọ	16 Giáp Canh Tý Sửu	17 Bính Canh Tý Sửu	18 Nhâm Mậu Thân Tý	19 Canh Đinh Mùi	20 Giáp Canh Tý Sửu	21 Bính Canh Tý Sửu	22 Mậu Tân Hợi	23 Canh Nhâm Tý Ngọ	24 Giáp Canh Tý Sửu	25 Bính Canh Tý Sửu	26 Mậu Tân Hợi	27 Canh Nhâm Tý Ngọ	28 Giáp Canh Tý Sửu	29 Bính Canh Tý Sửu	30 Mậu Tân Hợi	31 Canh Nhâm Tý Ngọ	
5	Năm	Nhâm Tuất	31/12 Mậu Bính Thân Tý	1 Canh Đinh Thân Hợi	2 Nhâm Mậu Thìn Tý	3 Giáp Canh Tý Sửu	4 Bính Canh Tý Sửu	5 Mậu Tân Sửu	6 Canh Nhâm Thân Tý	7 Giáp Canh Tý Sửu	8 Bính Canh Tý Sửu	9 Mậu Bính Thân Tý	10 Canh Đinh Mùi	11 Nhâm Mậu Tuất Mùi	12 Giáp Canh Tý Sửu	13 Bính Canh Tý Sửu	14 Mậu Tân Sửu	15 Canh Nhâm Dần Mùi	16 Nhâm Quý Tý Ngọ	17 Giáp Canh Tý Sửu	18 Bính Canh Tý Sửu	19 Nhâm Mậu Thân Tý	20 Canh Đinh Mùi	21 Giáp Canh Tý Sửu	22 Bính Canh Tý Sửu	23 Mậu Tân Hợi	24 Canh Nhâm Tý Ngọ	25 Giáp Canh Tý Sửu	26 Bính Canh Tý Sửu	27 Mậu Tân Hợi	28 Canh Nhâm Tý Ngọ	29 Giáp Canh Tý Sửu	30 Bính Canh Tý Sửu	31 Mậu Tân Hợi		
6	Sáu	Quý Hợi	1/1 Mậu Bính Thân Tý	2 Canh Đinh Thân Hợi	3 Nhâm Mậu Thìn Tý	4 Giáp Canh Tý Sửu	5 Bính Canh Tý Sửu	6 Mậu Tân Sửu	7 Canh Nhâm Thân Tý	8 Giáp Canh Tý Sửu	9 Bính Canh Tý Sửu	10 Mậu Bính Thân Tý	11 Canh Đinh Mùi	12 Nhâm Mậu Tuất Mùi	13 Giáp Canh Tý Sửu	14 Bính Canh Tý Sửu	15 Mậu Tân Sửu	16 Canh Nhâm Dần Mùi	17 Nhâm Quý Tý Ngọ	18 Giáp Canh Tý Sửu	19 Bính Canh Tý Sửu	20 Nhâm Mậu Thân Tý	21 Canh Đinh Mùi	22 Giáp Canh Tý Sửu	23 Bính Canh Tý Sửu	24 Mậu Tân Hợi	25 Canh Nhâm Tý Ngọ	26 Giáp Canh Tý Sửu	27 Bính Canh Tý Sửu	28 Mậu Tân Hợi	29 Canh Nhâm Tý Ngọ	30 Giáp Canh Tý Sửu	31 Bính Canh Tý Sửu			
7	Bảy	Giáp Tý	2/1 Mậu Bính Thân Tý	3 Canh Đinh Thân Hợi	4 Nhâm Mậu Thìn Tý	5 Giáp Canh Tý Sửu	6 Bính Canh Tý Sửu	7 Mậu Tân Sửu	8 Canh Nhâm Thân Tý	9 Giáp Canh Tý Sửu	10 Bính Canh Tý Sửu	11 Mậu Bính Thân Tý	12 Canh Đinh Mùi	13 Nhâm Mậu Tuất Mùi	14 Giáp Canh Tý Sửu	15 Bính Canh Tý Sửu	16 Mậu Tân Sửu	17 Canh Nhâm Dần Mùi	18 Nhâm Quý Tý Ngọ	19 Giáp Canh Tý Sửu	20 Bính Canh Tý Sửu	21 Nhâm Mậu Thân Tý	22 Canh Đinh Mùi	23 Giáp Canh Tý Sửu	24 Bính Canh Tý Sửu	25 Mậu Tân Hợi	26 Canh Nhâm Tý Ngọ	27 Giáp Canh Tý Sửu	28 Bính Canh Tý Sửu	29 Mậu Tân Hợi	30 Canh Nhâm Tý Ngọ	31 Giáp Canh Tý Sửu				
8	Tám	Ất Sửu	3/1 Mậu Bính Thân Tý	4 Canh Đinh Thân Hợi	5 Nhâm Mậu Thìn Tý	6 Giáp Canh Tý Sửu	7 Bính Canh Tý Sửu	8 Mậu Tân Sửu	9 Canh Nhâm Thân Tý	10 Giáp Canh Tý Sửu	11 Bính Canh Tý Sửu	12 Mậu Bính Thân Tý	13 Canh Đinh Mùi	14 Nhâm Mậu Tuất Mùi	15 Giáp Canh Tý Sửu	16 Bính Canh Tý Sửu	17 Mậu Tân Sửu	18 Canh Nhâm Dần Mùi	19 Nhâm Quý Tý Ngọ	20 Giáp Canh Tý Sửu	21 Bính Canh Tý Sửu	22 Nhâm Mậu Thân Tý	23 Canh Đinh Mùi	24 Giáp Canh Tý Sửu	25 Bính Canh Tý Sửu	26 Mậu Tân Hợi	27 Canh Nhâm Tý Ngọ	28 Giáp Canh Tý Sửu	29 Bính Canh Tý Sửu	30 Mậu Tân Hợi	31 Canh Nhâm Tý Ngọ					
9	Chín	Bính Dần	4/1 Mậu Bính Thân Tý	5 Canh Đinh Thân Hợi	6 Nhâm Mậu Thìn Tý	7 Giáp Canh Tý Sửu	8 Bính Canh Tý Sửu	9 Mậu Tân Sửu	10 Canh Nhâm Thân Tý	11 Giáp Canh Tý Sửu	12 Bính Canh Tý Sửu	13 Mậu Bính Thân Tý	14 Canh Đinh Mùi	15 Nhâm Mậu Tuất Mùi	16 Giáp Canh Tý Sửu	17 Bính Canh Tý Sửu	18 Mậu Tân Sửu	19 Canh Nhâm Dần Mùi	20 Nhâm Quý Tý Ngọ	21 Giáp Canh Tý Sửu	22 Bính Canh Tý Sửu	23 Nhâm Mậu Thân Tý	24 Canh Đinh Mùi	25 Giáp Canh Tý Sửu	26 Bính Canh Tý Sửu	27 Mậu Tân Hợi	28 Canh Nhâm Tý Ngọ	29 Giáp Canh Tý Sửu	30 Bính Canh Tý Sửu	31 Mậu Tân Hợi						
10	Mười	Đinh Mão	5/1 Mậu Bính Thân Tý	6 Canh Đinh Thân Hợi	7 Nhâm Mậu Thìn Tý	8 Giáp Canh Tý Sửu	9 Bính Canh Tý Sửu	10 Mậu Tân Sửu	11 Canh Nhâm Thân Tý	12 Giáp Canh Tý Sửu	13 Bính Canh Tý Sửu	14 Mậu Bính Thân Tý	15 Canh Đinh Mùi	16 Nhâm Mậu Tuất Mùi	17 Giáp Canh Tý Sửu	18 Bính Canh Tý Sửu	19 Mậu Tân Sửu	20 Canh Nhâm Dần Mùi	21 Nhâm Quý Tý Ngọ	22 Giáp Canh Tý Sửu	23 Bính Canh Tý Sửu	24 Nhâm Mậu Thân Tý	25 Canh Đinh Mùi	26 Giáp Canh Tý Sửu	27 Bính Canh Tý Sửu	28 Mậu Tân Hợi	29 Canh Nhâm Tý Ngọ	30 Giáp Canh Tý Sửu	31 Bính Canh Tý Sửu							
11	Một	Mậu Thìn	6/1 Mậu Bính Thân Tý	7 Canh Đinh Thân Hợi	8 Nhâm Mậu Thìn Tý	9 Giáp Canh Tý Sửu	10 Bính Canh Tý Sửu	11 Mậu Tân Sửu	12 Canh Nhâm Thân Tý	13 Giáp Canh Tý Sửu	14 Bính Canh Tý Sửu	15 Mậu Bính Thân Tý	16 Canh Đinh Mùi	17 Nhâm Mậu Tuất Mùi	18 Giáp Canh Tý Sửu	19 Bính Canh Tý Sửu	20 Mậu Tân Sửu	21 Canh Nhâm Dần Mùi	22 Nhâm Quý Tý Ngọ	23 Giáp Canh Tý Sửu	24 Bính Canh Tý Sửu	25 Nhâm Mậu Thân Tý	26 Canh Đinh Mùi	27 Giáp Canh Tý Sửu	28 Bính Canh Tý Sửu	29 Mậu Tân Hợi	30 Canh Nhâm Tý Ngọ	31 Giáp Canh Tý Sửu								
12	Chạp	Kỷ Kỷ	7/1 Mậu Bính Thân Tý	8 Canh Đinh Thân Hợi	9 Nhâm Mậu Thìn Tý	10 Giáp Canh Tý Sửu	11 Bính Canh Tý Sửu	12 Mậu Tân Sửu	13 Canh Nhâm Thân Tý	14 Giáp Canh Tý Sửu	15 Bính Canh Tý Sửu	16 Mậu Bính Thân Tý	17 Canh Đinh Mùi	18 Nhâm Mậu Tuất Mùi	19 Giáp Canh Tý Sửu	20 Bính Canh Tý Sửu	21 Mậu Tân Sửu	22 Canh Nhâm Dần Mùi	23 Nhâm Quý Tý Ngọ	24 Giáp Canh Tý Sửu	25 Bính Canh Tý Sửu	26 Nhâm Mậu Thân Tý	27 Canh Đinh Mùi	28 Giáp Canh Tý Sửu	29 Bính Canh Tý Sửu	30 Mậu Tân Hợi	31 Canh Nhâm Tý Ngọ									

54 + 23
= 1 Dư 17 = Canh Thìn

(366 + 4) - (30 - 14)
370 - 16 = 354